

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



LƯƠNG XUÂN HÙNG

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẦU THẦU XÂY LẮP
TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ

Hà Nội - 2024

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**



LƯƠNG XUÂN HÙNG

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẦU THẦU XÂY LẮP
TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ**

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thương

Hà Nội – 2024

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài **“Hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam”** là đề tài nghiên cứu độc lập của riêng tôi, được đưa ra dựa trên cơ sở tìm hiểu, phân tích và đánh giá các số liệu tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Các số liệu là trung thực và chưa được công bố tại các công trình nghiên cứu có nội dung tương đồng nào khác.

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực học thuật. Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này là do tôi thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả

LƯƠNG XUÂN HƯNG

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian nghiên cứu và thực hiện đề án này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình từ các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Nhân đây, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc lòng biết ơn chân thành đến các tập thể, cá nhân đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện đề án.

Trước hết tôi xin trân trọng cảm ơn Ban giám hiệu trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Khoa Kinh tế Đầu tư của trường cùng tập thể các thầy cô giáo, những người đã trang bị kiến thức cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.

Với lòng biết ơn chân thành và sâu sắc nhất, tôi xin trân trọng cảm ơn **TS. Nguyễn Thị Thương**, người đã trực tiếp hướng dẫn tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thiện đề án.

Tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến các anh/chị tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã giúp đỡ tôi thu thập thông tin và tổng hợp số liệu trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thiện đề án này.

Tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, giúp đỡ và đóng góp nhiều ý kiến quý báu để tôi có thể hoàn thiện đúng tiến độ của đề án.

Do thời gian nghiên cứu và kiến thức còn hạn chế, đề án được hoàn thiện không thể tránh khỏi những sơ suất thiếu sót, tôi rất mong nhận được những ý kiến của các thầy cô giáo cùng các bạn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
3.1 Đối tượng nghiên cứu	2
3.2 Phạm vi nghiên cứu	2
4. Phương pháp nghiên cứu	2
5. Đóng góp của nghiên cứu	2
6. Kết cấu của nghiên cứu	3
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẦU THẦU XÂY LẮP TẠI DOANH NGHIỆP XĂNG DẦU	4
1.1. Khái niệm và ý nghĩa của công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	4
1.1.1. Khái niệm	4
1.1.2. Ý nghĩa	4
1.2. Quy trình và nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	5
1.2.1. Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	5
1.2.2. Nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	6
1.2.2.1. Phê duyệt kế hoạch dự án, dự toán đầu tư	6
1.2.2.2. Ban hành Quyết định phê duyệt KH LCNT và Đăng tải Kế hoạch LCNT lên hệ thống	6
1.2.2.3. Lập HSMT/HSYC gói thầu và Đăng tải phê duyệt HSMT/HSYC lên hệ thống	6
1.2.2.4. Thông báo mời thầu	7
1.2.2.5. Nhận HSDT/HSDX trên hệ thống	7

1.2.2.6. <i>Đánh giá HSDT/HSDX của các Nhà thầu và xếp hạng theo điểm</i>	7
1.2.2.7. <i>Thương thảo và ký kết hợp đồng với Nhà thầu xếp thứ nhất</i>	8
1.3. Các tiêu chí đánh giá công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	8
1.4. Các nhân tố ảnh hưởng tới công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	11
1.4.1. <i>Các nhân tố chủ quan</i>	11
1.4.2. <i>Các nhân tố khách quan</i>	12
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẤU THẦU XÂY LẮP TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2019-2023	14
2.1. Tổng quan về Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	14
2.1.1. <i>Thông tin chung về Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	14
2.1.2. <i>Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	15
2.1.3. <i>Lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	15
2.1.4. <i>Kết quả hoạt động của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023</i>	16
2.2. Thực trạng công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023	17
2.2.1. <i>Đặc điểm của các gói thầu xây lắp mà Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tổ chức</i>	17
2.2.2. <i>Cơ sở pháp lý cho công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	21
2.2.3. <i>Công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	22
2.2.4. <i>Quy trình và nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	24
2.2.4.1. <i>Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	24
2.2.4.2. <i>Nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam</i>	26

2.3. Ví dụ minh họa về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023	37
2.4. Đánh giá chung về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023	46
2.4.1. Kết quả đạt được	46
2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân	50
2.4.2.1. Hạn chế.....	50
2.4.2.2. Nguyên nhân.....	53
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẤU THẦU XÂY LẮP TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM	57
3.1. Định hướng phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030	57
3.1.1. Định hướng phát triển chung của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030	57
3.1.2. Định hướng trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030	57
3.2. Giải pháp hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	58
3.2.1. Ban hành và hoàn thiện các quy định nội bộ về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp	59
3.2.2. Hoàn thiện bộ máy, kế hoạch tổ chức đấu thầu xây lắp	60
3.2.3. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức đấu thầu xây lắp ..	62
3.2.4. Hoàn thiện công tác đánh giá Hồ sơ dự thầu xây lắp	65
3.2.5. Tăng cường hoạt động đấu thầu qua hệ thống mua sắm công	67
3.2.6. Nâng cao công tác quản lý hồ sơ trong và sau đấu thầu	69
KẾT LUẬN	71
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	72
DANH MỤC PHỤ LỤC	73

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nghĩa đầy đủ
1	BCKTKT	Báo cáo kinh tế kỹ thuật
2	BCNCKT	Báo cáo nghiên cứu khả thi
3	BVTC	Bản vẽ thi công
4	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
5	CĐT	Chủ đầu tư
6	CBCNV	Cán bộ công nhân viên
7	ĐT XD	Đầu tư xây dựng
8	HSDXKT	Hồ sơ đề xuất kỹ thuật
9	HSDXTC	Hồ sơ đề xuất tài chính
10	HSMT	Hồ sơ mời thầu
11	HSDT	Hồ sơ dự thầu
12	KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
13	KH	Kế hoạch
14	NNL	Nguồn nhân lực
15	QLVH	Quản lý vận hành
16	SXKD	Sản xuất kinh doanh
17	VĐT	Vốn đầu tư
18	TDTM	Tín dụng thương mại

DANH MỤC BẢNG

Tên bảng	Trang
Bảng 2.1: Kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn giai đoạn 2019-2023	16
Bảng 2.2: Bảng tiêu chuẩn xây lắp lĩnh vực xăng dầu tại Việt Nam và Quốc Tế	20
Bảng 2.3: Cơ sở pháp lý công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	21
Bảng 2.4: Công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	22
Bảng 2.5: Đánh giá và xếp hạng các nhà thầu tham dự gói thầu số 01-XL 2023	35
Bảng 2.6: Thành lập tổ chuyên gia đánh giá HSDT gói thầu “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”	38
Bảng 2.7: Kết quả đánh giá sơ bộ HSDT của gói thầu “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”	41
Bảng 2.8: Sơ lược kết quả đánh giá HSĐXKT của hai Nhà thầu tham dự	43
Bảng 2.9: Kết quả đánh giá tài chính của Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu	44
Bảng 2.10: Số lượng gói thầu xây lắp và giá trị trung bình gói thầu của Tập đoàn giai đoạn 2019-2023	46
Bảng 2.11: Kết quả tiết kiệm chi phí công tác tổ chức đấu thầu xây lắp giai đoạn 2019-2023	48

DANH MỤC HÌNH VẼ

Tên hình vẽ	Trang
Hình 1.1: Quy trình đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu	5
Hình 2.1: Quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	14
Hình 2.2: Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	15
Hình 2.3: Lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	16
Hình 2.4: Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	25
Hình 2.5: Biểu đồ số lượng gói thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	47
Hình 2.6: Giá trị trung bình gói thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	47

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hoạt động đấu thầu xây lắp đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản. Một quy trình đấu thầu minh bạch, chuyên nghiệp, cùng với hệ thống tiêu chí đánh giá phù hợp sẽ giúp doanh nghiệp lựa chọn được nhà thầu uy tín, đảm bảo chất lượng công trình và tối ưu hóa lợi ích kinh tế.

Đối với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực cung ứng xăng dầu và xây lắp hệ thống xăng dầu trên cả nước, việc tăng cường hoạt động đấu thầu nói chung và đấu thầu xây lắp nói riêng là nhiệm vụ cấp thiết trong bối cảnh nền kinh tế phát triển, nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, Tập đoàn vẫn gặp phải một số khó khăn và hạn chế trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp. Qua việc nghiên cứu hoạt động đấu thầu trong giai đoạn 5 năm gần đây, những điểm mạnh và tồn đọng đã được xác định rõ ràng. Việc đấu thầu cho các dự án, ví dụ điển hình như “Cải tạo Petrolimex-Cửa hàng 25 (Công ty Xăng Dầu Long An) hay Mở rộng, nâng cấp Petrolimex-Cửa hàng 176 (3/2 Quý Hợp)” đã gặp phải nhiều khó khăn, dẫn đến thi công chậm trễ và đánh giá nhà thầu không chính xác gây ảnh hưởng lớn đến Tập đoàn.

Để khắc phục những hạn chế và tận dụng những ưu điểm có sẵn, tôi quyết định chọn đề tài "*Hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam*" làm đề tài nghiên cứu của mình. Nghiên cứu này nhằm mục tiêu đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tổ chức đấu thầu xây lắp, góp phần đảm bảo chất lượng công trình và tối ưu hóa lợi ích kinh tế cho Tập đoàn.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề án này đặt mục tiêu tổng hợp và hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về tổ chức đấu thầu xây lắp tại các doanh nghiệp xăng dầu Việt Nam. Từ đó, đề án sẽ phân tích và đánh giá thực trạng công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Cuối cùng, đề án sẽ đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn, hướng tới nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong việc lựa chọn nhà thầu cho các dự án xây lắp.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề án là công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex).

3.2 Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi không gian*: Nghiên cứu công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

- *Phạm vi thời gian*: Nghiên cứu thực trạng công tác tổ chức đấu thầu của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019 – 2023 và đề xuất giải pháp đến năm 2030.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để đạt được những mục tiêu nghiên cứu đề ra, các phương pháp nghiên cứu sau đây được áp dụng như sau:

- *Phương pháp thu thập dữ liệu*: Dữ liệu trong đề án sử dụng được thu thập bằng phương pháp thứ cấp từ các bản Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị và Hệ thống quản lý hồ sơ đấu thầu của Tập đoàn từ giai đoạn 2019 – 2023. Bên cạnh đó, đề án sử dụng phương pháp quan sát từ những thực tiễn trong hoạt động đầu tư phát triển từ góc độ các phòng ban thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

- *Phương pháp phân tích dữ liệu*: Đề tài sử dụng phương pháp thống kê mô tả như lập bảng thống kê và so sánh các chỉ tiêu để phản ánh công tác tổ chức đấu thầu của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

5. Đóng góp của nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu này mang đến một cái nhìn toàn diện và sâu sắc về tầm quan trọng của việc hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Trong bối cảnh nền kinh tế hiện đại với sự đổi mới và ứng dụng công nghệ tiên tiến, đề tài trở nên đặc biệt cần thiết cho sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Đề án đã hệ thống hóa các vấn đề lý luận pháp luật về tổ chức đấu thầu xây lắp, đồng thời làm rõ thực trạng pháp luật tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Từ đó, đề án xác định những bất cập, hạn chế và đưa ra giải pháp hoàn thiện trong lĩnh vực đấu thầu nói chung và tổ chức đấu thầu xây lắp nói riêng. Những đóng góp khoa học này sẽ trở

thành tài liệu tham khảo quý báu cho quá trình học tập, nghiên cứu và xây dựng hệ thống về tổ chức đấu thầu xây lắp.

Bên cạnh đó, đề án cũng phân tích thực trạng của công tác tổ chức đấu thầu xây lắp, chỉ ra những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả. Những đóng góp thực tiễn này có giá trị tham khảo cho các đơn vị chủ đầu tư, nhà thầu, đặc biệt là trên hệ thống đấu thầu quốc gia, góp phần bảo vệ tối đa quyền lợi chính đáng của các bên tham gia.

6. Kết cấu của nghiên cứu

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, đề tài gồm ba chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận chung về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

Chương 2: Thực trạng công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019 – 2023

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẤU THẦU XÂY LẮP TẠI DOANH NGHIỆP XĂNG DẦU

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

1.1.1. Khái niệm

Công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu được hiểu là quá trình lựa chọn nhà thầu để thực hiện dự án xây dựng hoặc lắp ráp, quá trình này bao gồm lập kế hoạch, phát hành thông báo mời thầu, nhận và đánh giá đề xuất, chọn nhà thầu, ký hợp đồng, và quản lý hợp đồng phục vụ cho hoạt động kinh doanh xăng dầu. Điều quan trọng là phải tiết kiệm thời gian và tối ưu hóa quy trình để đảm bảo dự án được triển khai một cách hiệu quả.

Nguồn: Thông tin tác giả tổng hợp.

1.1.2. Ý nghĩa

Trong ngành xăng dầu, hoạt động xây lắp đóng vai trò quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của các cơ sở hạ tầng, kho bãi, hệ thống đường ống... Việc tổ chức đấu thầu xây lắp là một giải pháp tối ưu, mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp xăng dầu.

Thứ nhất, đấu thầu giúp doanh nghiệp lựa chọn được nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm phù hợp nhất, đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ thi công. Qua đấu thầu, doanh nghiệp có thể so sánh kỹ lưỡng các hồ sơ dự thầu, đánh giá năng lực, uy tín của các nhà thầu, từ đó lựa chọn được nhà thầu có năng lực chuyên môn phù hợp, uy tín, đảm bảo tiến độ thi công đúng kế hoạch và chất lượng công trình đạt chuẩn.

Thứ hai, đấu thầu góp phần tạo sự minh bạch, công bằng trong lựa chọn nhà thầu. Việc công khai các tiêu chí đánh giá, quy trình đấu thầu giúp loại bỏ các yếu tố chủ quan, phiến diện, tạo điều kiện cho các nhà thầu cạnh tranh công bằng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, giảm thiểu lãng phí.

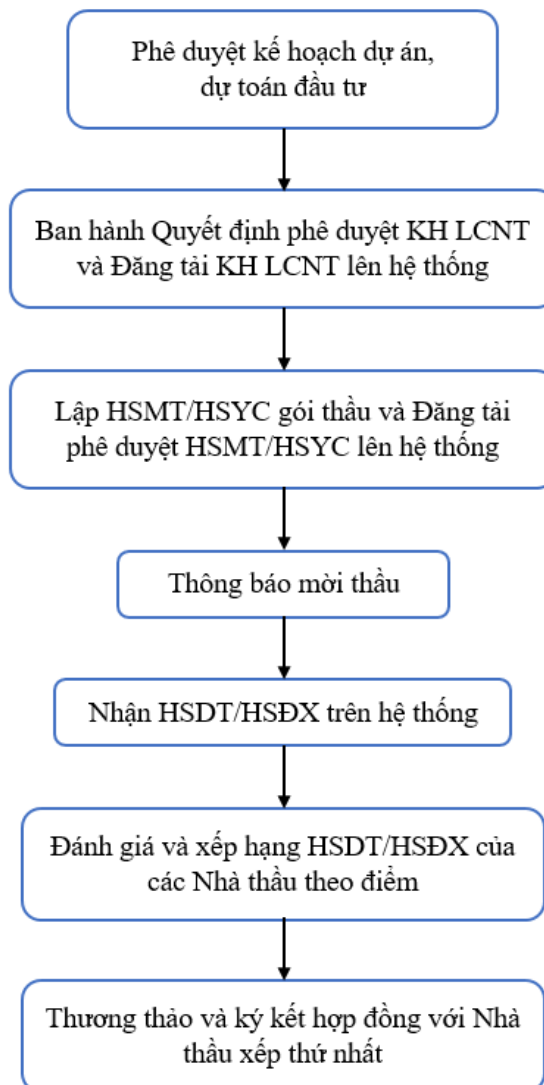
Thứ ba, đấu thầu khuyến khích sự cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà thầu, dẫn đến giá thành thi công hợp lý, tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp. Khi các nhà thầu phải cạnh tranh, họ sẽ đưa ra những mức giá cạnh tranh, phù hợp với thị trường, giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư.

Thứ tư, đấu thầu giúp doanh nghiệp quản lý, kiểm soát tốt hơn quá trình thi công, đảm bảo công trình được thực hiện theo đúng thiết kế, kỹ thuật, tiêu chuẩn an toàn và môi trường. Việc có hợp đồng rõ ràng với nhà thầu giúp doanh nghiệp dễ dàng giám sát, kiểm tra chất lượng thi công, tránh những sai phạm, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho công trình.

1.2. Quy trình và nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

1.2.1. Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu thường bao gồm các bước công việc sau:



Hình 1.1: Quy trình đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

Nguồn: Tổng quan quy trình đấu thầu tại “dauthau.gxd.vn”

1.2.2. Nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

Quy trình này là một chuỗi hoạt động liên kết chặt chẽ nhằm đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và hiệu quả kinh tế trong việc lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án xây lắp.

1.2.2.1. Phê duyệt kế hoạch dự án, dự toán đầu tư

- *Xây dựng kế hoạch dự án:* Ban lãnh đạo doanh nghiệp cùng các bộ phận chuyên môn như kỹ thuật, tài chính, pháp lý, xây dựng kế hoạch dự án cụ thể. Kế hoạch này bao gồm mục tiêu, phạm vi, nội dung, tiến độ, nguồn lực, chi phí dự kiến, phương thức thi công, phương án quản lý rủi ro, v.v.
- *Lập dự toán đầu tư:* Dựa trên kế hoạch dự án, bộ phận tài chính xây dựng dự toán chi tiết cho từng hạng mục công việc, bao gồm chi phí vật liệu, nhân công, máy móc, thiết bị, quản lý dự án, v.v. Dự toán này phải được đánh giá kỹ lưỡng, đảm bảo tính chính xác và khả thi.
- *Phê duyệt kế hoạch và dự toán:* Ban lãnh đạo doanh nghiệp xem xét, đánh giá tính khả thi, hiệu quả của kế hoạch dự án và dự toán đầu tư. Các bộ phận liên quan đưa ra ý kiến chuyên môn, góp phần hoàn thiện kế hoạch và dự toán. Sau khi thống nhất, ban lãnh đạo sẽ ban hành quyết định phê duyệt.

1.2.2.2. Ban hành Quyết định phê duyệt KH LCNT và Đăng tải Kế hoạch LCNT lên hệ thống

- *Ban hành quyết định:* Sau khi kế hoạch dự án và dự toán đầu tư được phê duyệt, doanh nghiệp tiến hành ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KH LCNT). Quyết định này khẳng định sự cho phép thực hiện lựa chọn nhà thầu cho dự án.
- *Đăng tải kế hoạch:* Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KH LCNT) được đăng tải lên hệ thống quản lý dự án của doanh nghiệp. Hệ thống này có thể là một phần mềm quản lý chuyên dụng hoặc một nền tảng trực tuyến. Việc đăng tải giúp các nhà thầu tiềm năng dễ dàng tiếp cận thông tin về dự án, bao gồm nội dung, yêu cầu, tiêu chí lựa chọn, hồ sơ mời thầu, v.v.

1.2.2.3. Lập HSMT/HSYC gói thầu và Đăng tải phê duyệt HSMT/HSYC lên hệ thống

- *Lập hồ sơ mời thầu (HSMT) hoặc hồ sơ yêu cầu chào hàng (HSYC):* Doanh nghiệp chia dự án thành các gói thầu phù hợp với khả năng thi công của các nhà thầu. HSMT/HSYC bao gồm các thông tin chi tiết về từng gói thầu, nội dung công việc, yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, tiến độ dự kiến, phương thức thanh toán, v.v.
- *Phê duyệt hồ sơ:* HSMT/HSYC được kiểm tra, đánh giá và phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền của doanh nghiệp. Việc này đảm bảo rằng hồ sơ mời thầu được xây dựng đầy đủ, chính xác và phù hợp với quy định.
- *Đăng tải hồ sơ:* HSMT/HSYC được đăng tải lên hệ thống quản lý dự án để các nhà thầu có thể tải xuống và xem xét.

1.2.2.4. Thông báo mời thầu

- *Thông báo rộng rãi:* Doanh nghiệp công khai thông báo mời thầu đến các nhà thầu tiềm năng thông qua việc đăng tải thông tin trên hệ thống quản lý dự án, các website ngành nghề, các phương tiện truyền thông phù hợp. Thông báo cần nêu rõ nội dung, thời hạn nộp hồ sơ, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, v.v.

1.2.2.5. Nhận HSDT/HSDX trên hệ thống

- *Nhà thầu tải xuống HSMT/HSYC:* Các nhà thầu quan tâm tải xuống HSMT/HSYC từ hệ thống quản lý dự án để nắm rõ thông tin chi tiết về gói thầu.
- *Nộp hồ sơ dự thầu:* Nhà thầu soạn thảo hồ sơ dự thầu (HSDT) hoặc hồ sơ dự án (HSDX) theo yêu cầu của HSMT/HSYC. HSDT/HSDX bao gồm năng lực, kinh nghiệm, phương án thi công, báo giá, v.v. Sau đó, nhà thầu nộp HSDT/HSDX trên hệ thống quản lý dự án theo thời hạn quy định.

1.2.2.6. Đánh giá HSDT/HSDX của các Nhà thầu và xếp hạng theo điểm

- *Thành lập hội đồng đánh giá:* Doanh nghiệp thành lập hội đồng đánh giá bao gồm các chuyên gia kỹ thuật, tài chính, pháp lý và đại diện của các bộ phận liên quan.
- *Xây dựng tiêu chí đánh giá:* Hội đồng đánh giá xây dựng bộ tiêu chí cụ thể để đánh giá HSDT/HSDX của các nhà thầu. Tiêu chí này dựa trên các yếu tố như năng lực thi công, kinh nghiệm, kỹ thuật, giá cả, tiến độ, phương án quản lý, v.v.
- *Đánh giá HSDT/HSDX:* Hội đồng đánh giá xem xét, đánh giá kỹ lưỡng HSDT/HSDX của các nhà thầu dựa trên tiêu chí đã được xác định.

- *Chấm điểm*: Hội đồng đánh giá chấm điểm cho từng hồ sơ dự thầu dựa trên bộ tiêu chí và thang điểm đã được xác định.
- *Xếp hạng*: Các nhà thầu được xếp hạng theo điểm, từ cao đến thấp.
- *Công bố kết quả*: Kết quả đánh giá và xếp hạng được công bố công khai trên hệ thống quản lý dự án.

1.2.2.7. Thương thảo và ký kết hợp đồng với Nhà thầu xếp thứ nhất

- *Thương thảo*: Doanh nghiệp tiến hành thương thảo với nhà thầu được xếp hạng cao nhất. Nội dung thương thảo tập trung vào những vấn đề còn chưa rõ ràng trong HSDT/HSDX, bao gồm giá cả, tiến độ, phương thức thanh toán, bảo hành, v.v.
- *Ký kết hợp đồng*: Sau khi thống nhất các điều khoản hợp đồng, doanh nghiệp và nhà thầu ký kết hợp đồng xây lắp. Hợp đồng cần đảm bảo tính pháp lý, rõ ràng, minh bạch, bảo vệ quyền lợi cho cả hai bên.

1.3. Các tiêu chí đánh giá công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

Để đánh giá công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Doanh nghiệp Xăng dầu có hiệu quả và đạt được các mục tiêu mong muốn, cần đảm bảo các tiêu chí đánh giá dưới đây:

(1) *Mức gia tăng về số lượng đơn vị tham gia, số lượng gói thầu, giá trị và chất lượng gói thầu xây lắp*: Sự gia tăng này thường được coi là kết quả của sự cải thiện trong quy trình tổ chức đấu thầu và sự chú trọng vào việc tạo ra một môi trường cạnh tranh công bằng và minh bạch.

Trước hết, số lượng đơn vị tham gia là một chỉ số quan trọng cho thấy mức độ hấp dẫn của các dự án đấu thầu xây lắp do doanh nghiệp xăng dầu tổ chức. Một sự gia tăng trong số lượng đơn vị tham gia có thể cho thấy sự tăng cường về sự hấp dẫn và minh bạch của quy trình đấu thầu, mở cửa cho các đối tác tiềm năng mới và tạo ra một sân chơi cạnh tranh công bằng.

Tiếp theo, số lượng gói thầu cũng là một yếu tố quan trọng. Mức gia tăng này có thể cho thấy sự mở rộng của các hoạt động xây lắp và nhu cầu ngày càng tăng từ phía thị trường. Đồng thời, nó cũng đề xuất rằng doanh nghiệp xăng dầu đã đầu tư đúng và hiệu quả vào việc phát triển các dự án mới và tạo ra cơ hội kinh doanh.

Giá trị của các gói thầu là một chỉ số khác thể hiện sự hiệu quả của quy trình đấu thầu. Sự gia tăng giá trị của các gói thầu không chỉ là kết quả của việc tăng trưởng tổng thể của thị trường mà còn phản ánh sự tăng cường về chất lượng và phạm vi của các dự án. Điều này cho thấy rằng doanh nghiệp xăng dầu đang có khả năng thực hiện các hợp đồng có giá trị cao và đồng thời cung cấp các giải pháp xây dựng chất lượng cao cho thị trường.

Cuối cùng, chất lượng của các gói thầu là một yếu tố không thể phủ nhận trong việc đánh giá hiệu quả của công tác tổ chức đấu thầu. Sự tăng cường về chất lượng không chỉ tạo ra các công trình xây lắp đạt tiêu chuẩn cao mà còn làm tăng uy tín và danh tiếng của doanh nghiệp xăng dầu trong ngành. Điều này có thể thu hút các đối tác tiềm năng và tạo ra lợi ích dài hạn trong việc xây dựng mối quan hệ với các bên liên quan.

(2) *Tỷ lệ tiết kiệm trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp*: Sự tiết kiệm có thể đến từ nhiều nguồn, bao gồm sự tối ưu hóa chi phí, thời gian và tài nguyên, cũng như việc sử dụng các phương pháp hiệu quả hơn trong quản lý dự án và đối thoại với các nhà thầu.

Tỷ lệ tiết kiệm có thể được đánh giá thông qua việc so sánh giữa ngân sách dự kiến và chi phí thực tế của các dự án sau khi đấu thầu. Nếu doanh nghiệp xăng dầu có thể tiết kiệm được một phần của ngân sách ban đầu thông qua việc lựa chọn nhà thầu có giá thành hợp lý và chất lượng tốt, điều này sẽ phản ánh sự hiệu quả của quy trình đấu thầu.

Sự tiết kiệm cũng có thể được đánh giá qua việc đo lường thời gian và tài nguyên mà doanh nghiệp xăng dầu tiết kiệm được trong quá trình tổ chức và thực hiện các dự án xây lắp. Việc sử dụng các quy trình tổ chức linh hoạt và hiệu quả có thể giúp giảm thiểu thời gian cũng như tối ưu hóa sử dụng nguồn lực, từ đó tạo ra sự tiết kiệm và nâng cao hiệu quả.

Việc sử dụng các phương tiện và công nghệ hiện đại trong quy trình đấu thầu cũng có thể giúp doanh nghiệp xăng dầu tiết kiệm chi phí và tăng cường hiệu quả. Ví dụ, việc sử dụng phần mềm quản lý dự án và hệ thống truyền thông trực tuyến có thể giúp giảm thiểu thời gian và chi phí liên lạc, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý dự án từ xa.

(3) *Áp dụng phương thức đấu thầu xây lắp qua mạng*: Một trong những ưu điểm chính của việc áp dụng đấu thầu qua mạng là sự tiện lợi và linh hoạt. Thay vì phải gặp trực tiếp để nhận và nộp hồ sơ đấu thầu, các nhà thầu có thể thực hiện mọi thủ tục từ xa thông qua các hệ thống trực tuyến. Điều này giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho cả doanh nghiệp xăng dầu và các nhà thầu.

Phương thức đấu thầu qua mạng cũng tăng cường minh bạch và công bằng trong quá trình đấu thầu. Thông qua việc sử dụng các hệ thống trực tuyến, tất cả các bước trong quy trình đấu thầu đều được ghi lại và có thể được theo dõi công khai, từ việc đăng thông báo đến việc mở thầu và chọn nhà thầu. Điều này giúp ngăn chặn sự gian lận và đảm bảo rằng quy trình đấu thầu diễn ra một cách minh bạch và công bằng.

Việc áp dụng phương thức đấu thầu qua mạng cũng tạo ra sự cạnh tranh sắc bén hơn giữa các nhà thầu. Thay vì giới hạn trong phạm vi địa lý cụ thể, các doanh nghiệp xăng dầu có thể tiếp cận một lượng lớn nhà thầu từ khắp nơi trên quốc gia hoặc thế giới. Điều này không chỉ tăng cơ hội cho các nhà thầu mà còn giúp doanh nghiệp xăng dầu lựa chọn được những đối tác có chất lượng và giá thành tốt nhất cho các dự án của mình.

(4) *Công tác lập HSMT đúng trình tự và quy định*: HSMT (Hồ sơ mời thầu) không chỉ là một bộ tài liệu thông tin mà còn là cơ sở để các nhà thầu đánh giá và lập kế hoạch cho việc tham gia đấu thầu. Việc lập HSMT đúng trình tự và quy định giúp đảm bảo rằng tất cả các thông tin cần thiết về dự án được cung cấp đầy đủ và rõ ràng. HSMT cần phải bao gồm các thông tin như mục tiêu của dự án, phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, điều kiện hợp đồng và các yếu tố quan trọng khác để các nhà thầu có thể hiểu rõ và chuẩn bị kế hoạch thầu một cách chính xác.

(5) *Tổ chức thực hiện các gói thầu có tính chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn*: Sự chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn là cơ sở để đảm bảo rằng mọi khía cạnh của quy trình đấu thầu được thực hiện một cách hiệu quả và chuyên nghiệp.

Sự chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả toàn diện của dự án xây lắp. Bằng cách làm việc cùng nhau, các bộ phận có thể tối ưu hóa sử dụng tài nguyên, tăng cường quản lý rủi ro và đảm bảo rằng dự án được thực hiện đúng thời gian, ngân sách và chất lượng.

Các tiêu chí này giúp Doanh nghiệp Xăng dầu (CĐT) đánh giá và lựa chọn nhà thầu phù hợp nhất cho dự án của mình, đồng thời đảm bảo rằng các yêu cầu và mục tiêu của dự án được đạt được.

1.4. Các nhân tố ảnh hưởng tới công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại doanh nghiệp xăng dầu

1.4.1. Các nhân tố chủ quan

Các nhân tố thuộc bên trong doanh nghiệp xăng dầu có thể có ảnh hưởng lớn đến công tác tổ chức đấu thầu của chính doanh nghiệp đó. Dưới đây là các nhân tố thuộc bên trong Doanh nghiệp:

❖ *Chính sách và quy trình nội bộ của Doanh nghiệp Xăng dầu:*

Chính sách và quy trình nội bộ của doanh nghiệp xăng dầu có thể ảnh hưởng đến công tác tổ chức đấu thầu. Nếu chính sách không minh bạch hoặc quy trình không công bằng, có thể dẫn đến sự thiếu minh bạch và tranh cãi trong quá trình đấu thầu. Do đó, việc thiết lập và thực thi các chính sách và quy trình công bằng và minh bạch là rất quan trọng.

❖ *Văn hóa tổ chức của Doanh nghiệp Xăng dầu:*

Văn hóa tổ chức có thể ảnh hưởng đến cách doanh nghiệp xăng dầu thực hiện các hoạt động đấu thầu. Nếu có một văn hóa mạnh mẽ về tính minh bạch và công bằng, thì công tác đấu thầu sẽ được thực hiện một cách trung thực và công bằng hơn. Tuy nhiên, nếu có áp lực để ưu tiên lợi ích cá nhân hoặc nhóm, có thể dẫn đến việc ưu ái hay thiên vị trong quá trình đấu thầu.

❖ *Năng lực và kỹ năng của nhân viên của Doanh nghiệp Xăng dầu:*

Năng lực và kỹ năng của nhân viên đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức và thực hiện quy trình đấu thầu một cách hiệu quả. Doanh nghiệp xăng dầu có đủ nhân viên có kỹ năng và kiến thức về quản lý đấu thầu, họ có thể thực hiện quy trình đấu thầu một cách chuyên nghiệp và minh bạch hơn.

❖ *Chất lượng quản lý của Doanh nghiệp Xăng dầu:*

Quản lý chất lượng bên trong doanh nghiệp xăng dầu có thể ảnh hưởng đến việc lựa chọn và quản lý nhà thầu trong quá trình đấu thầu. Nếu doanh nghiệp có các tiêu chuẩn chất lượng cao và quy trình kiểm soát chất lượng tốt, họ có thể đảm bảo rằng các

nhà thầu được chọn là những đối tác có khả năng cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao.

❖ *Tầm nhìn và cam kết của lãnh đạo trong Doanh nghiệp Xăng dầu:*

Tầm nhìn và cam kết của lãnh đạo đối với tính minh bạch, công bằng và chất lượng cũng có ảnh hưởng lớn đến công tác tổ chức đấu thầu. Nếu các lãnh đạo quan tâm và cam kết đến các giá trị này, thì công tác tổ chức đấu thầu có thể được thực hiện một cách chuyên nghiệp và minh bạch hơn.

Chính vì vậy, các nhân tố bên trong doanh nghiệp xăng dầu có thể có ảnh hưởng lớn đến công tác tổ chức đấu thầu của chính doanh nghiệp đó, và việc quản lý những nhân tố này một cách hiệu quả có thể giúp đảm bảo tính minh bạch, công bằng và chất lượng trong quá trình đấu thầu.

1.4.2. Các nhân tố khách quan

❖ *Hệ thống Luật pháp của Nhà nước về đầu tư xây dựng và đấu thầu:*

- *Luật đấu thầu:* Đây là hình thức cao nhất trong các văn bản pháp luật về đấu thầu được sử dụng ở những nước có hệ thống pháp lý đấu thầu đầy đủ. Ở nước ta, Quốc hội mới có đủ thẩm quyền ban hành Luật đấu thầu. Hiện nay Việt Nam có văn bản Luật đấu thầu số 43/2023/QH13 ngày 26/11/2023.

- *Pháp lệnh đấu thầu:* Pháp lệnh đấu thầu là loại hình văn bản pháp luật có tính khái quát và pháp lý thấp hơn Luật đấu thầu, nhưng cao hơn Nghị định đấu thầu. Pháp lệnh đấu thầu do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

- *Nghị định đi kèm hướng dẫn thực hiện Luật đấu thầu:* Đây là loại văn bản mà nội dung quy định có tính chất cụ thể, chi tiết hơn hai loại văn bản trên và dễ được điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi khi cần thiết. Nghị định do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Hiện nay ở nước ta có các Nghị định như: Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 26/6/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

❖ *Các cơ quan quản lý Nhà nước về đấu thầu xây lắp:*

Các cơ quan quản lý Nhà nước về đấu thầu bao gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng và các Bộ có liên quan ở Trung ương; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các Sở có liên quan ở các tỉnh, thành phố. Các cơ quan này vừa là các cơ quan quản lý chuyên môn, chuyên ngành, vừa là các cơ quan quản lý Nhà nước về đấu thầu xây dựng các công trình dân dụng nên sự ảnh hưởng của nhân tố này được thể hiện ở các

mặt như: giúp Chính phủ và Quốc hội xây dựng và ban hành các văn bản pháp luật, hướng dẫn thi hành; Quản lý Nhà nước các hoạt động đấu thầu xây dựng các công trình dân dụng; Tổ chức thẩm định các kết quả đấu thầu; giải quyết khiếu nại tố cáo của các tổ chức, cá nhân về đấu thầu; phát hiện và xử phạt nghiêm minh các sai phạm trong đấu thầu.

❖ *Nhà thầu tham gia đấu thầu*

Nhân tố không kém phần quan trọng góp phần đóng góp vào sự thành công của hoạt động đấu thầu xây dựng là các nhà thầu. Tất cả các công ty, doanh nghiệp, các Tập đoàn, tổng công ty tư vấn, xây dựng tham gia vào tổ chức thực hiện các gói thầu có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả của cuộc đấu thầu. Việc hiểu biết pháp luật, việc lãnh đạo tham gia một cách nghiêm túc các cuộc thầu, chất lượng chuẩn bị và chất lượng hồ sơ tham dự thầu của họ là nhân tố quyết định đến kết quả cuộc đấu thầu.

Việc tham dự với nhiều hồ sơ dự thầu do nhiều đơn vị khác nhau trong một tổ chức thống nhất, việc chủ trương hoặc làm ngơ trước các hoạt động móc ngoặc với những người có trách nhiệm thuộc bên mời thầu để thắng thầu như mua chuộc các thành viên trong tổ chuyên gia đánh giá HSDT, thống nhất tỷ lệ “ăn chia” giữa nhà thầu với các đại diện bên mời thầu; việc chủ động dàn xếp phân chia phần thắng các gói thầu trong một nhóm các nhà thầu với nhau như hiện tượng dàn dựng “quân xanh, quân đỏ” là những hiện tượng làm suy giảm kết quả cuộc đấu thầu.

Việc bố trí lựa chọn các chuyên gia có đủ trình độ, việc tăng cường bảo mật thông tin về chuẩn bị hồ sơ dự thầu, việc chú trọng đúng mức đến vấn đề nghiên cứu khảo sát kỹ lưỡng trước khi xây dựng phương án xây dựng việc đầu tư công sức cho khâu chuẩn bị hồ sơ dự thầu là những biện pháp tăng cường khả năng thắng thầu của các nhà thầu.

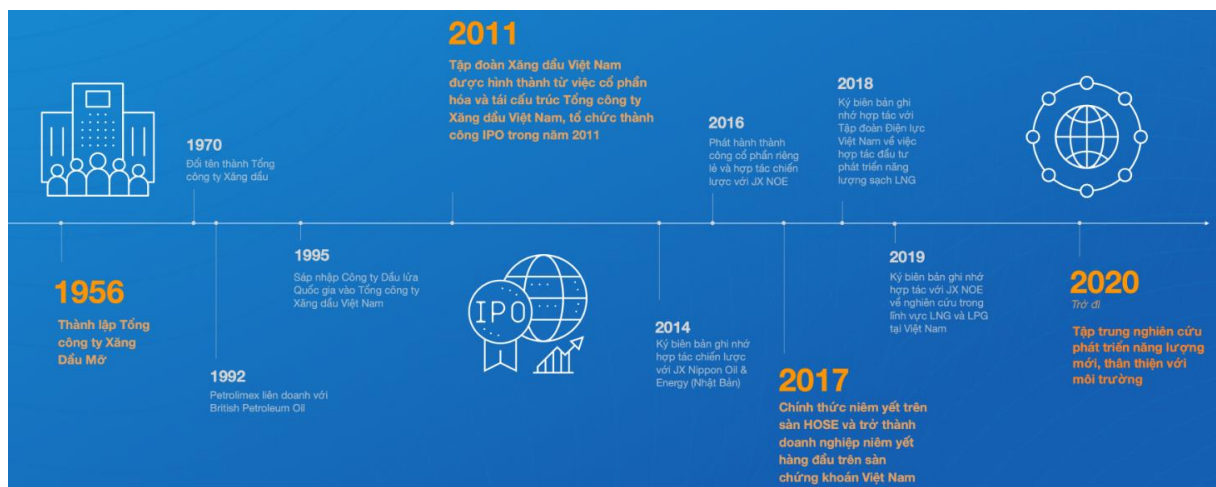
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẦU THẦU XÂY LẬP TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2019-2023

2.1. Tổng quan về Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

2.1.1. Thông tin chung về Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

- Tên doanh nghiệp: TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
- Tên quốc tế: VIETNAM NATIONAL PETROLEUM GROUP
- Tên viết tắt: PETROLIMEX
- Địa chỉ: Số 1, phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ hiện tại: 12.938.780.810.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100107370 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/5/1995. Tiền thân là Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam, trước đó là Tổng Công ty Xăng dầu mỡ được thành lập theo Nghị định của Bộ Thương nghiệp, sau được thành lập lại theo Quyết định 828/QĐ-TTg ngày 31/5/2011 của Thủ tướng.

Trong những năm qua Petrolimex luôn phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo bình ổn và phát triển thị trường xăng dầu, các sản phẩm hóa dầu đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia... Chặng đường 68 năm xây dựng và phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là một chặng đường dài gắn liền với các sự kiện lịch sử trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước:

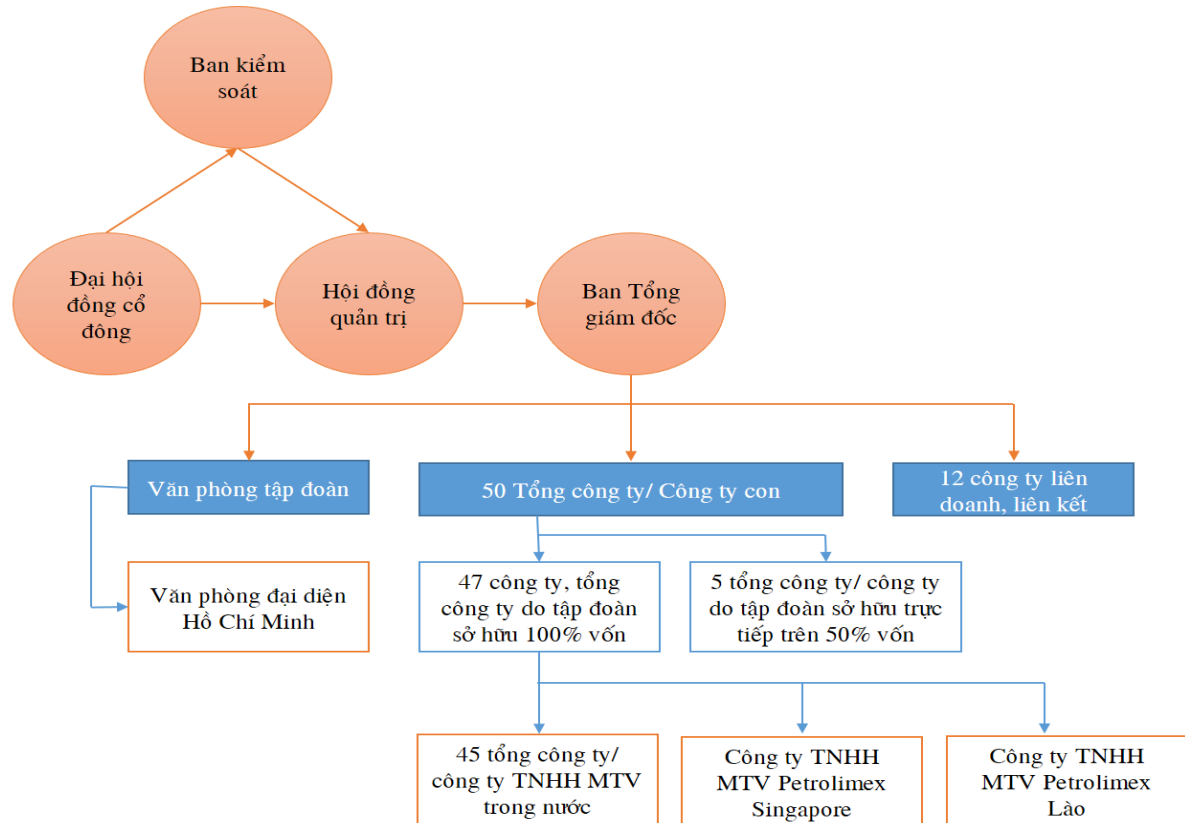


Hình 2.1: Quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Đề án phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, 2020

2.1.2. Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) theo mô hình Công ty cổ phần, với cơ cấu gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và 18 Ban tham mưu giúp việc cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc (Hình 2.2).



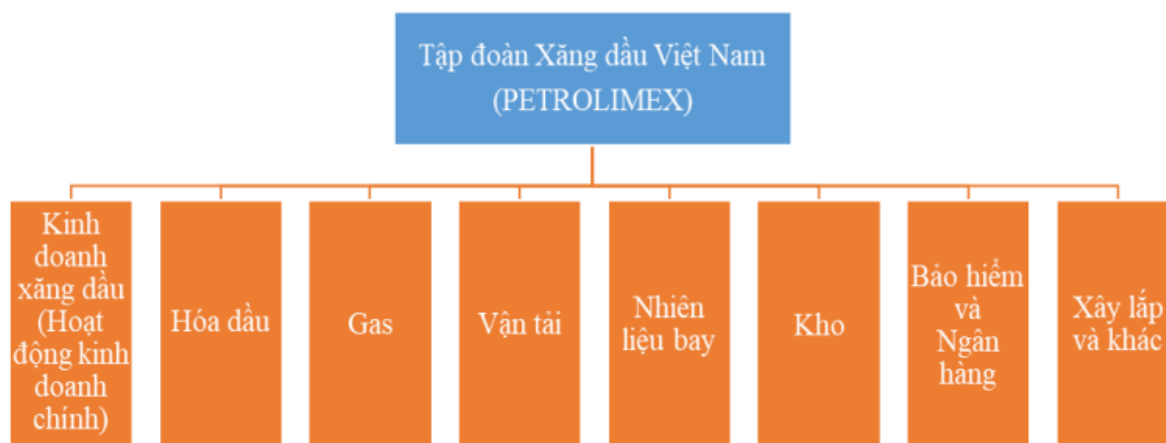
Hình 2.2: Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Quy định chức năng phòng ban Petrolimex, 2023

2.1.3. Lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Lĩnh vực kinh doanh chính của Petrolimex là xuất nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu, lọc - hóa dầu, đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác để kinh doanh các ngành nghề mà Petrolimex đang kinh doanh và các ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh các lĩnh vực xăng dầu, dầu mỡ nhờn & các sản phẩm hóa dầu, khí hóa lỏng và vận tải xăng dầu; Petrolimex đầu tư kinh doanh vào các ngành nghề: Thiết kế, xây lắp, cơ khí và thiết bị xăng dầu; bảo hiểm, ngân hàng và các hoạt động thương mại dịch vụ khác; trong đó, nhiều thương hiệu được đánh giá là dẫn đầu Việt nam như PLC, PGC, PG Tanker, Pjico,...



Hình 2.3: Lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Báo cáo quản trị Tập đoàn Petrolimex, 2023

2.1.4. Kết quả hoạt động của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023

Trong giai đoạn 2019 - 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn có hiệu quả cao, luôn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao gồm sản lượng, lợi nhuận, cổ tức, nghĩa vụ ngân sách nhà nước; tình hình tài chính lành mạnh, thường xuyên duy trì và kiểm soát được khả năng thanh toán. Các hệ số thanh toán nằm trong giới hạn tốt, đảm bảo khả năng thanh toán, không có nợ phải trả quá hạn. Tập đoàn bảo toàn và phát triển được vốn đầu tư của Chủ sở hữu. Tập đoàn luôn giữ vững vị thế số một trong lĩnh vực kinh doanh, phân phối xăng dầu, luôn đi đầu trong phát triển bền vững với các nguồn năng lượng sạch, chấp hành mọi chủ trương chính sách của Nhà nước về năng lượng sạch theo định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam.

Bảng 2.1: Kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn giai đoạn 2019-2023

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021	2022	2023
Tổng doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	123.096	153.697	191.932	189.603	123.918
Tổng số ngân sách phải nộp	Tỷ đồng	32.980	38.108	39.101	45.010	38.620
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6.300	4.784	5.042	5.647	1.409

Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5.147	3.911	4.048	4.676	1.252
Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	22,19	16,73	17,61	18,04	5,19

Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Tập đoàn Petrolimex, 2023

2.2. Thực trạng công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023

2.2.1. Đặc điểm của các gói thầu xây lắp mà Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tổ chức

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xăng dầu tại Việt Nam. Với vai trò là đơn vị cung cấp xăng dầu lớn nhất cả nước, Petrolimex đã và đang tổ chức các gói thầu xây lắp để đáp ứng nhu cầu phát triển và mở rộng mạng lưới kinh doanh của mình. Các gói thầu xây lắp này mang lại những đặc điểm riêng biệt và rất quan trọng trong ngành xăng dầu.

Thứ nhất, các gói thầu xây lắp mà Petrolimex tổ chức là quy mô lớn. Các gói thầu này thường có giá trị rất cao, lên đến hàng trăm tỷ đồng. Phạm vi dự án trải rộng khắp cả nước, từ thành thị đến vùng sâu vùng xa, thậm chí cả ngoài biển đảo. Do đó, việc thực hiện các gói thầu xây lắp đòi hỏi nguồn lực dồi dào, bao gồm nhân lực, vật lực và trang thiết bị máy móc hiện đại để phục vụ quá trình này. Ví dụ, vào năm 2019, Petrolimex đã tổ chức gói thầu xây lắp Trung tâm Lọc dầu Nghi Sơn với tổng giá trị là 450 tỷ đồng. Quy mô lớn của các gói thầu này đòi hỏi các nhà thầu phải có đủ năng lực tài chính và kinh nghiệm thi công để thực hiện các công trình có quy mô lớn.

Thứ hai, các gói thầu xây lắp mà Petrolimex tổ chức là yêu cầu cao về kỹ thuật và công nghệ. Các công trình xăng dầu đòi hỏi phải có các thiết bị và hệ thống hiện đại để đảm bảo an toàn và hiệu quả trong quá trình vận hành. Khi xây dựng các trạm xăng dầu, Petrolimex yêu cầu các nhà thầu phải đảm bảo rằng các hệ thống bơm xăng dầu phải được lắp đặt và vận hành đúng quy chuẩn kỹ thuật và an toàn. Yêu cầu cao về kỹ thuật và công nghệ này đòi hỏi các nhà thầu phải có đủ kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực xăng dầu. Cụ thể, các yêu cầu kỹ thuật và công nghệ trong các gói thầu xây lắp của Petrolimex bao gồm:

- *Hệ thống bơm xăng dầu:* Yêu cầu các hệ thống bơm xăng dầu phải được thiết kế, lắp đặt và vận hành theo tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo an toàn cháy nổ, chống rò rỉ, chống tràn và hiệu quả hoạt động tối ưu. Các nhà thầu cần cung cấp các thiết bị bơm

xăng dầu chất lượng cao, có khả năng chịu được áp lực cao, chống ăn mòn và có hệ thống điều khiển tự động hiện đại.

- *Hệ thống xử lý khí thải*: Yêu cầu các hệ thống xử lý khí thải phải đạt tiêu chuẩn môi trường, đảm bảo lượng khí thải phát sinh từ các hoạt động của trạm xăng dầu không vượt quá mức cho phép. Các nhà thầu cần cung cấp các thiết bị xử lý khí thải tiên tiến, hiệu quả cao và thân thiện với môi trường.

- *Hệ thống an ninh, phòng cháy chữa cháy*: Yêu cầu các trạm xăng dầu phải được trang bị hệ thống an ninh, phòng cháy chữa cháy hiện đại, đảm bảo an toàn cho người và tài sản. Các nhà thầu cần cung cấp các thiết bị an ninh, phòng cháy chữa cháy chất lượng cao, có khả năng phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố.

- *Hệ thống quản lý thông tin*: Yêu cầu các trạm xăng dầu phải được tích hợp hệ thống quản lý thông tin hiện đại, giúp quản lý, theo dõi và giám sát hoạt động của trạm xăng dầu hiệu quả. Các nhà thầu cần cung cấp các phần mềm quản lý thông tin chuyên dụng cho ngành xăng dầu, hỗ trợ quản lý kho hàng, bán hàng, thanh toán và các hoạt động khác.

- *Hệ thống năng lượng tiết kiệm*: Yêu cầu các trạm xăng dầu phải sử dụng các thiết bị và hệ thống tiết kiệm năng lượng, góp phần giảm thiểu chi phí hoạt động và bảo vệ môi trường. Các nhà thầu cần cung cấp các thiết bị và giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả, phù hợp với quy mô và đặc điểm của trạm xăng dầu.

Thứ ba, các gói thầu xây lắp mà Petrolimex tổ chức cũng có đặc điểm là yêu cầu cao về an toàn lao động. Xây dựng các công trình xăng dầu là một công việc có rủi ro cao, đòi hỏi các nhà thầu phải có đủ kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực an toàn lao động. Khi xây dựng các kho chứa xăng dầu, Petrolimex yêu cầu các nhà thầu phải đảm bảo rằng các hệ thống an toàn lao động phải được lắp đặt và vận hành đúng quy chuẩn kỹ thuật và an toàn theo các quy định, quy chuẩn hiện hành của VN cũng như trên TG. Yêu cầu cao về an toàn lao động này đòi hỏi các nhà thầu phải có đủ kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực an toàn lao động. Cụ thể, các yêu cầu về an toàn lao động trong các gói thầu xây lắp của Petrolimex bao gồm:

- *Hệ thống phòng cháy chữa cháy*: Yêu cầu các nhà thầu phải lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy hiện đại, đầy đủ, đảm bảo hoạt động hiệu quả và có khả năng xử lý nhanh chóng các sự cố cháy nổ.

- *Hệ thống cảnh báo an toàn:* Yêu cầu các nhà thầu phải lắp đặt hệ thống cảnh báo an toàn, bao gồm hệ thống chuông báo cháy, đèn báo nguy hiểm, biển báo an toàn, v.v., nhằm cảnh báo kịp thời cho người lao động về các nguy hiểm tiềm ẩn.

- *Trang thiết bị bảo hộ lao động:* Yêu cầu các nhà thầu phải cung cấp đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động, bao gồm mũ bảo hiểm, quần áo bảo hộ, găng tay, giày bảo hộ, khẩu trang, kính bảo hộ, v.v.

- *Huấn luyện an toàn lao động:* Yêu cầu các nhà thầu phải tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho người lao động trước khi họ bắt đầu công việc, nhằm nâng cao nhận thức về an toàn lao động và cách xử lý các tình huống nguy hiểm.

- *Kiểm tra an toàn:* Yêu cầu các nhà thầu phải thực hiện kiểm tra an toàn định kỳ cho các công trình, thiết bị, trang thiết bị bảo hộ lao động, nhằm phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy hiểm tiềm ẩn.

Thứ tư, các gói thầu xây lắp mà Petrolimex tổ chức cũng có đặc điểm là yêu cầu cao về tiến độ hoàn thành. Các công trình xăng dầu đòi hỏi phải được hoàn thành trong thời gian ngắn nhất để đáp ứng nhu cầu phát triển và mở rộng mạng lưới kinh doanh của Petrolimex. Khi xây dựng các trạm xăng dầu, Petrolimex yêu cầu các nhà thầu phải hoàn thành công trình trong thời gian ngắn nhất để đảm bảo rằng các trạm xăng dầu có thể đi vào hoạt động sớm nhất. Yêu cầu cao về tiến độ hoàn thành này đòi hỏi các nhà thầu phải có đủ kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực quản lý tiến độ và điều phối. Các gói thầu xây lắp tại Petrolimex có yêu cầu cao về tiến độ là vì những lí do sau:

- *Nhu cầu phát triển mạng lưới kinh doanh:* Petrolimex không ngừng mở rộng mạng lưới phân phối xăng dầu để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Việc hoàn thành các trạm xăng dầu trong thời gian ngắn nhất giúp Petrolimex nhanh chóng đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng, gia tăng doanh thu và thị phần.

- *Tăng cường năng lực cạnh tranh:* Trong bối cảnh thị trường xăng dầu cạnh tranh gay gắt, việc hoàn thành công trình nhanh chóng giúp Petrolimex nhanh chóng đưa trạm xăng dầu vào hoạt động, chiếm lĩnh thị trường và giành lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ.

- *Giảm thiểu chi phí:* Hoàn thành công trình đúng tiến độ giúp Petrolimex giảm thiểu chi phí quản lý dự án, tránh lãng phí thời gian và nguồn lực.

Thứ năm, các gói thầu xây lắp mà Petrolimex tổ chức cũng có đặc điểm là yêu cầu cao về chất lượng công trình. Petrolimex đặt tiêu chuẩn chất lượng cao nhất cho các công trình xăng dầu, ưu tiên sự an toàn và hiệu quả trong vận hành. Để đạt được mục tiêu này, Tập đoàn kiểm soát chặt chẽ quá trình thi công, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn và môi trường. Petrolimex hướng đến xây dựng các công trình đạt chuẩn quốc tế, đảm bảo an toàn, bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống xăng dầu Việt Nam.

Cụ thể, Petrolimex yêu cầu các nhà thầu phải tuân thủ các tiêu chuẩn Việt Nam bắt buộc cũng như tiêu chuẩn quốc tế vận dụng, bao gồm:

Bảng 2.2: Tiêu chuẩn xây lắp lĩnh vực xăng dầu tại Việt Nam và Quốc Tế

STT	Tiêu chuẩn Việt Nam	Tiêu chuẩn quốc tế
1	TCVN 5772:2008: Tiêu chuẩn thiết kế, thi công và nghiệm thu hệ thống ống dẫn xăng dầu	API (American Petroleum Institute): API RP 521: Hướng dẫn an toàn trong thi công xây dựng các công trình xăng dầu API RP 14C: Quy định về thiết kế và thi công bồn chứa xăng dầu
2	TCVN 6171:2009: Tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật trong xây dựng các công trình xăng dầu	NFPA (National Fire Protection Association): NFPA 30: Quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở lưu trữ nhiên liệu lỏng dễ cháy NFPA 70: Quy định về quy tắc điện quốc gia
3	TCVN 8747:2011: Tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn phòng cháy chữa cháy đối với các công trình xăng dầu	ISO (International Organization for Standardization): ISO 14001: Tiêu chuẩn quản lý hệ thống môi trường

		ISO 45001: Tiêu chuẩn quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp
4	TCVN 9521:2013: Tiêu chuẩn bảo vệ môi trường đối với các hoạt động khai thác, chế biến và kinh doanh xăng dầu	

Nguồn: Hồ sơ yêu cầu kỹ thuật, Phòng kỹ thuật - Tập đoàn Petrolimex, 2023

2.2.2. Cơ sở pháp lý cho công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Để thực hiện hiệu quả các yêu cầu đặt ra của dự án, khi triển khai tiến hành công tác tổ chức đấu thầu Tập đoàn và các công ty thành viên tuân thủ các nghị định, quy định về đấu thầu hiện hành như:

Bảng 2.3: Cơ sở pháp lý công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nội dung	Tên văn bản pháp luật	Ngày ban hành
Luật Doanh nghiệp	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14	17/6/2020
Luật Xây dựng	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13	18/06/2014
Sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng	Luật số 62/2020/QH14	17/6/2020
Luật Đấu thầu	Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13	26/11/2013
Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	3/3/2021
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn Nhà thầu	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP	26/06/2014
Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	26/01/2021

Quản lý chi phí đầu tư xây dựng	Nghị định số 10/2021/NĐ-CP	9/2/2021
Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng	Nghị định số 37/2015/NĐ-CP	22/04/2015
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP	Nghị định số 50/2021/NĐ-CP	1/4/2021
Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án QTQG và giám sát, đánh giá đầu tư	Nghị định số 29/2021/NĐ-CP	26/03/2021
Chuyển đổi Công ty Xăng dầu Khu vực II thành Công ty TNHH Một thành viên	Quyết định số 369/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2010
Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Khu vực II – TNHH MTV	Quyết định số 184/PLX-QĐ-HĐQT	4/4/2017
Ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Quyết định số 486/PLX-QĐ-HĐQT	23/08/2022

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Bên cạnh những quy định chung về pháp luật, Tập đoàn cần xác định rõ quy mô và tầm quan trọng của từng gói thầu để công tác tổ chức đấu thầu được thực hiện hiệu quả nhất.

2.2.3. Công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Phòng Quản lý đầu tư chịu trách nhiệm quản lý công tác tổ chức đấu thầu với nhiệm vụ như sau:

Bảng 2.4: Công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nội dung công việc	Phòng chủ trì	Phòng hỗ trợ	Nội dung hỗ trợ
Nghiên cứu xây dựng nội dung hướng dẫn để cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, hệ thống hóa các	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Pháp chế	Hỗ trợ tư vấn pháp lý, rà soát tính pháp lý của các văn bản, hướng dẫn

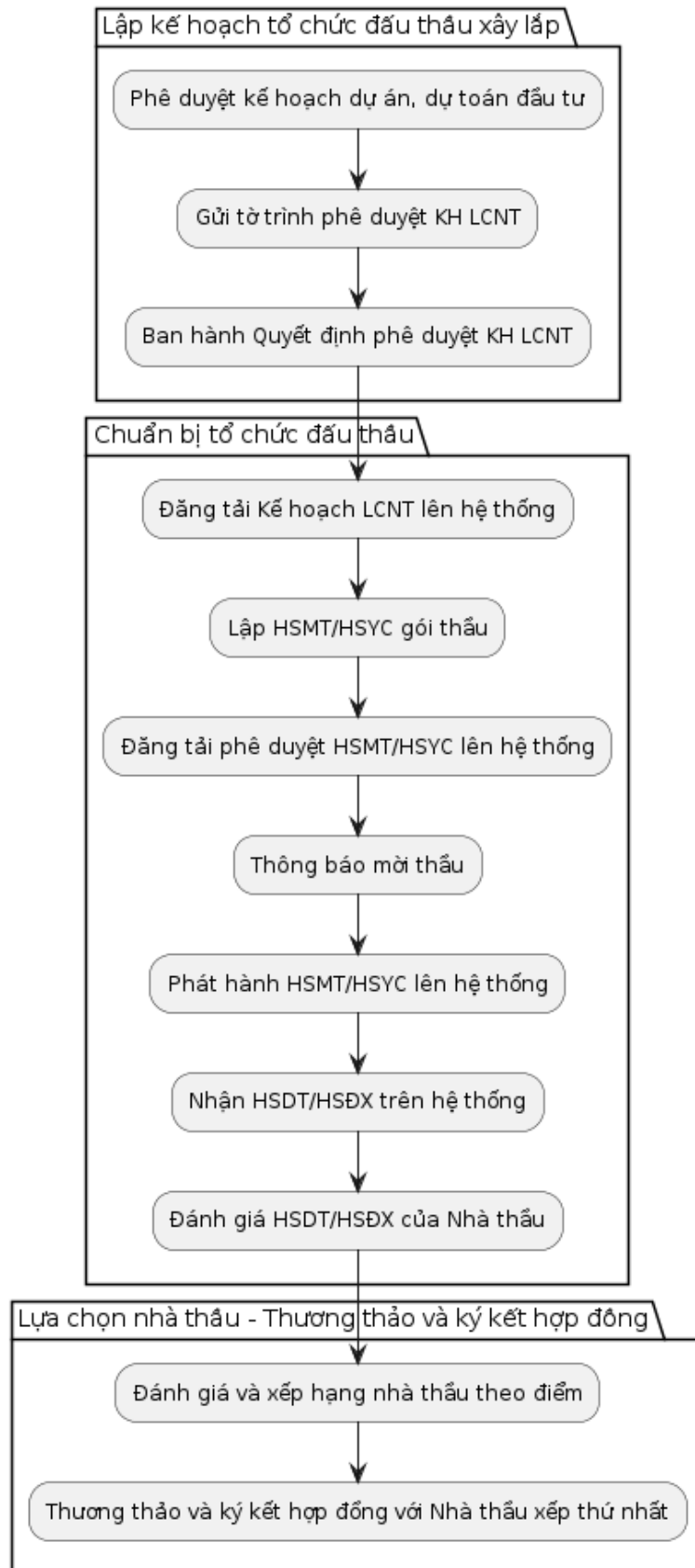
văn bản, pháp lý về công tác tổ chức đầu tư xây dựng, đấu thầu, giám sát đầu tư và xử lý các hoạt động trong đầu tư thuộc Tập đoàn		Phòng Kế hoạch – Vật tư	Hỗ trợ cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư, nhu cầu vật tư thiết bị
		Phòng Tài chính – Kế toán	Hỗ trợ thông tin về nguồn vốn, cơ chế tài chính
Chủ trì, đầu mối tổ chức và điều phối các hoạt động đấu thầu	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Kế hoạch – Vật tư	Cung cấp thông tin về khối lượng, chi phí các gói thầu, nhu cầu vật tư
		Phòng Kỹ thuật	Hỗ trợ kỹ thuật chuyên môn trong quá trình lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
		Phòng Pháp chế	Hỗ trợ tư vấn pháp lý trong các hoạt động đấu thầu
		Phòng Tài chính – Kế toán	Hỗ trợ thẩm định tài chính, kiểm tra năng lực tài chính của nhà thầu
Chủ trì và phối hợp với các phòng ban có liên quan thẩm định trước khi trình Ban giám đốc phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Kế hoạch – Vật tư	Cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư, nhu cầu vật tư
		Phòng Kỹ thuật	Hỗ trợ đánh giá kỹ thuật, tính khả thi của dự án
		Phòng Tài chính – Kế toán	Hỗ trợ thẩm định tài chính, dự toán chi phí, cân đối nguồn vốn
		Phòng Pháp chế	Hỗ trợ rà soát tính pháp lý, phù hợp với các quy định
Thẩm định dự án (đối với dự án không có cấu phần xây dựng)	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Kế hoạch – Vật tư	Cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư, nhu cầu vật tư
		Phòng Kỹ thuật	Hỗ trợ đánh giá kỹ thuật, tính khả thi của dự án

		Phòng Tài chính – Kế toán	Hỗ trợ thẩm định tài chính, dự toán chi phí, cân đối nguồn vốn
		Phòng Pháp chế	Hỗ trợ rà soát tính pháp lý, phù hợp với các quy định
Chủ trì, phối hợp với các phòng có liên quan thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Ban giám đốc và kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Kế hoạch – Vật tư	Cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư, nhu cầu vật tư
		Phòng Kỹ thuật	Hỗ trợ đánh giá kỹ thuật, tính khả thi của dự án
		Phòng Tài chính – Kế toán	Hỗ trợ thẩm định tài chính, dự toán chi phí, cân đối nguồn vốn
		Phòng Pháp chế	Hỗ trợ rà soát tính pháp lý, phù hợp với các quy định
Chủ trì, điều phối với các phòng có liên quan tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu, tổng hợp báo cáo hình thức – tình hình thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Tập đoàn	Phòng Quản lý Đầu tư	Phòng Kỹ thuật	Giám sát kỹ thuật thi công, nghiệm thu công trình
		Phòng Tài chính – Kế toán	Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, thanh toán
		Phòng Pháp chế	Hỗ trợ giám sát pháp lý, xử lý vi phạm hợp đồng
		Phòng Kế hoạch – Vật tư	Theo dõi tiến độ, cập nhật thông tin về vật tư

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

2.2.4. Quy trình và nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

2.2.4.1. Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam



Hình 2.4: Quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Phòng kế hoạch và TCDT Tập đoàn Petrolimex, 2023

2.2.4.2. Nội dung các bước thực hiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

a. Lập kế hoạch tổ chức đấu thầu

❖ Kế hoạch dự án, dự toán đầu tư

- Ban giám đốc sau khi phê duyệt các hồ sơ Lập dự án sẽ trình lên hội đồng quản trị và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin cấp phép cho dự án.

- Phòng Quản lý đầu tư sẽ lập kế hoạch đấu thầu cho toàn bộ dự án. Dựa trên mục tiêu của dự án, tình hình thực tế, khối lượng và thứ tự ưu tiên giữa các công việc để xác định kế hoạch đấu thầu.

- Các căn cứ để lập kế hoạch đấu thầu bao gồm:

- + Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (nếu cần); Báo cáo nghiên cứu khả thi;
- + Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- + Các văn bản giải trình, bổ sung trong quá trình thẩm định dự án;
- + Quyết định đầu tư;
- + Dự toán, tổng dự toán;
- + Khả năng cung cấp nguồn vốn;
- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đầu tư;
- + Các văn bản pháp lý liên quan khác,...

- Ban giám đốc sẽ phê duyệt kế hoạch đấu thầu dựa trên quy mô dự án. Các dự án có quy mô lớn thì việc lập kế hoạch đấu thầu càng quan trọng và cần thẩm định phê duyệt kỹ lưỡng.

❖ Xác định đặc điểm gói thầu

Nhằm tăng tính cạnh tranh trong đấu thầu và khuyến khích các nhà thầu tham gia thì cần phải phân chia dự án ra thành các gói thầu có quy mô vừa phải không quá nhỏ hoặc không quá lớn. Mỗi gói thầu cần có những thông tin sau:

1. Tên gói thầu: Đáp ứng đầy đủ yêu cầu của dự án thể hiện được tính chất, phạm vi công việc thực hiện;

2. Giá gói thầu: Xác định trên cơ sở Tổng mức đầu tư dự kiến hoặc Tổng dự toán. Ngoài ra, giá gói thầu còn dựa trên quy định của Nhà nước về định mức các mặt hàng và khối lượng công việc trong gói thầu;

3. Nguồn vốn gói thầu: Xác định nguồn vốn Tập đoàn sử dụng cho gói thầu;

4. Nội dung Yêu cầu về kỹ thuật và điểm số cho việc đánh giá HSDT: Thể hiện chi tiết các yêu cầu về đặc điểm, kỹ thuật, trình độ chuyên môn và tiến độ gói thầu.

❖ *Thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu*

Phòng Quản lý Đầu tư trình lên Ban giám đốc kế hoạch đấu thầu cuối cùng bao gồm:

- + Căn cứ pháp lý và giá trị tương ứng để thực hiện kế hoạch đấu thầu;
- + Báo cáo cơ sở phân chia gói thầu;
- + Báo cáo tình hình, hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu.

Lưu ý:

- + Trường hợp không áp dụng đấu thầu rộng rãi thì phải nêu rõ lý do;
- + Trường hợp cần thiết phải lập kế hoạch đấu thầu cho một hoặc một số gói thầu phải thực hiện trước.

b. Chuẩn bị và tổ chức đấu thầu xây lắp

❖ *Chuẩn bị tổ chức đấu thầu xây lắp*

Phòng Quản lý đầu tư sẽ thực hiện nhanh chóng, rõ ràng và đảm bảo chính xác công tác chuẩn bị đấu thầu trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu (LCNT). Chuẩn bị tổ chức đấu thầu bao gồm 2 công việc sau:

- *Chuẩn bị nhân sự cho công tác đấu thầu*

Có thể coi việc chuẩn bị nhân sự cho công tác đấu thầu là hết sức quan trọng, có một vai trò quyết định đến chất lượng của công tác đấu thầu. Những nhân sự này là những người có chuyên môn cao, thông thạo, am hiểu các quy định về đấu thầu. Tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể của gói thầu nói riêng và dự án nói chung mà nhân sự được sắp xếp phù hợp. Những nhân sự này có thể là người thuộc biên chế của Tập đoàn hoặc dưới dạng chuyên gia mà Tập đoàn thuê trong quá trình thực hiện đấu thầu.

Căn cứ vào lĩnh vực, quy mô và tính chất của gói thầu để xây dựng tổ chuyên gia đấu thầu. Tại Tập đoàn tổ chuyên gia thường là nhân sự thuộc phòng Quản lý đầu tư. Bên cạnh đó, Tập đoàn thường có nhiều các dự án quy mô lớn, phức tạp đòi hỏi những chuyên gia đặc thù nên phải thuê thêm cá nhân hoặc tổ chuyên gia, một bên thứ ba làm bên mời thầu kết hợp với các cán bộ chủ chốt của Tập đoàn.

Đối với nhân sự tham gia vào công tác Tổ chức đấu thầu của Tập đoàn yêu cầu phải có các yếu tố sau:

- Có trình độ chuyên môn liên quan đến gói thầu;
- Am hiểu về các nội dung cụ thể của gói thầu;
- Am hiểu quy trình đấu thầu;
- Có kinh nghiệm trong công tác quản lý thực tế.

Quyền hạn và trách nhiệm của tổ chuyên gia sau khi được thành lập để phục vụ công tác đấu thầu:

- Chuẩn bị các tài liệu pháp lý, soạn thảo hồ sơ mời thầu;
- Tiếp nhận và quản lý HSDT;
- Tổng hợp tài liệu về quá trình đánh giá xét chọn và lập báo cáo đánh giá HSDT;
- Phân tích, đánh giá, so sánh và xếp hạng các HSDT theo tiêu chuẩn đánh giá được nêu trong HSMT và tiêu chuẩn đánh giá chi tiết được duyệt trước khi mở thầu.
- Có trách nhiệm bảo mật thông tin, không cộng tác với nhà thầu dưới bất kỳ hình thức (Nghiêm cấm hành vi thông thầu);
- Có trách nhiệm phát biểu trung thực, khách quan ý kiến của mình bằng văn bản với Chủ đầu tư hoặc Đại diện Chủ đầu tư trong quá trình phân tích, đánh giá, xếp hạng các hồ sơ dự thầu. Chịu trách nhiệm với ý kiến của mình, được bảo lưu ý kiến để cấp trên xem xét.

Ví dụ minh họa: Gói thầu Xây dựng nhà kho chứa xăng dầu Nhà Bè; xây dựng rào chắn, phá dỡ tường ngăn phòng QLĐT và phòng thí nghiệm; Xây dựng trường rào Trạm xăng số 45; Xây dựng hệ thống đường ống cung cấp xăng dầu khu vực I

Để chuẩn bị tổ chức đấu thầu gói thầu trên, Tập đoàn thành lập tổ chuyên gia bao gồm:

- + Ông Nguyễn Thế Tùng: P. Giám đốc – Tổ trưởng;
- + Ông Cao Huy Nam: PP. TCNS. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Kỹ sư xây dựng;
- + Bà Trịnh Thị Hoa Ly: PPT. Phòng KTAT – Ủy Viên;
- + Ông Hồng Hải Đăng: PPT. Phòng KTAT - Ủy Viên;
- + Bà Trần Thị Huyền Trang: Trưởng phòng TCKT - Ủy Viên;
- + Bà Lê Lan Phương: QT. Phòng QLĐT - Ủy Viên.

Nhận xét từ tác giả: Nhìn chung công tác chuẩn bị nhân sự cho công tác tổ chức đấu thầu của Tập đoàn là kỹ lưỡng. Những thành viên tham gia vào tổ chuyên gia phải đảm bảo được các yêu cầu về năng lực, trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm của từng gói thầu, mức độ phức tạp, đảm bảo quá trình thực hiện tổ chức gói thầu đạt hiệu quả và kết quả cao. Tuy nhiên bên cạnh đó, do khối lượng công việc lớn nên việc tổ chức đấu thầu đôi lúc vẫn bị nhầm lẫn, chậm trễ khiến cho công việc bị chùng chéo.

- Chuẩn bị HSMT và các tiêu chí đánh giá HSMT

Hồ sơ mời thầu (HSMT) là tài liệu rất quan trọng, bao gồm tất cả các thông tin về nhu cầu mua sắm của Bên mời thầu (BMT), những yêu cầu của BMT mà các nhà thầu phải đáp ứng. Trên cơ sở nội dung HSMT các nhà thầu sẽ chuẩn bị HSMT. Tiếp theo đó chính là quá trình lựa chọn Nhà thầu. HSMT bao gồm các thông tin liên quan đến gói thầu: Căn cứ pháp lý để thực hiện gói thầu, các yêu cầu về kỹ thuật, các bản vẽ thiết kế, các điều kiện tài chính cũng như thương mại đối với các nhà thầu. Tùy vào từng loại gói thầu mà HSMT sẽ khác nhau.

HSMT xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam bao gồm những tài liệu sau:

- + Thư mời thầu;
- + Mẫu đơn dự thầu;
- + Chỉ dẫn cho các nhà thầu;
- + Hồ sơ thiết kế kỹ thuật kèm theo bảng tiên lượng và chỉ dẫn kỹ thuật;
- + Tiêu chuẩn đánh giá HSMT;
- + Dự thảo hợp đồng (Điều kiện chung và riêng);
- + Mẫu bảo đảm dự thầu và mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt

Phần thứ nhất: Chỉ dẫn đối với Nhà thầu

Chương 1: Yêu cầu về thủ tục đấu thầu

A. Tổng quan chung

B. Chuẩn bị hồ sơ dự thầu

C. Nộp hồ sơ dự thầu

D. Mở thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu

E. Kết quả trúng thầu

Chương 2: Các bảng dữ liệu đấu thầu

Chương 3: Tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

Phần thứ hai: Mẫu đề xuất về kỹ thuật của gói thầu

Mẫu số 01. Đơn dự thầu (Hồ sơ đề xuất kỹ thuật)

Mẫu số 02. Giấy ủy quyền

Mẫu số 03. Thỏa thuận liên danh

Mẫu số 04. Cơ cấu tổ chức và kinh nghiệm của Nhà thầu

Mẫu số 05. Những góp ý (nếu có) để hoàn thiện nội dung điều khoản tham chiếu

Mẫu số 06. Giải pháp và phương pháp luận tổng quát do nhà thầu đề xuất để thực hiện dịch vụ tư vấn

Mẫu số 07. Danh sách chuyên gia tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn

Mẫu số 08. Lý lịch chuyên gia tư vấn

Mẫu số 09. Tiến độ thực hiện công việc

Phần thứ ba: Mẫu đề xuất về tài chính

Mẫu số 10A. Đơn dự thầu (Hồ sơ đề xuất tài chính)

Mẫu số 10B. Đơn dự thầu (Hồ sơ đề xuất về kỹ thuật)

Mẫu 11. Tổng hợp chi phí

Mẫu 12A. Thù lao cho chuyên gia

Mẫu 12B. Bảng phân tích chi phí thù lao cho chuyên gia

Mẫu 13. Chi phí khác cho chuyên gia

Phần thứ tư: Điều khoản tham chiếu

Phần thứ năm: Yêu cầu về hợp đồng

Chương 4: Điều kiện chung của hợp đồng

Chương 5: Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Chương 6: Mẫu hợp đồng

Hộp 2.1: Mục lục của HSMT gói thầu tư vấn xây dựng TKBVTC và lập dự toán chi tiết công trình trạm xăng dầu số 45,68,55 năm 2021

Nguồn: Trích hồ sơ mời thầu của Phòng Quản lý đầu tư Tập đoàn

Nhận xét của tác giả: Bộ hồ sơ mời thầu (HSMT) của Tập đoàn thể hiện sự chuyên nghiệp và bài bản, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, rõ ràng, minh bạch và

chặt chẽ về yêu cầu kỹ thuật và tài chính của gói thầu. Điều này không chỉ giúp các nhà thầu hiểu rõ ràng về phạm vi, yêu cầu và tiêu chuẩn của dự án mà còn tạo ra một sân chơi công bằng, minh bạch cho tất cả các đơn vị tham gia. Sự hoàn thiện của bộ HSMT thể hiện sự am hiểu sâu sắc của Tập đoàn về luật đấu thầu, các quy định liên quan đến việc lựa chọn nhà thầu, đồng thời phản ánh tinh thần trách nhiệm và sự cẩn trọng trong việc lựa chọn đối tác phù hợp cho dự án.

Với một bộ HSMT được xây dựng bài bản, Tập đoàn không chỉ đảm bảo thu hút được nhiều nhà thầu có năng lực tham gia, mà còn góp phần nâng cao chất lượng công trình, đảm bảo tiến độ thi công và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư.

Sự minh bạch và công bằng trong việc tổ chức đấu thầu là yếu tố quan trọng để tạo dựng uy tín, tạo niềm tin cho các nhà thầu và góp phần tạo dựng một môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch, thúc đẩy sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

❖ Tổ chức đấu thầu

- Thông báo mời thầu và phát hành hồ sơ mời thầu lên hệ thống

Việc thông báo mời thầu được Tập đoàn đăng tải lên các trang thông tin liên quan (như: trang web của Tập đoàn, hệ thống Muasamcong,...) đến vấn đề tổ chức đấu thầu cho một gói thầu với những nội dung khái quát của gói thầu đó. Đối với các gói thầu chỉ cần chỉ định thầu hoặc chỉ định thầu rút gọn, Tập đoàn sẽ gửi trực tiếp tới các Nhà thầu đạt yêu cầu và đăng tải trên web Tập đoàn cũng như báo đấu thầu; các gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi thì Tập đoàn thường đăng tải trên báo đấu thầu và hệ thống muasamcong.

***Nhận xét của tác giả:** Tập đoàn đã thực hiện đúng theo quy định về thông báo mời thầu, các thông tin và các nội dung trong thông báo đầy đủ, đảm bảo những thông tin cần thiết giúp cho Nhà thầu triển khai các bước thực hiện đạt hiệu quả, giúp cho công tác tổ chức đấu thầu đảm bảo được đúng nguyên tắc ban đầu đề ra.*

- Tiếp nhận HSDT

HSDT phải đảm bảo còn niêm phong và nộp tại địa điểm theo yêu cầu trong thời gian quy định. Các thông tin trên túi phải đảm bảo tuân thủ chính xác của Bên mời thầu. Tất cả các tài liệu của HSDT nộp sau thời gian đóng thầu đều không hợp lệ và không được chấp nhận sẽ gửi lại nguyên trạng cho nhà thầu.

Bên mời thầu là Tập đoàn có trách nhiệm tiếp nhận và bảo quản niêm phong, bảo mật tuyệt đối các HSDT. Lập văn bản để xác nhận ngày, giờ nộp thầu của các nhà thầu và phải có chữ ký xác nhận của hai bên.

Nhận xét của tác giả: Công tác tiếp nhận HSDT của BMT tuân thủ đúng quy định của Luật đấu thầu, các HSDT được đảm bảo nguyên vẹn niêm phong và được bảo mật tuyệt đối. Các HSDT được bảo quản trong điều kiện đúng với quy định, đảm bảo không bị hỏng hóc hay ảnh hưởng của các tác động vật lý cũng như là các tác động khác.

- Tiến hành mở thầu

Việc mở thầu được tiến hành công khai ngay sau khi thời điểm đóng thầu theo ngày, giờ, địa điểm quy định trong HSMT trước sự chứng kiến của những người có mặt và không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của các nhà thầu được mời tham dự. Tổ chuyên gia có thể mời đại diện các cơ quan đến tham dự lễ mở thầu.

Tập đoàn tiến hành mở hồ sơ đề xuất kỹ thuật của từng nhà thầu theo thứ tự chữ cái tên của nhà thầu và theo trình tự sau:

- + Kiểm tra niêm phong hồ sơ;
- + Mở hồ sơ, đọc và ghi vào biên bản các thông tin chủ yếu;
- + Biên bản mở thầu cần được đại diện các nhà thầu, đại diện Tổ chuyên gia, đại diện các cơ quan liên quan tham dự ký xác nhận;
- + Sau khi mở thầu, tổ chuyên gia ký xác nhận vào từng trang bản gốc hồ sơ đề xuất kỹ thuật của từng hồ sơ dự thầu và quản lý theo chế độ quản lý hồ sơ mật.

Nhận xét của tác giả: Công tác mở thầu của các gói thầu đều được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy trình đã được nêu trong các văn bản pháp luật liên quan đến đấu thầu. Các HSDT được công khai mở trước sự tham gia của tất cả các bên liên quan và các thông tin có thể công khai đều được Tập đoàn công khai một cách rõ ràng, minh bạch.

❖ Đánh giá và xếp hạng nhà thầu

Việc đánh giá HSDT sẽ dựa trên các yêu cầu đặt ra của bên mời thầu trong HSMT được đăng tải. Đánh giá HST sẽ giúp Tập đoàn lựa chọn được nhà thầu đáp ứng tốt nhất về cả mặt yêu cầu kỹ thuật lẫn tài chính của gói thầu. Các cán bộ, nhân viên thuộc phòng Quản lý Đầu tư sẽ đánh giá HSDT theo quy định của Luật đấu thầu hiện hành.

Đánh giá, so sánh hồ sơ dự thầu của Tập đoàn được thực hiện một cách nghiêm túc theo các văn bản pháp luật đã được ban hành trước đó. Việc đánh giá HSDT gồm 3 bước thực hiện: Đánh giá sơ bộ; Đánh giá chi tiết; Và sắp xếp hạng HSDT theo kết quả đánh giá trước đó.

- Đánh giá sơ bộ

Tại phần đánh giá sơ bộ, Tổ chuyên gia sẽ loại bỏ các HSDT không hợp lệ, không đáp ứng được các điều kiện cơ bản bắt buộc mà HSMT yêu cầu đề ra. Công tác đánh giá sơ bộ bao gồm các nội dung chính sau:

- Đánh giá về tính hợp lệ và sự đầy đủ của nhà thầu: Kiểm tra đánh giá tính hợp lệ của các HSDT được thể hiện qua các yếu tố: Tính hợp lệ của đơn dự thầu, tính hợp lệ của thỏa thuận liên danh, các giấy tờ theo yêu cầu của HSMT, số lượng bản gốc, bản chụp HSDT, sự hợp lệ của Bảo đảm dự thầu và các phụ lục kèm theo, tài liệu yêu cầu.

- Đánh giá về kinh nghiệm, năng lực của nhà thầu: Tùy theo điều kiện của từng gói thầu, việc đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu có thể được thực hiện tại bước đánh giá sơ bộ đối với tất cả các nhà thầu có HSDT hợp lệ, không vi phạm điều kiện tiên quyết hoặc việc đánh giá năng lực kinh nghiệm được thực hiện sau khi xác định giá đánh giá và phải được quy định trong HSMT.

- Đánh giá chi tiết

Phần 1: Đánh giá về mặt kỹ thuật

+ Thuyết minh chi tiết các trường hợp nhà thầu không áp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMT.

+ Đánh giá về kỹ thuật sẽ dựa trên nhưng tiêu chí về: Năng lực sản xuất, cơ sở vật chất, trình độ số lượng cán bộ, công nhân kỹ thuật, chuyên gia tư vấn trực tiếp cho dự án; Năng lực tài chính, thương hiệu, uy tín của nhà thầu (doanh thu, lợi nhuận, thị phần, báo cáo thuế,...); Tiêu chuẩn kỹ thuật được đánh giá theo hệ thống thang điểm hoặc tiêu chí “Đạt” hay “Không đạt” theo quy định về Đấu thầu.

Phần 2: Đánh giá về tài chính

Đánh giá tài chính nhằm so sánh và lựa chọn nhà thầu đáp ứng đầy đủ yêu cầu về mặt tài chính mà CĐT đưa ra. Đây là một nhân tố quan trọng trong việc lựa chọn nhà thầu là giá của đơn vị chào thầu. Tổ chuyên gia sẽ xác định lại trên cơ sở mặt bằng đánh

giá chung gọi là giá đánh giá: mặt bằng kỹ thuật, mặt bằng tiến độ, mặt bằng thương mại cho cả vòng đời sử dụng của công trình.

Mục đích của đánh giá tài chính nhằm: Sửa lỗi; Hiệu chỉnh sai lệch; Chuyển đổi giá dự thầu sang một giá đánh giá chung; Đưa về cùng một hệ số sánh.

Xác định giá đánh giá của các Hồ sơ dự thầu:

Sử dụng thang điểm (100, 1.000,...) thống nhất với thang điểm về mặt kỹ thuật. Điểm tài chính đối với từng hồ sơ dự thầu được xác định theo:

$$P \text{ thấp nhất} \times (100, 1.000, \dots)$$

$$\text{Điểm tài chính} = \frac{\text{(HSDT đang xét)}}{\text{P đang xét}}$$

Trong đó:

+ P thấp nhất: Giá thấp nhất sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch trong số các nhà thầu đã vượt qua đánh giá về mặt kỹ thuật;

+ P đang xét: Giá dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch của HSDT đang xét.

Phần 3: Đánh giá tổng hợp

Những tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp là sự kết hợp giữa tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật và về mặt tài chính nhân với tỷ trọng của hai tiêu chuẩn. Tại mỗi gói thầu sẽ có mức tỷ trọng khác nhau, tuy nhiên theo quy định thì tỷ trọng điểm về mặt kỹ thuật không được thấp hơn 70% tổng số điểm và tỷ trọng điểm về mặt tài chính không được cao hơn 30% tổng số điểm. Tại Tập đoàn, các gói thầu thường được đánh giá ở mức tỷ lệ 80% đánh giá kỹ thuật và 20% đánh giá tài chính (do yếu tố đặc thù của các gói thầu nên Tập đoàn ưu tiên cao hơn về mặt kỹ thuật).

Điểm tổng hợp đối với một hồ sơ dự thầu được xác định theo công thức:

$$\text{Điểm tổng hợp} = \text{Điểm kỹ thuật} \times K\% + \text{Điểm tài chính} \times G\%$$

Trong đó:

+ K%: Tỷ trọng điểm về mặt kỹ thuật (quy định trong thang điểm tổng hợp);

+ G%: Tỷ trọng điểm về mặt tài chính (quy định trong thang điểm tổng hợp);

+ Điểm kỹ thuật: Là số điểm của HSDT được xác định tại bước đánh giá về mặt kỹ thuật đáp ứng;

+ Điểm tài chính: Là số điểm của HSDT được xác định tại bước đánh giá về mặt tài chính đáp ứng.

Kết luận => Hồ sơ dự thầu có điểm tổng hợp cao nhất sẽ được xếp hạng thứ nhất.

Ví dụ minh họa: Đánh giá và xếp hạng các nhà thầu tham dự gói thầu số 01-XL 2023 “Thi công xây dựng dự án: Cải tạo toàn bộ các trạm xăng dầu khu vực II – Đợt 1, 2, 3”

Bảng 2.5: Đánh giá và xếp hạng các nhà thầu tham dự gói thầu số 01-XL 2023

STT	Bước 1: Đánh giá sơ bộ		
	Nội dung đánh giá	NT01: Công ty Cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Việt Nam	NT02: Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ xây dựng VCROP
	Đánh giá tính hợp lệ và đầy đủ của HSDT		
1	Tính hợp lệ và sử đầy đủ	Đạt	Đạt
2	Đáp ứng các điều kiện tiên quyết, căn bản được yêu cầu trong HSMT	Đạt	Đạt
	Đánh giá năng lực và kinh nghiệm		
1	Kinh nghiệm	Không đạt	Đạt
2	Năng lực sản xuất kinh doanh	Đạt	Đạt
3	Năng lực Tài chính	Đạt	Đạt
	Sau khi thực hiện đánh giá sơ bộ thì có 1 NT không đảm bảo được các yêu cầu và bị loại khỏi danh sách các nhà thầu được đánh giá HSDT, các nhà thầu còn lại tiếp tục tham gia bước 2		
	Bước 2: Đánh giá chi tiết		
	2.1. Đánh giá về mặt kỹ thuật		
1	Tính hợp lý, khả thi của các phương án kỹ thuật	-	Đạt
2	Khả năng thi công	-	Đạt
3	Các điều kiện như: An toàn lao động; Môi trường; Bảo hiểm,...	-	Đạt
4	Biện pháp đảm bảo chất lượng	-	Đạt

5	Tiến độ thi công	-	Đạt
	Cách đánh giá này là theo mức độ, không phải theo đánh giá thang điểm, các nhà thầu đều đạt như bảng trên đã đánh giá thì Tổ chuyên gia tiếp tục đánh giá về tài chính. Sau khi thực hiện các bước sửa lỗi số học, hiệu chỉnh sai lệch, giảm giá,... Kết luận đánh giá của các nhà thầu có kết quả như sau:		
	2.2. Đánh giá về mặt tài chính		
1	Giá đánh giá (Đồng)	-	2.586.265.488
	Bước 3: Đánh giá tổng hợp		
1	Điểm tổng hợp	-	98
2	Xếp hạng	-	Xếp thứ nhất
	Kết luận: Dựa vào tất cả các đánh giá, thấy NT02: Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ xây dựng VCROP đạt yêu cầu về cả mặt kỹ thuật và tài chính. Do đó, Nhà thầu 02 là đơn vị trúng thầu.		

Nguồn: Báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu phòng Quản lý Đầu tư thuộc Tập đoàn

Nhận xét của tác giả:

Nhìn chung các bước tổng công tác đánh giá HSĐT của Tập đoàn được thể hiện đúng quy trình, trình tự và đầy đủ các nội dung, Tập đoàn đã áp dụng phương pháp đánh giá phù hợp với tính chất các gói thầu cũng như phù hợp về mặt phương thức, hình thức lựa chọn nhà thầu của gói thầu. Trình tự đánh giá được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng đắn từ tính đầy đủ, đúng thời hạn, tính hợp lý của gói thầu cho đến kỹ thuật và cuối cùng là đánh giá về tài chính. Mọi gói thầu đều được yêu cầu tổ chức đánh giá một cách công khai minh bạch. Hầu hết các gói thầu sau khi được đánh giá và thông báo trúng thầu đều được không có tranh chấp hay kiến nghị từ phía các nhà thầu tham gia đấu thầu.

Một số bất cập được đề cập đến là: Thời gian đánh giá gói thầu còn dài. Trong quá trình đánh giá còn tình trạng bỏ sót, hoặc có một số trường hợp nhà thầu vi phạm yêu cầu trong HSMT nhưng vẫn được đánh giá HSĐT, một số gói thầu không đạt tiêu chuẩn về mặt kỹ thuật nhưng vẫn được đánh giá mặt tài chính,... Nguyên nhân của những hạn chế này phần lớn thuộc về nguồn nhân lực, sự thiếu nhất quán, thiếu tính đồng bộ, đa dạng hóa trong phương pháp đánh giá, bên cạnh đó là cơ sở pháp lý dựa vào để đánh giá dự thầu chưa được đồng nhất.

c. Lựa chọn nhà thầu – Thương thảo và ký kết hợp đồng gói thầu xây lắp

Sau khi Kết quả đấu thầu được phê duyệt và công bố, Phòng Quản lý Đầu tư sẽ mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất đến để thương lượng ký kết hợp đồng. Nếu không có thay đổi, thì Hai bên sẽ ký kết hợp đồng ngay sau khi kết thúc thương thảo.

Đối với gói thầu mà trong lúc thương lượng xuất hiện các yếu tố yêu cầu khác so với các yêu cầu ban đầu của bất cứ bên nào trong 2 bên thì 2 bên sẽ phải thương thảo lại hợp đồng để đáp ứng được yêu cầu của Hai bên.

Trường hợp thương thảo hợp đồng không thành thì Phòng Quản lý Đầu tư sẽ báo cáo với Ban Giám đốc Tập đoàn để xem xét, quyết định mời nhà thầu tiếp theo để thương thảo...

2.3. Ví dụ minh họa về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023

2.3.1. Tổng quan về gói thầu

- Tên gói thầu: Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD (thuộc gói thầu năm 2023).

- Tên dự án: Xây mới các hệ thống nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD thuộc khu vực II.

- Chủ đầu tư: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

- Nguồn vốn: Vốn của Tập đoàn.

- Giá trị gói thầu: 11.961.148.578 đồng (đã bao gồm thuế GTGT 8%)

(Bằng chữ: Mười một tỷ, chín trăm sáu mươi một triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm bảy mươi tám đồng).

- Hình thức lựa chọn Nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua HTMSQG.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn 2 túi hồ sơ.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.

2.3.2. Công tác tổ chức đấu thầu

a. Chuẩn bị tổ chức đấu thầu

Công tác tổ chức nhân sự là một việc quan trọng, Tập đoàn ưu tiên công tác này để nhằm mục tiêu đạt kết quả tốt nhất cho gói thầu. Tổ chuyên gia được Tập đoàn thành lập theo Quyết định số 1338/QĐ-PLXKV2 ngày 18/08/2023 về việc thực hiện đánh giá

HSDT gói thầu: “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”.

Bảng 2.6: Thành lập tổ chuyên gia đánh giá HSDT gói thầu “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí	Phân công công việc
1	Ngô Văn Thanh	P. Giám đốc – Tổ trưởng CG	- Chịu trách nhiệm chung trong quá trình đánh giá HSDT và quản lý công tác đấu thầu.
2	Vũ Hải Yến	PP. TCNS - Ủy viên thường trực	- Chịu trách nhiệm chính khi đánh giá các phần có nội dung về tư cách hợp lệ của HSDT.
3	Trần Thu Trang	PPT. Phòng KTAT - Ủy viên thường trực	- Chịu trách nhiệm chính khi đánh giá các phần có nội dung về năng lực kỹ thuật, kinh nghiệm của Nhà thầu.
4	Nguyễn Văn Đăng	TP. TCKT - Ủy viên thường trực	- Chịu trách nhiệm chính khi đánh giá các phần có nội dung về năng lực tài chính, biểu giá của Nhà thầu.
5	Lê Văn Bách	QT. Phòng QLĐT - Ủy viên thường trực	- Chịu trách nhiệm chính đánh giá các phần có nội dung về năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu. Tổng hợp ý kiến của các thành viên trong Tổ chuyên gia, soạn dự thảo: “Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu”.
6	Hồ Tuấn Hùng	KS. KTXD - Ủy viên thường trực	- Hỗ trợ lên báo cáo, lập biên bản họp, nhập liệu các nội dung trong quá trình tổ chức đấu thầu. Chuẩn bị các thiết bị văn phòng hỗ trợ quá trình tổ chức.

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSDX kỹ thuật phòng Quản lý Đầu tư Tập đoàn

Nhận xét của tác giả:

Tổ chuyên gia là những các bộ có nhiều năm kinh nghiệm và chuyên môn cao thuộc nhân sự chủ lực của Tập đoàn. Việc thành lập tổ chuyên gia ngay khi gói thầu được phân công đã giúp cho việc đấu thầu được tiến hành một cách thuận tiện và tiến độ nhanh chóng. Hoạt động đấu thầu được tiến hành diễn ra trong thời gian quy định, các giai đoạn trong quá trình đấu thầu được tiến hành một cách đầy đủ và kỹ lưỡng, tránh được việc bỏ bước, thiếu sót các giai đoạn mà quá trình tổ chức hay không được quan tâm. Dẫn đến hiệu quả đấu thầu được đảm bảo.

Cách thức làm việc của Tổ chuyên gia trong gói thầu trên của Tập đoàn là hiệu quả cao khi các công việc được phân chia một cách độc lập, Tổ chuyên gia chỉ thương thảo và làm việc với nhau theo thời gian quy định tại các cuộc họp chung. Cách thức làm việc này nhằm giúp cho việc tổ chức đấu thầu của gói thầu trên hạn chế tối đa sự chông chéo công việc.

b. Công tác lập HSMT và các tiêu chí đánh giá HSMT

Căn cứ vào hồ sơ thiết kế và dự toán công trình đã được phê duyệt, Tổ chuyên gia bắt đầu tiến hành lập HSMT cho gói thầu. Sau khi được kiểm duyệt bởi các phòng ban có chuyên môn của Tập đoàn và được thẩm định, phê duyệt từ Ban giám đốc. Bộ phận HSMT hoàn thiện và tiến hành đăng tải HSMT, bao gồm các nội dung sau:

- Giới thiệu khái quát chung về dự án: Tên gói thầu, địa điểm, thời gian thực hiện, Chủ đầu tư, ngày đăng tải,...;
- Các điều kiện tiên quyết bắt buộc của bộ HSMT, các trường hợp loại bỏ HSDT;
- Các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu;
- Các yêu cầu về kỹ thuật, bao gồm yêu cầu theo Hồ sơ thiết kế Kỹ thuật kèm theo Bảng tiên lượng, chỉ dẫn kỹ thuật và các yêu cầu khác (nếu có);
- Yêu cầu về mặt tài chính, thương mại, bao gồm các chi phí để thực hiện gói thầu, giá chào và bảng biểu đính kèm chi tiết, phương thức và điều kiện thanh toán,...
- Các điều kiện chung và cụ thể của hợp đồng.

Nhận xét của tác giả:

Trong quá trình lập HSMT của gói thầu trên được diễn ra một cách nhanh chóng, đúng tiến độ, kế hoạch của Tập đoàn đề ra. HSMT đảm bảo tính chính xác, chặt chẽ và

các tài liệu đính kèm đa dạng. Dựa vào cơ sở trên các văn bản, quy phạm Pháp luật được áp dụng trong HSMT nên đảm bảo tính hợp pháp.

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã xây dựng chi tiết và hiệu quả các tiêu chí để đánh giá HSDT của các Nhà thầu trong gói thầu này. Việc sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt đem lại hiệu quả cao cho việc đánh giá. Tập đoàn có thể nhanh chóng loại Nhà thầu không đạt yêu cầu ngay từ những khâu đầu tiên, giúp cho quá trình sàng lọc Nhà thầu chất lượng được tối ưu. Khi xây dựng tiêu chí đánh giá HSDT (cả về kỹ thuật và tài chính) Tập đoàn phân chia ra hai mục là Kiểm tra và Đánh giá. Điều này làm tăng tính chính xác và hiệu quả trong công tác đánh giá hồ sơ của các Nhà thầu.

c. Thông báo mời thầu và mở thầu

❖ Hộp thoại 2.2: Thông báo mời thầu

Số TBMT: 20231014416-00
Công bố: 15:00 ngày 05/11/2023
Loại thông báo: Thông báo trực tiếp
Lĩnh vực: Thi công xây lắp
Tên dự án: “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD (thuộc gói thầu năm 2023)”
Gói thầu: “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”
Bên mời thầu: Công ty Xăng dầu khu vực II
Chủ đầu tư: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Phân loại: Dự án đầu tư phát triển
Nguồn vốn: Vốn của Tập đoàn
Số hiệu KHLCNT: 2023103528
Phương thức: Một giai đoạn hai túi hồ sơ
Loại hợp đồng: Trọn gói
Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi trên HT “muasamcong”
Địa điểm: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Nhận dạng HSDT: từ 15:00 ngày 05/11/2023 đến 9:00 ngày 26/12/2023
Mua hồ sơ: Miễn phí trên hệ thống
Nơi nhận HSDT bản cứng: Văn phòng Công ty Xăng dầu khu vực II

Nguồn: Thông báo mời thầu của Công ty Xăng dầu khu vực II

❖ *Mở thầu:*

Vào lúc 9:00 ngày 26/12/2023, thời điểm đóng thầu có 2 nhà thầu đã nộp HSDT. Chủ đầu tư tiến hành mở thầu ngay sau khi công tác đóng thầu hoàn thành trên hệ thống “muasamcong” của đơn vị mời thầu. Sau khi mở thầu, đại diện Chủ đầu tư mà trong trường hợp này là Tổ trưởng tổ chuyên gia sẽ ký nháy vào các bản gốc của HSDT, bộ hồ sơ gốc sẽ được lưu theo chế độ mật còn một bản mềm sẽ được Tổ chuyên phân chia công việc và tiến hành chấm thầu.

Xuyên suốt quá trình từ bắt đầu mời thầu đến khi đóng thầu, Tổ chuyên gia sẽ cùng nhau họp, thảo luận về công tác tổ chức để hoàn thiện tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá HSDT đã đưa ra ở trên một lần nữa. Phòng Quản lý Đầu tư sẽ cùng tham mưu cho Tổ chuyên gia để hoàn thiện bảng đánh giá này. Sau khi được hoàn thành và tiến hành thẩm định một lần cuối trước khi ký quyết định thông qua bởi Ban Giám đốc vào trước thời điểm mở thầu.

d. Đánh giá và xếp hạng nhà thầu

Tổ chuyên gia tiến hành đánh giá sơ bộ rồi đến đánh giá chi tiết các Nhà thầu đã nộp HSDT đúng hạn:

- Nhà thầu 1: Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Cơ Khí Hóa và Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Trung Văn (gọi tắt là Liên danh CKH-TV);
- Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu.

Kết quả đánh giá sơ bộ HSDT được thể hiện dưới bảng đây:

Bảng 2.7: Kết quả đánh giá sơ bộ HSDT của gói thầu “Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD”

STT	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá: Đạt/Không đạt	
		Nhà thầu 1: Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Cơ Khí Hóa và Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Trung Văn (gọi tắt là Liên danh CKH-TV)	Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu
1	Xét tính hợp lệ HSDT		
1.1	Nộp đúng thời hạn yêu cầu	Đạt	Đạt

1.2	Có bản gốc Hồ sơ đề xuất	Đạt	Đạt
1.3	Đơn đề xuất hợp lệ	Đạt	Đạt
1.4	Đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp gói thầu	Đạt	Đạt
1.5	Thời hạn có hiệu lực của Hồ sơ	Đạt	Đạt
1.6	Có bảng báo giá chi tiết kèm theo	Đạt	Đạt
2	Xét kinh nghiệm của nhà thầu		
2.1	Kinh nghiệm chung về cung cấp hàng hóa	Đạt	Đạt
2.2	Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự	Đạt	Đạt
3	Năng lực kỹ thuật		
3.1	Năng lực thi công lắp đặt	Đạt	Đạt
3.2	Nhân sự chủ chốt	Đạt	Đạt
3.3	Thiết bị thi công	Đạt	Đạt
4	Năng lực tài chính		
4.1	Doanh thu 3 năm gần nhất	Đạt	Đạt
4.2	Các hợp đồng tương tự đang thực hiện	Đạt	Đạt

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSDT phòng Quản lý Đầu tư, Tập đoàn 2023

- Sau khi tiến hành đánh giá sơ bộ các Nhà thầu, Tổ chuyên gia sẽ đưa ra đánh giá chi tiết về HSDXKT và HSDXTC của các Nhà thầu:

Bảng 2.8: Sơ lược kết quả đánh giá HSDXKT của hai Nhà thầu tham dự

STT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm quy định trong HSMT		Điểm	
		Điểm tối đa	Mức điểm yêu cầu tối thiểu	Nhà thầu 1: Liên danh CKH-TV	Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu
1	Kinh nghiệm và năng lực nhà thầu	20	10	17	18,5
a	Các công trình thi công và lập dự toán xây dựng trạm xăng dầu	2		2	2
b	Các công trình thi công và lập dự toán xây dựng trạm xăng dầu có giá trị từ 10 tỷ trở lên	9		8	8,5
	Đã thực hiện công trình có điều kiện địa lý tương tự	2		1,5	2
c	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự	5		4	4,5
d	Các yếu tố khác	2		1,5	1,5
2	Giải pháp và phương pháp luận	30	25	24,5	27,5
a	Hiểu rõ mục đích và nhiệm vụ gói thầu	4		4	4
b	Cách tiếp cận và phương pháp luận	4		3,5	3,5
c	Sáng kiến cải tạo	2		1	1,5
d	Cách trình bày đề xuất	2		1	2

e	Kế hoạch triển khai	10		8	9
f	Bố trí nhân sự hợp lý	6		5	5,5
g	Các yếu tố khác	2		2	2
3	Nhân sự	50	35	50	50
a	Tư vấn tương, chủ nhiệm	20	15	20	20
b	Chuyên gia các lĩnh vực liên quan	30	20	30	30
	Tổng	100	70	91,5	96
	Kết luận			Đạt	Đạt

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSDT phòng Quản lý Đầu tư, Tập đoàn 2023

Lưu ý: Chi tiết kết quả đánh giá HSDXKT của Nhà thầu 2 được thể hiện trong Phụ lục 01 đính kèm.

Bảng 2.9: Kết quả đánh giá tài chính của Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu

STT	Nội dung thực hiện	Nhà thầu 2: Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu
1	Giá dự thầu (giá thể hiện trong đơn dự thầu)	11.062.008.524
2	Giá trị sửa lỗi	-
3	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch	-
4	Giá trị giảm giá (nếu có)	-
5	Giá trị dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch trừ giá trị giảm giá (nếu có)	11.062.008.524
6	Tỷ giá quy đổi quy định trong HSMT (nếu có)	-
7	Giá dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch trừ giá trị giảm giá (nếu có) chuyển đổi về một đồng tiền chung (nếu có)	11.062.008.524
8	Điểm giá	100
9	Điểm kỹ thuật	96
10	Điểm tổng hợp	97

11	Điểm ưu đãi (nếu có)	-
12	Điểm tổng hợp sau ưu đãi	97

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSDT phòng Quản lý đầu tư, Tập đoàn 2023

Nhận xét của tác giả:

Tổ chuyên gia đã có những đánh giá chi tiết, hiệu quả và nhanh chóng. Về đánh giá việc đánh giá chi tiết HSDXKT và HSDXTC Tổ chuyên gia đã đưa ra những nhận định cụ thể, đúng đắn, minh bạch và sát với đề bài của HSMT. Tổ chuyên gia phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng bộ phận, phòng ban của từng người và đưa ra tiêu chí cụ thể từng nhận xét của mình. Mỗi một đề xuất của Nhà thầu đều được Tổ chuyên gia đem ra đánh giá chi tiết và chấm điểm cụ thể. Có thể thấy, công tác đánh giá HSDT của gói thầu trên đạt yêu cầu đề ra.

e. Lựa chọn nhà thầu, thương thảo và ký kết hợp đồng

Phòng Quản lý Đầu tư tiếp nhận toàn bộ hồ sơ và tiến hành thẩm tra, thẩm định. Các cán bộ bắt đầu thẩm định các nội dung, cụ thể:

- Căn cứ pháp lý của việc tổ chức đấu thầu;
- Quy trình và các mốc thời gian trong quá trình tổ chức đấu thầu;
- Nội dung đánh giá HSDT của Tổ chuyên gia;
- Phòng Quản lý Đầu tư có báo cáo kết quả thẩm định kết quả và nộp cho Ban

Giám đốc để xin quyết định đầu tư. Báo cáo kết quả thẩm định gồm các nội dung:

- + Gói thầu đủ cơ sở pháp lý để tổ chức đấu thầu;
- + Rà soát và kiểm tra lại nội dung đánh giá HSDT cũng như các số liệu của bộ hồ sơ;
- + Một số thiếu sót xảy ra trong quá trình đánh giá HSDT.

Sau đó, Tổ chuyên gia đứng ra tiến hành mời đàm phán với Nhà thầu được kiến nghị trúng thầu là **Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng dầu**. Nội dung đàm phán xoay quanh các vấn đề:

- Làm rõ phương án thi công đề xuất;
- Làm rõ các sai lệch về kỹ thuật giữa HSMT và HSDT;
- Đàm phán, thảo luận tìm ra phương án thi công hiệu quả, giúp giảm giá gói thầu;
- Làm rõ thời gian thi công và các yêu cầu khác trong quá trình thi công.

Ngày 08/12/2023, đại diện Chủ đầu tư là Công ty Xăng dầu khu vực II đã tiến hành ký hợp đồng thực hiện gói thầu “**Thi công công trình – Nâng cấp nhận diện thương hiệu Petrolimex và cải tạo trạm xăng dầu tại CHXD**” giữa Công ty Xăng dầu khu vực II và Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

2.4. Đánh giá chung về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2019-2023

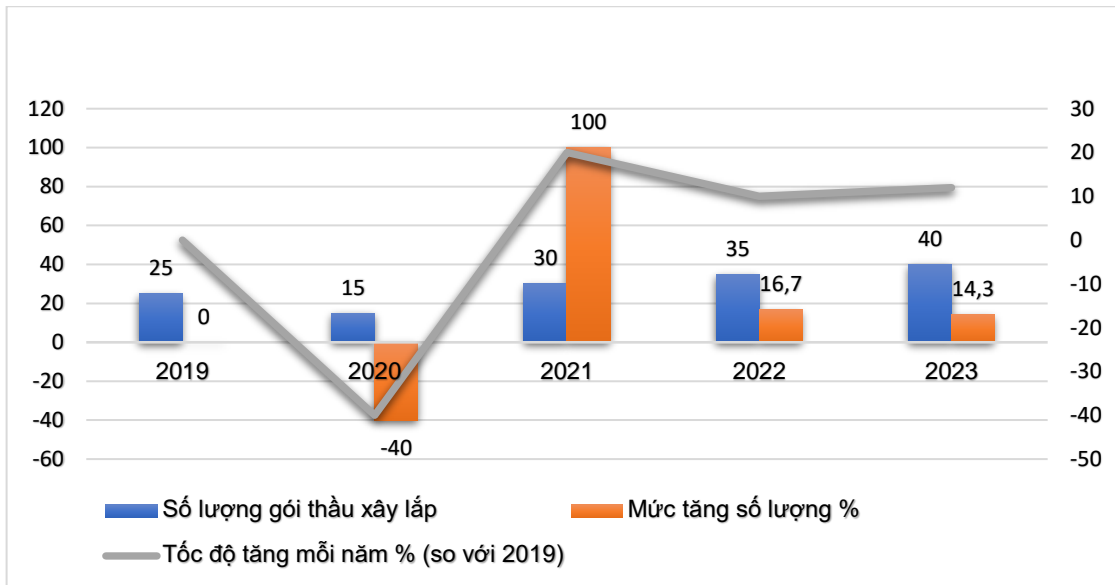
2.4.1. Kết quả đạt được

Thứ nhất, số lượng gói thầu xây lắp và giá trị trung bình của gói thầu xây lắp nhìn chung tăng qua các năm

Bảng 2.10: Số lượng gói thầu xây lắp và giá trị trung bình gói thầu của Tập đoàn giai đoạn 2019-2023

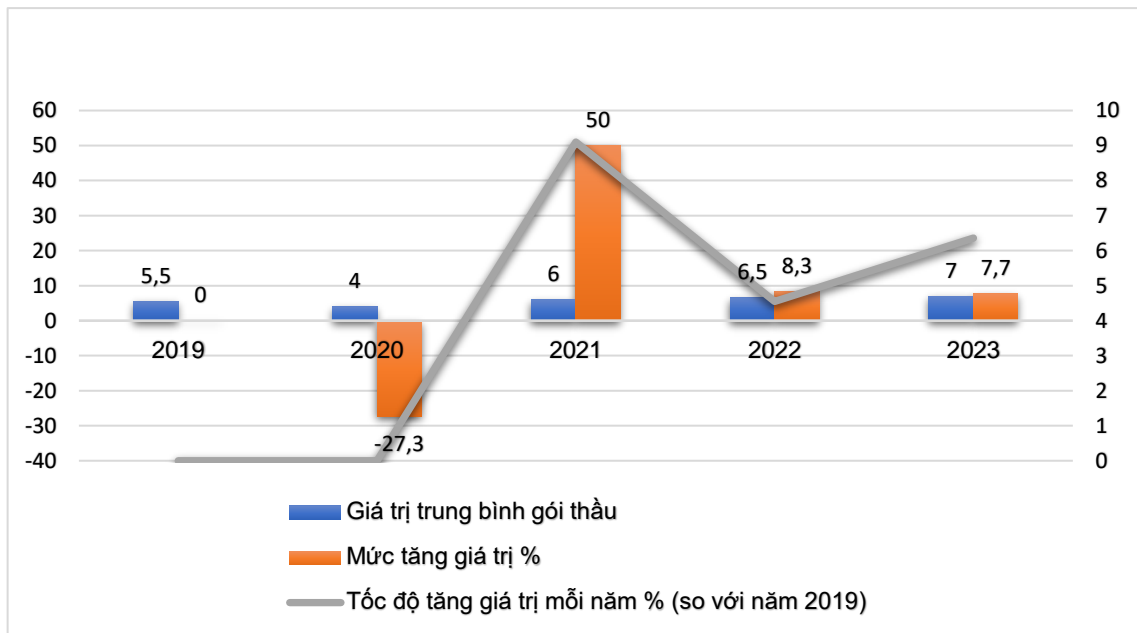
STT	Nội dung thực hiện	2019	2020	2021	2022	2023
1	Số lượng gói thầu xây lắp	25	15	30	35	40
a	Mức tăng số lượng (%)	-	- 40	100	16,7	14,3
b	Tốc độ tăng mỗi năm (%) (so với năm 2019)	-	- 40	20	10	12
2	Giá trị trung bình gói thầu (tỷ đồng)	5,5	4,0	6,0	6,5	7,0
a	Mức tăng giá trị (%)	-	-27,3	50	8,3	7,7
b	Tốc độ tăng giá trị mỗi năm (%) (so với năm 2019)	-	-27.3	9,1	4,55	6,36

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSDT phòng Quản lý Đầu tư, Tập đoàn 2023



Hình 2.5: Biểu đồ số lượng gói thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Dựa theo số liệu “Bảng 2.10”



Hình 2.6: Giá trị trung bình gói thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

Nguồn: Dựa theo số liệu “Bảng 2.10”

Trong năm 2020, số lượng gói thầu xây lắp giảm mạnh xuống chỉ còn 15, tức là giảm 40% so với năm 2019. Điều này là do ảnh hưởng của các yếu tố khủng hoảng như kinh tế suy thoái hoặc đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, từ năm 2021 trở đi, số lượng gói thầu có sự bùng nổ tăng trưởng, đạt 100% so với năm 2020, và tiếp tục tăng ổn định từ 16.7% đến 14.3% cho các năm tiếp theo. Giá trị trung bình của gói thầu cũng giảm mạnh trong năm 2020, giảm từ 5,5 tỷ đồng xuống còn 4,0 tỷ đồng, giảm khoảng 27,3%. Sự

sụt giảm này có thể phản ánh sự điều chỉnh giá do tác động của thị trường hoặc giảm chi phí xây dựng. Tương tự như số lượng gói thầu, giá trị trung bình sau đó lại tăng vọt lên 6,0 tỷ đồng trong năm 2021, tăng 50% so với năm 2020 và sau đó tăng trưởng ổn định từ 8,3% đến 7,7% trong hai năm cuối cùng.

Thứ hai, tỷ lệ tiết kiệm trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn có xu hướng tăng đều theo các năm

Qua phân phân tích tổng hợp công tác tổ chức đấu thầu giai đoạn 2019-2023, ta thấy việc tiến hành công tác tổ chức đấu thầu đã thực sự đem lại hiệu quả cao về mặt kinh tế, phù hợp với chủ trương mới cũng như kế hoạch của Tập đoàn, phù hợp với qui luật của nền kinh tế thị trường.

Tiết kiệm trong công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn được thể hiện thông qua 2 chỉ tiêu cụ thể:

- Mức tiết kiệm tuyệt đối:

Mức tiết kiệm = |Giá tổ chức kế hoạch – Giá tổ chức thực tế|

- Tỷ lệ tiết kiệm:

$$\text{Tỷ lệ tiết kiệm} = \frac{\text{Mức tiết kiệm}}{\text{Tổng giá trị tổ chức thực hiện}}$$

Nhờ áp dụng hình thức tổ chức đấu thầu xây lắp một cách bài bản, chuyên môn hóa và quy trình ngày càng một cải tiến mà hàng năm Phòng Quản lý Đầu tư tiết kiệm được cho Tập đoàn, cho xã hội một phần số vốn đầu tư trong các dự án, được thể hiện thông qua bảng sau:

Bảng 2.11: Kết quả tiết kiệm chi phí công tác tổ chức đấu thầu xây lắp giai đoạn 2019-2023

Năm	Tổng chi phí tổ chức (tỷ đồng)	Chi phí tiết kiệm (tỷ đồng)	Tỷ lệ tiết kiệm (%)
2019	100	10	10%
2020	120	15	12.5%
2021	150	20	13.3%
2022	180	25	13.9%
2023	200	30	15%

Nguồn: Báo cáo kết quả đánh giá HSĐT phòng Quản lý Đầu tư, Tập đoàn 2023

Từ năm 2019 đến 2023, tổng chi phí tổ chức đấu thầu xây lắp có xu hướng tăng. Điều này có thể là do quy mô dự án xây lắp ngày càng lớn hoặc do sự phức tạp của các quy trình đấu thầu.

Mặc dù tổng chi phí tăng, nhưng chi phí tiết kiệm cũng tăng theo. Điều này chứng tỏ các giải pháp tiết kiệm chi phí đã mang lại hiệu quả.

Tỷ lệ tiết kiệm tăng dần từ 10% năm 2019 lên 15% năm 2023. Điều này cho thấy nỗ lực và hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm chi phí ngày càng cao.

Thứ ba, áp dụng phương thức đấu thầu xây lắp qua mạng đạt hiệu quả cao – tối ưu hóa được công tác tổ chức, giúp tiết kiệm được thời gian cũng như chi phí

Tập đoàn luôn tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, và việc áp dụng đấu thầu xây lắp qua mạng là minh chứng rõ nét. Phương thức này đang giúp Tập đoàn mang lại hiệu quả thiết thực, tối ưu hóa quy trình quản lý, tiết kiệm thời gian và chi phí. Hệ thống đấu thầu trực tuyến giúp tăng cường tính minh bạch, loại bỏ yếu tố chủ quan trong lựa chọn nhà thầu, đồng thời rút ngắn thời gian tổ chức đấu thầu, giảm thiểu chi phí in ấn, gửi thư, đi lại. Bên cạnh đó, phương thức này thu hút nhiều nhà thầu tham gia, tăng cường tính cạnh tranh, giúp tìm kiếm được nhà thầu uy tín, năng lực cao với giá thành hợp lý. Việc ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến giúp trong thời gian qua Tập đoàn nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực xây dựng, góp phần phát triển kinh tế đất nước.

Thứ tư, công tác chuẩn bị tổ chức đấu thầu được thực hiện tốt, đúng trình tự và quy trình của Tập đoàn

Tổ chuyên gia đấu thầu là những người có năng lực chuyên môn cao đảm bảo công tác tổ chức đấu thầu xây lắp được thực hiện hiệu quả tốt nhất. Bên cạnh đó, do các gói thầu Tập đoàn tổ chức ngày càng có quy mô lớn, phức tạp, yêu cầu về mặt nhân sự cũng từ đó tăng lên. Trong khi nguồn nhân lực có chuyên môn cao thì hạn chế nên tình trạng chông chéo, thiếu nhân lực vẫn còn diễn ra tại Tập đoàn.

Đôi khi với những gói thầu phức tạp, phòng Quản lý Đầu tư phải xin nhân sự chuyên môn cao từ một số phòng ban khác, dẫn đến hiện tượng khuyết chỗ, xáo trộn vị trí công việc trong Tập đoàn.

Thứ năm, công tác tổ chức thực hiện các gói thầu có tính chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn và việc lựa chọn nhà thầu đạt hiệu quả đề ra

Trong công tác Mời thầu Tập đoàn đã thực hiện tốt, đúng quy trình có tính chặt chẽ phối hợp làm việc giữa các phòng ban liên quan. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho nhà thầu để nhà thầu thực hiện đạt hiệu quả HSĐT của mình. Công tác bảo quản hồ sơ dự thầu cũng được thực hiện một cách nghiêm túc, bí mật. Các HSĐT được bảo quản nguyên niêm phong và được để ở nơi an toàn, đảm bảo, mọi bí mật thông tin của nhà thầu nằm trong HSĐT không bị lọt ra ngoài trước khi mở thầu.

Công tác Mở thầu diễn ra một cách nghiêm túc công khai, ít sai sót, và thực hiện đúng quy trình đấu thầu được quy định. Công tác quan trọng nhất trong giai đoạn này là công tác đánh giá các nhà thầu sau khi mở thầu. Trong công tác này, có những vấn đề Tập đoàn đã làm được cũng có những vấn đề còn tồn tại. Các vấn đề mà Tập đoàn làm được có thể kể đến như: đánh giá theo đúng trình tự, mọi gói thầu đều được tiến hành công khai, minh bạch,... hầu hết các gói thầu sau khi được đánh giá và thông báo trúng thầu đều không có tranh chấp hay kiến nghị từ phía nhà thầu tham gia. Tuy nhiên công tác này cũng đang gặp rất nhiều bất cập, ví dụ như: Thời gian đánh giá dự thầu đang không hợp lý, lúc quá dài, lúc lại quá ngắn, vẫn chưa đánh giá hết tất cả các yêu cầu, đôi khi bỏ sót các bước, các bước không chú ý đến một số vấn đề như đảm bảo dự thầu,... vẫn còn sự chậm chước không đáng có cho một số nhà thầu thiếu giấy tờ trong HSĐT nhưng vẫn được hỗ trợ, vẫn đủ tư cách tham gia đánh giá HSĐT.

Việc sử dụng, cung cấp HSĐT cho các cán bộ vẫn được thực hiện bằng miệng nên nhiều lúc tính bảo mật gói thầu không cao. Tập đoàn đang thực hiện xây dựng một hệ thống quản lý chuyên biệt.

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân

2.4.2.1. Hạn chế

Bên cạnh những thành công mà công tác tổ chức đấu thầu mang lại thì vẫn còn những hạn chế tồn tại đang làm ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của công tác tổ chức đấu thầu. Dưới đây là những đánh giá về các hạn chế:

Thứ nhất, tiến độ lập HSMT còn chậm trễ

Công tác lập HSMT bị chậm trễ sẽ kéo dài thời gian, phải gia hạn việc phát hành HSMT và thời gian thi công sẽ không đúng kế hoạch, ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của Tập đoàn.

Ví dụ minh họa: Gói thầu số 04-XLTT 2019: Thi công xây dựng gói thầu phục vụ dự án: Trạm dừng nghỉ trên cao tốc Cao Lâm năm 2019. Theo kế hoạch đề ra dự án sẽ thi công vào tháng 10 năm 2020. Nhưng do chậm trễ ở khâu lập HSMT (thời gian chậm 2 tuần so với kế hoạch) nên thời gian mở thầu cũng bị chậm 2 tuần (ngày 30/8/2019 mở thầu trong khi đó kế hoạch là 15/08/2019).

Thứ hai, nhân sự của Tập đoàn nhận nhiệm vụ còn chông chéo, hơn nữa, có nhiều dự án, thủ tục rườm rà dẫn đến quá trình đấu thầu trở nên phức tạp, không rõ ràng

Nhân sự của Tập đoàn nhận nhiều nhiệm vụ còn chông chéo gây ra các vấn đề lớn trong quá trình tổ chức và thực hiện đấu thầu. Đầu tiên, việc phân chia quá nhiều nhiệm vụ cho nhân sự có thể dẫn đến sự phân tán và thiếu tập trung trong công việc, từ đó làm ảnh hưởng đến quy trình đấu thầu. Nhân viên có thể không có đủ thời gian và tài nguyên để tập trung vào việc nắm bắt và thực hiện các quy trình đấu thầu một cách hiệu quả.

Ví dụ minh họa: Gói thầu số 01-XLTT 2020: Tư vấn Lập BCNCKT và Dự toán dự án: Trạm dừng nghỉ trên cao tốc năm 2020. Phó phòng Quản Lý Đầu tư và Trưởng phòng Tài chính kế toán đã không rõ ràng trong công tác phân chia nhiệm vụ thực hiện. Cả hai bên không cùng quan điểm và thống nhất được việc đánh giá biểu giá của Nhà thầu do trước đó chưa lên kế hoạch, tiêu chí đánh giá rõ ràng và nhiệm vụ của mỗi người. Hơn nữa, gói thầu này duyệt tổng dự toán rất rườm rà. Trưởng phòng tài chính kế toán phải là người trực tiếp đánh giá năng lực tài chính của Nhà thầu nhưng lại phải xin phê duyệt của Phó phòng Quản lý Đầu tư để thống nhất với phòng kế hoạch và cuối cùng mới trình lên Ban Giám đốc. Công việc nên được sắp xếp lại vì chỉ mang tính tượng trưng là xin dấu chữ ký, trong khi đánh giá trực tiếp là Trưởng phòng TCKT và người thẩm định là Ban Giám đốc.

Thứ ba, trình tự duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, kế hoạch, báo cáo kết quả đấu thầu còn nhiều thủ tục vướng mắc, sai sót nhất định dẫn đến kéo dài thời gian

Trong quá trình đấu thầu, trình tự duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, kế hoạch và báo cáo kết quả đấu thầu thường gặp nhiều thủ tục vướng mắc và sai sót. Điều này dẫn đến việc kéo dài thời gian và gây ra sự chậm trễ trong việc hoàn thành các dự án xây lắp.

Ví dụ minh họa: Trạm dừng nghỉ trên cao tốc năm 2020. Trong việc đánh giá HSTKKT và Tổng dự toán của dự án đã có sự sai sót trong quá trình thực hiện khi đánh giá các tiêu chí trong hồ sơ của Nhà thầu so với HSMT có sự không thống nhất. Dự toán gặp sai sót trong quá trình thẩm định, thiếu sót khối lượng so với HSMT. Dẫn đến tiến độ phê duyệt giai đoạn Lập BCNCKT và Dự toán đã bị chậm so với tiến độ đề ra ban đầu ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

Thứ tư, phương pháp đánh giá HSDT còn chưa thực sự linh hoạt theo thực tế hiện tại của các gói thầu

Tập đoàn luôn chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm cả lĩnh vực đấu thầu xây lắp. Tuy nhiên, phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu (HSDT) hiện tại vẫn còn một số hạn chế, chưa thực sự linh hoạt để phù hợp với thực tế của các gói thầu.

Thực trạng hiện nay cho thấy phương thức đánh giá HSDT còn khá cứng nhắc. Nhiều tiêu chí đánh giá được áp dụng theo khuôn mẫu chung, chưa linh hoạt để phản ánh đầy đủ các yếu tố đặc thù của từng gói thầu. Điều này dẫn đến việc đánh giá chưa chính xác, chưa thể hiện đầy đủ năng lực và uy tín của các nhà thầu. Bên cạnh đó, tính minh bạch trong quá trình đánh giá HSDT cũng chưa được đảm bảo. Trong một số trường hợp, việc đánh giá HSDT chưa đủ minh bạch, dẫn đến nghi ngờ về sự công bằng và khách quan trong lựa chọn nhà thầu. Việc đánh giá HSDT vẫn còn phụ thuộc nhiều vào con người, chưa ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin để tự động hóa, nâng cao hiệu quả và độ chính xác.

Hậu quả của việc đánh giá HSDT chưa hiệu quả là giảm hiệu quả lựa chọn nhà thầu, ảnh hưởng đến chất lượng công trình, tiến độ thi công và chi phí đầu tư. Điều này cũng làm giảm sự cạnh tranh trong đấu thầu, bởi vì phương thức đánh giá HSDT cứng nhắc hạn chế sự tham gia của các nhà thầu có năng lực.

Ngoài ra, lựa chọn nhà thầu không phù hợp có thể dẫn đến các rủi ro về chất lượng công trình, tiến độ thi công, gây thiệt hại cho Tập đoàn. Để khắc phục tình trạng này, cần nâng cao tính linh hoạt của phương pháp đánh giá HSDT bằng cách linh hoạt hóa các tiêu chí đánh giá, áp dụng các phương pháp đánh giá phù hợp với từng gói thầu, phản ánh đầy đủ các yêu cầu về kỹ thuật, kinh nghiệm, năng lực tài chính của nhà thầu.

Tập đoàn đang ứng dụng công nghệ thông tin để tự động hóa các bước đánh giá HSDT để nâng cao hiệu quả và độ chính xác, giảm thiểu sai sót, tạo điều kiện cho nhà thầu thuận lợi hơn trong việc cung cấp thông tin. Tập đoàn vẫn đang tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách đánh giá HSDT, nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới về phương pháp đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá đến cán bộ nhân viên.

2.4.2.2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất, nhân lực tham gia tổ chức công tác đấu thầu xây lắp còn hạn chế

Những sai sót, nhầm lẫn của các ban bộ tổ chức công tác đấu thầu vẫn còn tồn tại. Các cán bộ được giao nhiệm vụ lập HSMT, yêu cầu gấp rút trong thời gian ngắn nên tiến hành còn sự bất cẩn, sai sót nhất định.

Ví dụ minh họa: Gói thầu số 01-XLTT 2022: Tư vấn thiết kế BVTC và Dự toán công trình Trạm xăng dầu số 30 thuộc dự án: Cải tạo trạm xăng dầu khu vực I. Trong quá trình tổ chức đấu thầu, thời gian thực hiện cho gói thầu này được giao là 18 ngày. Dẫn đến việc thực hiện các công việc cũng như lập HSMT là yêu cầu rất gấp rút. Thực tế, sau khi diễn ra quá trình thực hiện trong thời gian ngắn như vậy đã bộc lộ ra các thiếu sót, sai sót không đáng có như: Trong việc lập HSMT của gói thầu trên, bảng tiên lượng mời thầu đã đưa thiếu các khối lượng đến việc “xử lý bể chứa xăng hiện hữu; đo lường mức độ an toàn sau quá trình xử lý,…”

Thứ hai, phân cấp thực hiện, quản lý tổ chức đấu thầu chưa triệt để

Đội ngũ làm công tác tổ chức đấu thầu chỉ làm theo dự án, không theo dõi xuyên suốt quá trình đấu thầu qua các năm. Quản lý đầu tư, đấu thầu còn chông chéo phức tạp. Việc đưa phân cấp quản lý đầu tư, phê duyệt đấu thầu còn phức tạp, xác định CĐT của dự án còn gặp nhiều vướng mắc. Thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch đấu thầu chưa rõ ràng giữa Ban giám đốc và các Phòng ban liên quan.

Thứ ba, sự phối hợp giữa các phòng ban chưa khoa học

Công tác tổ chức đấu thầu cần sự phối hợp giữa các phòng ban. Việc phân chia công tác rõ ràng cho từng phòng ban là rất quan trọng. Phòng Quản lý đầu tư khi lấy nhân sự hỗ trợ cho công tác tổ chức đấu thầu đôi khi còn chưa được sự thông qua của

phòng Tổ chức nhân sự, dẫn đến tình trạng nhiễu loạn nguồn nhân lực, gây ảnh hưởng đến công việc.

Thứ tư, công tác quản lý Hồ sơ trong và sau khi thực hiện tổ chức đấu thầu còn nhiều bất cập

Công tác quản lý Hồ sơ trong quá trình tổ chức đấu thầu của Tập đoàn thực hiện khá là bài bản và tốt, các bộ hồ sơ đều được giữ nguyên hiện trạng cho đến khi mở thầu. Tuy nhiên, có một số bộ hồ sơ vẫn được châm chước tham gia đánh giá thầu trong khi còn thiếu thông tin quan trọng, các yếu tố tiên quyết. Có những bộ hồ sơ dù nộp sau khi đóng thầu vẫn được đánh giá HSDT, những bộ hồ sơ này thường xuất phát từ các đối tác thân thiết, những doanh nghiệp đã có nhiều năm hợp tác với Tập đoàn, cũng có một số ít đã sử dụng các phương thức không chính thống thông qua một số thành viên của tổ chuyên gia để được tham gia đánh giá HSDT.

Thêm một vấn đề nữa là công tác quản lý Hồ sơ sau khi đấu thầu, số lượng các gói thầu Tập đoàn tổ chức đấu thầu rất lớn nên lượng HSDT qua Tập đoàn nhận là rất nhiều, làm HSDT không chỉ là một bộ hồ sơ, nên việc lưu trữ các hồ sơ này sau khi hoàn tất việc đấu thầu và lựa chọn nhà thầu là khó khăn, hầu hết đang chưa được chú ý đúng mức. Điều này dẫn đến việc đối với các trường hợp nhà thầu kiện, hoặc sai sót thì khi có vấn đề sẽ không có căn cứ để kiểm tra, đối chiếu.

Thứ năm, công tác kiểm tra giám sát hoạt động tổ chức đấu thầu còn chưa chặt chẽ

Có nhiều gói thầu của nhiều dự án được tổ chức song song cùng một lúc nên việc kiểm tra các gói thầu rất cần nhiều thời gian, công sức, chưa kể đến các gói thầu còn thực hiện liên quan đến nhau thì việc kiểm tra càng trở nên khó khăn. Tập đoàn vẫn chưa có một phòng ban chuyên về vấn đề giám sát kiểm tra các hoạt động này riêng biệt, hầu như là lập các đợt kiểm tra một cách đột xuất hoặc theo quý đến từ Ban lãnh đạo. Những đợt kiểm tra này khó có thể đáp ứng được yêu cầu kỹ lưỡng của việc kiểm tra giám sát, mà thường chỉ kiểm tra được công tác tổ chức đấu thầu có diễn ra đúng quy trình hay không.

b. Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, công tác quản lý, thanh tra kiểm tra của Nhà nước về đấu thầu còn hạn chế

Việc phối hợp giữa các ban, ngành của Nhà nước về đấu thầu để giám sát công tác đấu thầu chưa thực sự hiệu quả, còn nói lỏng chưa nghiêm khắc thẩm định.

Ví dụ minh họa: Gói thầu số 02-XLTT 2023: Tư vấn thiết kế BVTC và Dự toán công trình Trạm xăng dầu số 36 thuộc dự án: Cải tạo trạm xăng dầu khu vực I. Trong quá trình tổ chức thẩm tra hồ sơ dự án tại CQNN, việc thẩm tra hồ sơ liên quan đến vấn đề PCCC đã không được công bố một cách minh bạch và công khai cho các bên. Điều này gây ra sự nghi ngờ về tính công bằng và minh bạch trong quá trình thẩm tra.

Thứ hai, sự biến động của nền kinh tế trong quá trình đấu thầu

Trong năm 2020 toàn cầu chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh, gây biến động kinh hoàng trong toàn bộ nền kinh tế. Tình trạng này còn được gọi là HSMT không theo kịp thời giá. Sự biến động của nền kinh tế ảnh hưởng rõ nhất trong quá trình đấu thầu được thể hiện ở mức độ biến động về giá dự toán trong HSMT. Tại thời điểm lập HSMT giá của nguyên vật liệu khác khi nhà thầu lập HSDT, điều này ảnh hưởng lớn đến việc đánh giá tài chính của nhà thầu, gây ảnh hưởng thiếu tích chính xác trong việc lựa chọn nhà thầu. Đôi khi, mức nghiêm trọng đến mức phải tổ chức lại công tác đấu thầu, gây ảnh hưởng lớn đến công tác thực hiện gói thầu nói riêng và kế hoạch dự án nói chung của Tập đoàn.

Thứ ba, hệ thống mạng đấu thầu quốc gia còn lỗi về kỹ thuật, chưa thực sự hoàn chỉnh

Việc áp dụng đấu thầu qua mạng tại Việt Nam mặc dù đã được đề cập và khuyến khích các doanh nghiệp dùng vì những lợi ích nó đem lại cho nền kinh tế. Nhưng đến nay, thực trạng công tác đấu thầu theo hình thức qua mạng tại Việt Nam nói chung và Tập đoàn nói riêng tuy đã phổ biến và đi sâu nhưng cơ sở vật chất của toàn Tập đoàn cũng như của một số nhà thầu chưa đồng bộ, chưa được nâng cấp hiện đại để đáp ứng sự xuyên suốt, vận hành trong quá trình đấu thầu. Nên đôi lúc, gặp tình trạng hồ sơ trên hệ thống còn thiếu, thông tin chưa đầy đủ.

Ví dụ minh họa: Năm 2023, một dự án xây dựng đường trạm dừng nghỉ cao tốc có tổng mức đầu tư lên đến 1.000 tỷ đồng được đưa ra đấu thầu. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhận được hơn 50 hồ sơ dự thầu từ các nhà thầu trong và ngoài nước, trong đó có nhiều hồ sơ có dung lượng lớn (hơn 10 GB) bao gồm bản vẽ thiết kế, hồ sơ năng lực, báo giá, v.v.

Lỗi kỹ thuật cụ thể: Do khối lượng dữ liệu quá lớn, hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bị quá tải. Tình trạng gián đoạn kết nối xảy ra trong 2 giờ đồng hồ, khiến nhiều nhà thầu trong đó có Tập đoàn không thể nộp hồ sơ dự thầu đúng hạn.

Ảnh hưởng cụ thể: 5 nhà thầu đã bị loại khỏi cuộc đấu thầu do không thể nộp hồ sơ đúng thời gian. Tiến độ đấu thầu bị trì hoãn, ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai dự án.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẤU THẦU XÂY LẮP TẠI TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

3.1. Định hướng phát triển của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030

3.1.1. Định hướng phát triển chung của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030

Chiến lược phát triển của Tập đoàn là củng cố, kiện toàn và phát huy kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, đồng thời đẩy mạnh sản xuất kinh doanh trên cơ sở phát triển ổn định, bền vững, phấn đấu doanh thu lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước 30 - 40%. Bổ sung vốn điều lệ của Tập đoàn.

Đảm bảo đúng, đủ quyền lợi và dần dần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; xây dựng môi trường làm việc công bằng, lành mạnh, chuyên nghiệp; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn minh công sở; đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nhằm thích nghi với những đòi hỏi ngày càng khắt khe của thời kỳ mới đồng thời thu hút nhân tài đáp ứng kịp thời sự phát triển của doanh nghiệp.

Thâm nhập vào các địa bàn kinh doanh mới, mở rộng ra nhiều tỉnh thành khác.

Liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp khác nhằm mở rộng quy mô của dự án, củng cố vị thế, đánh dấu danh tiếng Tập đoàn trên thị trường xăng dầu trong nước và quốc tế.

3.1.2. Định hướng trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đến năm 2030

Đối với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, định hướng trong công tác tổ chức đấu thầu xây lắp có thể bao gồm các nội dung sau:

❖ Định hướng về quy trình tổ chức đấu thầu xây lắp

1. *Mục tiêu thực hiện tổ chức đấu thầu xây lắp:* Xác định mục tiêu của Tập đoàn khi tổ chức đấu thầu xây lắp. Mục tiêu này có thể bao gồm các yếu tố như giảm chi phí, tăng hiệu quả, đảm bảo an toàn, đảm bảo chất lượng, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến xây dựng, bảo vệ môi trường, và cải thiện hình ảnh Tập đoàn.

2. *Phân tích đối thủ cạnh tranh trong cùng lĩnh vực đầu tư xây dựng ngành Xăng dầu:* Nghiên cứu và phân tích các đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng, đánh giá

năng lực, kinh nghiệm, giá cả, và chất lượng của các đối thủ cạnh tranh. Từ đó, Tập đoàn Xăng dầu có thể đưa ra các giải pháp phù hợp để cạnh tranh hiệu quả.

3. *Lựa chọn nhà thầu tham gia gói thầu*: Xác định các tiêu chí để lựa chọn nhà thầu phù hợp nhất với yêu cầu của Tập đoàn. Các tiêu chí này có thể bao gồm năng lực kinh nghiệm, giá cả, chất lượng, tiến độ, và độ tin cậy của nhà thầu.

4. *Xây dựng hồ sơ mời thầu*: Xây dựng hồ sơ mời thầu phù hợp với yêu cầu của Tập đoàn và các tiêu chí đã đề ra. Hồ sơ mời thầu phải bao gồm đầy đủ các thông tin cần thiết để làm cơ sở cho nhà thầu chuẩn bị hồ sơ.

❖ ***Định hướng áp dụng công nghệ vào tổ chức đấu thầu xây lắp***

Phần mềm quản lý hồ sơ tổ chức đấu thầu: Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mời thầu để quản lý các thông tin liên quan đến hồ sơ mời thầu, bao gồm các thông tin về nhà thầu, tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, và giá cả. Phần mềm này có thể giúp cho việc quản lý hồ sơ mời thầu trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn.

Công nghệ điện tử: Sử dụng công nghệ điện tử để tạo ra các hồ sơ mời thầu điện tử, giúp cho việc truyền tải thông tin nhanh chóng và tiết kiệm chi phí. Công nghệ điện tử cũng có thể được sử dụng để tự động hóa việc thu thập thông tin, phân tích dữ liệu, tạo báo cáo, và quản lý dữ liệu.

Công nghệ trí tuệ nhân tạo: Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu và đưa ra các dự đoán về giá cả, chất lượng, và tiến độ của các dự án xây dựng. Công nghệ này cũng có thể được sử dụng để tạo ra các hồ sơ mời thầu tự động.

Công nghệ blockchain: Sử dụng công nghệ blockchain để tăng cường tính bảo mật và độ tin cậy của các hồ sơ mời thầu. Công nghệ này có thể giúp cho việc quản lý dữ liệu trở nên an toàn hơn và giảm thiểu các rủi ro về việc mất mát dữ liệu.

Tuy nhiên, việc áp dụng các công nghệ này vào trong quản lý lập hồ sơ mời thầu cần phải được chú trọng, quan tâm đặc biệt. Được thực hiện một cách bài bản, có lộ trình rõ ràng để tránh gây thất thoát, lãng phí và không hiệu quả cho toàn bộ quá trình tổ chức đấu thầu. Cần phải được nghiên cứu, đề xuất chạy thử vận hành trước khi áp dụng chính thức vào quy trình làm việc.

3.2. Giải pháp hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu xây lắp tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

3.2.1. Ban hành và hoàn thiện các quy định nội bộ về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp

❖ Cơ sở đề xuất giải pháp

Hiện nay, Tập đoàn chủ yếu vẫn đang sử dụng và vận hành các quy trình nội bộ trong công tác tổ chức đấu thầu từ trước đó. Tuy rằng, các quy trình này đã được cập nhật, thay đổi theo từng năm nhưng với mỗi một thời kỳ, một giai đoạn các quy trình này cũng phải thay đổi theo để cho phù hợp với bối cảnh hiện tại. Nhìn nhận lại, để Tập đoàn có thể phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn nữa, một Tập đoàn dẫn đầu trong lĩnh vực xăng dầu, cần phải tiếp tục xây dựng một bộ máy tinh gọn, hoàn thiện và liên tục đổi mới về quy định.

❖ Chủ thể thực hiện giải pháp

Phòng Quản lý Đầu tư & Phòng Quản lý nội bộ – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ Nội dung thực hiện giải pháp

Tập đoàn cần họp nhân sự định kỳ và tổ chức soạn thảo, hoàn thiện các quy định nội bộ về công tác tổ chức đấu thầu. Những văn bản này phải là quy chuẩn cho tất cả công tác chuẩn bị đấu thầu ở Tập đoàn cho tất cả các gói thầu dù cùng hay khác lĩnh vực đều thực hiện theo các bước cơ bản được quy định trong nội bộ.

Một số quy định nội bộ cần được hoàn thiện như là: Hướng dẫn LCNT; Quy định xử phạt vi phạm hành chính, Quy định chi tiết về lập HSMT xây lắp, Quy định về quản lý sử dụng, sử dụng chi phí trong quá trình LCNT.

Trong trường hợp có vấn đề khi thực hiện công tác chuẩn bị đấu thầu nếu có vấn đề vướng mắc thì cũng có thể tham khảo quy định này để tìm ra cách giải quyết hợp lý và nhanh chóng nhất.

Công tác đấu thầu được chuẩn hóa bằng văn bản sẽ nâng cao được hiệu quả đấu thầu cả về mặt đúng quy định, giảm chi phí và tiết kiệm thời gian. Quy định này cũng giúp cho Ban giám đốc tránh được sự chòng chéo trong quản lý, có thể dễ dàng giám sát hoạt động thực hiện của cán bộ nhân viên tại các giai đoạn trong cả quá trình thực hiện đấu thầu tại Tập đoàn.

❖ Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp

Việc Ban hành và hoàn thiện các quy định nội bộ về công tác tổ chức đấu thầu xây lắp dự kiến khi thực hiện đem lại nhiều kết quả tích cực. Trước hết, việc này sẽ tăng

cường minh bạch và công bằng trong quá trình đấu thầu, giảm nguy cơ gian lận và thiên vị. Đồng thời, việc lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo các tiêu chuẩn rõ ràng và minh bạch sẽ đảm bảo chất lượng dự án được cải thiện.

Các quy định nội bộ cũng giúp giảm thiểu rủi ro và chi phí cho cả các bên tham gia và Tập đoàn. Bằng cách áp dụng các quy trình chặt chẽ và minh bạch, Tập đoàn có thể giảm bớt những chi phí không cần thiết và tối ưu hóa nguồn lực. Việc thực hiện các quy định nội bộ một cách có trách nhiệm và công bằng cũng giúp Tập đoàn xây dựng được uy tín và danh tiếng trong ngành công nghiệp xây dựng. Điều này không chỉ làm tăng giá trị thương hiệu mà còn thu hút sự quan tâm của các bên liên quan khác và tạo ra điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

3.2.2. Hoàn thiện bộ máy, kế hoạch tổ chức đấu thầu xây lắp

❖ Cơ sở đề xuất giải pháp

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là một đơn vị hoạt động trong rất nhiều mảng kinh doanh. Quy mô của doanh nghiệp này rất lớn, nên bộ máy cũng phức tạp và nhiều ban bộ. Để tối ưu hóa cho cả hoạt động kinh doanh nói chung cũng như việc tổ chức đấu thầu xây lắp nói riêng một cách trơn tru và hiệu quả. Việc hoàn thiện và tinh gọn bộ máy cũng như một kế hoạch bài bản cho việc tổ chức đấu thầu xây lắp luôn phải được ưu tiên hàng đầu.

❖ Chủ thể thực hiện giải pháp

Phòng Quản trị Tập đoàn, Phòng Pháp chế, Phòng kế hoạch & Tổ chức và Phòng Quản lý Đầu tư – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ Nội dung thực hiện giải pháp

Công việc tổ chức đấu thầu do con người trực tiếp thực hiện, không một loại máy móc thiết bị nào có thể thay thế con người làm công việc này. Mỗi một gói thầu có đặc điểm khác nhau, yêu cầu khác nhau nên cần con người linh hoạt xử lý. Bộ máy chuyên trách về đấu thầu của Tập đoàn tuy có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao nhưng số lượng không nhiều. Trong khi đó số lượng gói thầu được thực hiện trong năm ngày càng tăng cao, khối lượng công việc lớn nên xảy ra tình trạng quá tải.

Để hoàn thiện bộ máy, kế hoạch tổ chức đấu thầu xây lắp, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cần thực hiện các biện pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, cần phân cấp trách nhiệm cụ thể rõ ràng với các phòng ban, cá nhân

Hiện nay, việc phân cấp chồng chéo một cá nhân làm nhiều việc hay một công việc nhiều cá nhân làm sẽ dễ dẫn đến một số sai lầm trong quản lí và tổ chức đấu thầu. Các hệ lụy này sẽ không quy được trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho bất cứ cá nhân hay phòng ban khi có sự cố xảy ra.

Thứ hai, hàng tuần phải có báo cáo về tiến độ chung của các dự án

Mỗi phòng đều cần có báo cáo riêng và cụ thể hàng tuần về tiến độ chung của dự án để phòng ban phụ trách đấu thầu có thể nắm bắt được. Đối với báo cáo này cần có giải pháp và phương hướng cụ thể.

Việc thực hiện tốt công tác lập kế hoạch đấu thầu sẽ giúp Tập đoàn tránh được những sai sót như chậm tiến độ, thất thoát và lãng phí. Cụ thể, để thực hiện mục tiêu này, Tập đoàn cần:

Thứ ba, lập kế hoạch đấu thầu một cách chi tiết, hiệu quả

Đây là bước đầu tiên và có ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình đấu thầu của Tập đoàn sau này. Kế hoạch đấu thầu càng chi tiết và hợp lí sẽ giúp cho Tổ chuyên gia đấu thầu và những cán bộ tham gia vào công tác đấu thầu có thể hoàn thiện các công việc một cách nhanh chóng và hợp lí, đảm bảo các nguyên tắc yêu cầu về thời gian cũng như chất lượng công việc. Để có thể xây dựng được một kế hoạch đấu thầu chi tiết và hợp lí, các cán bộ trực tiếp tham gia quá trình xây dựng và lập kế hoạch đấu thầu, cần phải nắm rõ các bước sau:

Trong quá trình khảo sát, đánh giá tình hình cần phải xác định rõ tầm quan trọng của từng dự án. Bước khảo sát đánh giá này cần phải được tiến hành chính xác nhằm hạn chế thiếu sót, từ đó tránh tình trạng đánh giá thiếu sót cũng như vượt quá nhu cầu thực tế của Tập đoàn, dự án không phù hợp sẽ gây ra tình trạng thất thoát lãng phí cho Tập đoàn.

Phân chia dự án thành các gói thầu nhỏ một cách đồng bộ và hợp lí dựa trên đặc điểm cũng như quy mô của dự án. Việc phân chia này phải đảm bảo nguyên tắc quá trình thực hiện, triển khai của gói thầu này không phụ thuộc vào quá trình thực hiện, triển khai của gói thầu khác. Để thực hiện được việc này, cần đòi hỏi những cán bộ chuyên trách của Tập đoàn có am hiểu về lĩnh vực các gói thầu cũng như nắm vững các quy định, quy trình thực hiện của gói thầu.

Trong quá trình đánh giá tài chính các gói thầu, Tập đoàn cần phải nghiên cứu kỹ biến động thị trường, dựa vào cơ sở giá của những gói thầu có nội dung tương tự đã được thực hiện trong thời gian trước đây. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng phải tính đến các chi phí dự phòng phát sinh của gói thầu, nhằm xây dựng được một giá trị dự toán của gói thầu hợp lý nhất là cơ sở để xác định giá trúng thầu sau này. Xây dựng một giá trị dự toán của gói thầu không hợp lý sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả đấu thầu sau này, làm phát sinh thêm đấu thầu lại, ảnh hưởng trực tiếp tới kế hoạch đấu thầu và triển khai thực hiện cũng như là làm gia tăng thêm chi phí phục vụ cho cuộc đấu thầu.

❖ *Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp*

Việc hoàn thiện bộ máy và kế hoạch tổ chức đấu thầu xây lắp dự kiến thực hiện mang lại nhiều kết quả tích cực cho Tập đoàn. Đồng thời, giúp tăng cường chất lượng của các dự án xây lắp. Bằng cách lựa chọn nhà thầu dựa trên các tiêu chí nghiêm ngặt và rõ ràng, Tập đoàn có thể đảm bảo rằng các dự án được thực hiện bởi các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng công trình và tăng cường hài lòng của khách hàng.

Giúp tối ưu hóa bộ máy và kế hoạch tổ chức cũng sẽ giúp giảm thiểu rủi ro và chi phí. Bằng cách áp dụng các quy trình hiệu quả và linh hoạt, Tập đoàn có thể tiết kiệm được thời gian, tài nguyên và tiền bạc trong quá trình đấu thầu và thực hiện dự án.

Hoàn thiện bộ máy và kế hoạch tổ chức cũng sẽ tạo ra một môi trường làm việc tích cực và chuyên nghiệp cho Tập đoàn, từ đó thu hút và giữ chân nhân tài chất lượng cao, đồng thời tăng cường uy tín và danh tiếng của Tập đoàn trong ngành công nghiệp xây dựng.

3.2.3. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức đấu thầu xây lắp

❖ *Cơ sở đề xuất giải pháp*

Nhân sự thiếu kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến giảm hiệu quả công tác tổ chức đấu thầu xây lắp, đặc biệt là trong ngành xây dựng Xăng dầu với những dự án đặc thù như thiết lập nhà máy sản xuất, quản lý hàng tồn kho, hàng đi đường liên quan tới xăng dầu. Do đó, việc nâng cao năng lực nhân sự là hết sức cần thiết để quản lý các hoạt động tổ chức đấu thầu một cách hiệu quả.

❖ *Chủ thể thực hiện giải pháp*

Phòng Kế hoạch & Tổ chức, Phòng Nhân sự và Phòng Quản lý Đầu tư – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ *Nội dung thực hiện giải pháp*

Con người là nguồn lực nòng cốt, mang tính chất tiên quyết đến việc thành bại của công tác tổ chức đấu thầu. Vì vậy việc nâng cao trình độ, kinh nghiệm đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác tổ chức đấu thầu là rất quan trọng.

Đến thời điểm hiện nay, Tập đoàn đã ổn định về quy mô tổ chức sản xuất trong hoạt động SXKD khác, khó có khả năng tăng trưởng về lao động và chi phí tiền lương. Đồng thời để đảm bảo lao động phục vụ hoạt động SXKD xăng dầu Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cần thực hiện những biện pháp sau:

- + Duy trì kế hoạch sử dụng lao động;
- + Xem xét phê duyệt kế hoạch tuyển dụng và sử dụng lao động hàng năm trên nguyên tắc đảm bảo: Số lượng lao động tuyển mới không quá 90% số lao động nghỉ chế độ;
- + Đảm bảo số lao động SXKD xăng dầu năm sau giảm thấp hơn năm trước. Chi tiết dự kiến từng năm;
- + Xây dựng kế hoạch tiền lương cho CBCNV rõ ràng, cụ thể.

Ngoài ra, Tập đoàn có thể mời các chuyên gia về đấu thầu đến trực tiếp giảng dạy cán bộ kết hợp việc cử các cán bộ đi các khóa học ngắn, dài hạn chuyên về tổ chức đấu thầu đào tạo cán bộ nguồn. Nhờ vậy, cán bộ làm công tác đấu thầu vừa được đào tạo một cách bài bản vừa được truyền đạt kinh nghiệm qua các thế hệ nhân sự.

Tập đoàn nên có một sự liên kết với trường các Trường Đại học về kinh tế, xây dựng liên quan để tuyển dụng các cán bộ đấu thầu có năng lực. Bên cạnh đó, cần kết hợp với đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm truyền đạt lại những kinh nghiệm thực tế quý báu trong quá trình làm việc của họ, hướng dẫn những cán bộ mới bắt tay thực sự vào công tác đấu thầu.

Tập đoàn nên tổ chức các buổi hội thảo, tổng kết riêng để đúc rút kinh nghiệm trong từng giai đoạn trong khi đó các phòng ban có liên quan đến hoạt động thực hiện các cuộc họp để đúc rút và chia sẻ kinh nghiệm trong gói thầu vừa thi công. Những sai lầm khuyết điểm được nêu ra để có những biện pháp giải quyết, xây dựng những giải

pháp hay, hợp lý; từ đó trau dồi thêm kiến thức chuyên môn về tổ chức đấu thầu cho cán bộ. Những buổi hội thảo riêng này rất hữu ích bởi nó mang tính đặc trưng của chính bản thân Tập đoàn.

Bên cạnh đó, việc thu hút và giữ chân các cán bộ có chuyên môn giỏi là vô cùng quan trọng. Hiện nay, Tập đoàn đã có chính sách hậu đãi, chính sách tiền lương, tiền thưởng hợp lý và thỏa đáng đối với những cán bộ có trình độ, kinh nghiệm làm việc hiệu quả. Nhưng hiện tượng nhảy việc vẫn xảy ra, một số cán bộ vẫn chuyển ra làm cho các công ty khác. Do vậy, Tập đoàn cần xem xét, nâng cao hơn tính đãi ngộ đối với cán bộ có trình độ cao, tạo điều kiện cho họ phát triển, và tìm ra những khía cạnh của Tập đoàn mà họ mong muốn được làm việc (mức thu nhập, mức độ áp lực mà công ty mang lại...).

Tổ chức các buổi gắn kết các thành viên, cán bộ của công ty, tạo cảm giác ấm cúng, hòa thuận thân thiện để gia tăng sự kết nối giữa nhân sự, tăng mức độ gắn kết với công ty của nhân viên.

❖ *Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp*

Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức đấu thầu xây lắp dự kiến đem lại nhiều kết quả tích cực cho Tập đoàn. Việc này sẽ tăng cường chuyên môn và hiểu biết của đội ngũ về quy trình và quy định liên quan đến đấu thầu xây lắp. Bằng cách đào tạo và cập nhật kiến thức cho cán bộ, Tập đoàn có thể đảm bảo rằng các quy trình đấu thầu được thực hiện một cách chính xác và hiệu quả.

Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ cũng sẽ tạo ra sự đổi mới và sáng tạo trong công tác tổ chức đấu thầu. Cán bộ được đào tạo có thể đưa ra các phương pháp và giải pháp mới, từ đó cải thiện quy trình đấu thầu và tối ưu hóa kết quả.

Việc nâng cao trình độ cán bộ cũng sẽ tạo ra sự tin cậy và uy tín trong quá trình đấu thầu. Các nhà thầu và các bên liên quan sẽ tin tưởng vào sự chuyên nghiệp và kiến thức của đội ngũ, từ đó tạo ra một môi trường đấu thầu tích cực và minh bạch.

Đầu tư vào đào tạo và nâng cao trình độ cán bộ cũng là một cơ hội để Tập đoàn giữ chân và phát triển nhân tài. Nhân viên được đào tạo có cơ hội phát triển sự nghiệp và cam kết với Tập đoàn trong dài hạn, từ đó tạo ra một lực lượng lao động ổn định và chất lượng.

3.2.4. Hoàn thiện công tác đánh giá Hồ sơ dự thầu xây lắp

❖ Cơ sở đề xuất giải pháp

Hiện nay, Tập đoàn áp dụng phương pháp giá thấp nhất đối với hình thức chào hàng cạnh tranh, phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá cho những gói thầu áp dụng hình thức cạnh tranh rộng rãi và phương pháp giá đánh giá cho các gói liên quan đến mua sắm trực tiếp. Tuy nhiên, đối với các gói thầu không thuộc phạm vi trên, ví dụ như hình thức đấu thầu hạn chế, Tập đoàn có thể lựa chọn một trong ba phương pháp đã được nêu rõ trong Luật Đấu thầu, bao gồm: “Phương pháp giá thấp nhất; Phương pháp giá đánh giá; Phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá”. Áp dụng phương pháp nào để đánh giá HSDT còn phải tùy thuộc vào tính chất của hàng hóa, gói thầu. Việc tiến hành đánh giá mặc định một phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá đi kèm với hình thức cạnh tranh rộng rãi đối với các gói thầu xây lắp tại Tập đoàn như vậy là cứng nhắc và cũng chưa hợp lý trong mọi gói thầu. Việc không áp dụng linh hoạt phương pháp trong đánh giá HSDT khiến Tập đoàn chưa khai thác được lợi thế của các phương pháp trong từng gói thầu sao cho tối ưu nhất.

❖ Chủ thể thực hiện giải pháp

Phòng Quản lý Đầu tư – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ Nội dung thực hiện giải pháp

Công tác đánh giá HSDT cũng là một phần quan trọng trong đấu thầu, nếu tính trên tất cả các phương diện, đây có lẽ là công tác quan trọng không kém công tác lập HSMT. Đây có thể coi như là các bậc tiền bối cầm cân nảy mực, xét tuyển cho đề bài mà mình đưa ra và bắt buộc xếp các hậu bối giải đề bài đó theo thứ tự từ bài tốt nhất đến bài tệ nhất mà không thể có lớn hơn hoặc bằng hai hậu bối trúng tuyển bất kỳ nào cùng hạng. Đây là một công việc không mấy dễ dàng khi mà số hậu bối tham gia giải đề ngày càng nhiều và năng lực của hậu bối ngày càng đồng đều.

Tuy nhiên, công tác đánh giá HSDT cho dù có ít hay nhiều nhà thầu tham dự thì cũng phải thực hiện trong thời gian đã quy định, một mức thời gian vừa phải, không nhanh quá nhưng cũng không thể chậm quá vừa để đảm bảo tính chính xác của việc chọn thầu vừa để đảm bảo tính tức thời của công tác đấu thầu, tránh nhiều vấn đề từ môi trường bên ngoài như là: biến động giá, biến động về nguồn cung ứng vật tư – vật liệu,...

Việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác đánh giá HSDT là một biện pháp hữu hiệu đối với Tập đoàn để nâng cao chất lượng của công tác tổ chức đấu thầu. Làm được điều đó sẽ nâng cao tính chuyên nghiệp và bài bản trong công tác đấu thầu tại Tập đoàn. Đồng thời cũng tạo điều kiện sớm đưa công trình vào triển khai thi công và phát huy hiệu quả.

Để làm được điều đó, nhân sự trong đánh giá HSDT cũng cần phải được đảm bảo, có chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao và đặc biệt phải có đạo đức nghề nghiệp để quá trình đánh giá HSDT được diễn ra trong sự minh bạch, công bằng. Tập đoàn nên tìm các chuyên gia giỏi, có kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp cao để chăm thầu. Cán bộ tham gia phải có ý chí tiến thủ, tự mình nâng cao trình độ và có tinh thần ham học hỏi, tự đúc rút, tiếp thu kinh nghiệm. Đồng thời theo đó là các chế độ khen thưởng đối với các cá nhân, các phòng ban tham gia thực hiện tốt quá trình này, tuyên dương và khen thưởng đối với các cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động đánh giá HSDT cũng như xử phạt nghiêm khắc đối với các cá nhân có hành động gian lận, sai trái trong quá trình chăm và đánh giá HSDT.

Bên cạnh đó, đối với các gói thầu có quy mô lớn, tính chất phức tạp, yêu cầu cân bằng hiệu quả kỹ thuật và tài chính ta phải áp dụng linh hoạt nhiều phương pháp đánh giá HSDT.

❖ *Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp*

Việc hoàn thiện công tác đánh giá sẽ tăng cường chất lượng của các dự án xây lắp. Bằng cách đảm bảo rằng chỉ những Hồ sơ dự thầu chất lượng cao nhất được chấp nhận, Tập đoàn có thể đảm bảo rằng các nhà thầu được chọn sẽ có khả năng thực hiện dự án một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Hoàn thiện công tác đánh giá cũng sẽ giúp giảm thiểu rủi ro và chi phí liên quan đến việc lựa chọn nhà thầu. Bằng cách đánh giá kỹ lưỡng từng Hồ sơ dự thầu, Tập đoàn có thể giảm thiểu rủi ro của việc chọn nhầm nhà thầu không phù hợp và giảm thiểu chi phí do việc phải thực hiện lại quá trình đấu thầu.

Hoàn thiện công tác đánh giá cũng sẽ tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và minh bạch cho Tập đoàn. Các nhà thầu và các bên liên quan sẽ tin tưởng vào quy trình đánh giá công bằng và chính xác, từ đó tạo ra một môi trường đấu thầu tích cực và phát triển.

3.2.5. Tăng cường hoạt động đấu thầu qua hệ thống mua sắm công

❖ Cơ sở đề xuất giải pháp

Đến nay, thực trạng công tác đấu thầu theo hình thức qua mạng tại Việt Nam nói chung và Tập đoàn nói riêng tuy đã phổ biến và đi sâu nhưng cơ sở vật chất của toàn Tập đoàn cũng như của một số nhà thầu chưa đồng bộ, chưa được nâng cấp hiện đại để đáp ứng sự xuyên suốt, vận hành trong quá trình đấu thầu. Nên đôi lúc, gặp tình trạng hồ sơ trên hệ thống còn thiếu, thông tin chưa đầy đủ.

❖ Chủ thể thực hiện giải pháp

Phòng Quản lý Đầu tư – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ Nội dung thực hiện giải pháp

Trong thời đại công nghệ 4.0, mạng internet 5G thì đấu thầu qua mạng sẽ trở thành một xu thế tất nhiên của hoạt động đấu thầu. Trên thế giới hình thức này đang diễn ra rất phổ biến và phát triển một cách mạnh mẽ. Mọi thông tin của bên mời thầu sẽ được đăng tải đầy đủ và công khai trên trang web, tạo điều kiện cho các nhà thầu tiềm năng đều có cơ hội ngang nhau, truy cập và tiếp nhận thông tin.

2009 là năm đầu tiên Bộ KH&ĐT thực hiện đấu thầu qua mạng. Tập đoàn là một trong 3 đơn vị đầu tiên tham gia và Tập đoàn cũng yêu cầu thí điểm với số lượng chỉ 2-3 gói thầu. Từ đó đến nay các gói thầu qua mạng của Tập đoàn ngày càng gia tăng. Đáng lưu ý là không chỉ tăng về lượng, giá trị gói thầu đấu thầu qua mạng cũng không ngừng tăng lên.

Việc đấu thầu qua mạng đã giúp Tập đoàn nâng cao hiệu quả đấu thầu, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, giảm thủ tục hành chính... Nhà thầu dễ dàng mua hồ sơ mời thầu, giảm sự tương tác trong quá trình đấu thầu giữa bên mời thầu và các nhà thầu. Đặc biệt, đấu thầu qua mạng cũng đã giúp Tập đoàn tiết kiệm 12% chi phí trong hoạt động đấu thầu.

Thời gian qua, một trong những khó khăn của Tập đoàn khi triển khai đấu thầu qua mạng là thói quen cố hữu, ngại đổi mới của các đơn vị.

Để khắc phục, Tập đoàn đã tiến hành từng bước.

Ban đầu, Tập đoàn tham gia đăng ký tài khoản trên hệ thống sắm công theo yêu cầu, tải thông tin đấu thầu bằng cách nhập trực tiếp trên mạng thay vì phải gửi văn bản

giấy. Từ đó, các đơn vị dần dần quen với việc thao tác trực tiếp thông qua mạng, từng bước thay đổi cách làm cũ.

Khi đội ngũ cán bộ nhân viên Phòng Quản lý Đầu tư đã quen với các thao tác đấu thầu qua mạng, Tập đoàn yêu cầu bắt buộc phải tổ chức đấu thầu qua mạng với một hạn mức tối thiểu cho từng lĩnh vực, thông qua hình thức chấm điểm liên quan xét lương hàng năm và chấm điểm cho người đứng đầu phòng ban.

Lãnh đạo Tập đoàn cũng luôn phải chỉ đạo sát sao, đôn đốc các nhân viên tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ đấu thầu qua mạng; thường xuyên phổ biến các Thông tư hướng dẫn của Bộ KH&ĐT về công tác đấu thầu, tập huấn kiến thức cho các cán bộ công nhân viên.

Tổ chức các lớp học hướng dẫn cụ thể về đấu thầu qua mạng cho toàn thể chuyên viên đấu thầu thuộc Tập đoàn. Có thể qua các lớp học này cung cấp kiến thức đầy đủ nhất về đấu thầu điện tử cho các cán bộ.

Tổ chức các buổi hội thảo, trao đổi, thảo luận những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cũng như đưa ra những đề xuất để triển khai thành công. Đây là công tác hết sức quan trọng, giúp đưa quá trình đấu thầu qua mạng từ lý thuyết vào thực tiễn, khắc phục những khó khăn để tạo ra được nhiều kết quả tốt.

Tập đoàn nên đặt chỉ tiêu về số lượng gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng mỗi năm của Tập đoàn.

❖ *Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp*

Việc tăng cường hoạt động đấu thầu qua hệ thống mua sắm công cũng sẽ tối ưu hóa quy trình đấu thầu và tăng cường hiệu quả. Bằng cách sử dụng công nghệ thông tin để tự động hóa các bước trong quy trình đấu thầu, Tập đoàn có thể giảm thiểu thời gian và công sức cần thiết cho việc quản lý và thực hiện đấu thầu, đồng thời tạo ra một quy trình linh hoạt và hiệu quả hơn.

Giảm thiểu rủi ro và chi phí cho Tập đoàn. Bằng cách sử dụng hệ thống mua sắm công, Tập đoàn có thể tăng cường kiểm soát và giám sát các hoạt động đấu thầu, từ đó giảm thiểu nguy cơ phát sinh sai sót, lạm dụng quyền lợi và thất thoát tài nguyên, giúp Tập đoàn tiết kiệm chi phí và tối ưu hóa nguồn lực.

Tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và minh bạch cho Tập đoàn. Các nhà thầu và các bên liên quan sẽ tin tưởng vào tính công bằng và minh bạch của quy trình đấu thầu, từ đó tạo ra một môi trường đấu thầu phát triển và cạnh tranh.

3.2.6. Nâng cao công tác quản lý hồ sơ trong và sau đấu thầu

❖ Cơ sở đề xuất giải pháp

Công tác quản lý Hồ sơ trong quá trình tổ chức đấu thầu của Tập đoàn thực hiện khá là bài bản và tốt, các bộ hồ sơ đều được giữ nguyên hiện trạng cho đến khi mở thầu. Tuy nhiên, có một số bộ hồ sơ vẫn được châm chước tham gia đánh giá thầu trong khi còn thiếu thông tin quan trọng, các yếu tố tiên quyết. Có những bộ hồ sơ dù nộp sau khi đóng thầu vẫn được đánh giá HSDT, những bộ hồ sơ này thường xuất phát từ các đối tác thân thiết, những doanh nghiệp đã có nhiều năm hợp tác với Tập đoàn, cũng có một số ít đã sử dụng các phương thức không chính thống thông qua một số thành viên của tổ chuyên gia để được tham gia đánh giá HSDT.

❖ Chủ thể thực hiện giải pháp

Phòng Quản lý Đầu tư – Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

❖ Nội dung thực hiện giải pháp

Vấn đề quản lý hồ sơ trong và sau đấu thầu gần như là “tuyệt mật” đối với Tập đoàn. Để nâng cao hơn nữa công tác quản lý hồ sơ Tập đoàn cần:

Thứ nhất, đối với quản lý hồ sơ trong quá trình đấu thầu:

Mặc dù được quy định quản lý theo chế độ Hồ sơ mật nhưng Tập đoàn gần như chưa đưa ra một văn bản cụ thể nào quy định về việc này. Chịu trách nhiệm quản lý hồ sơ là tổ trưởng tổ chuyên gia đấu thầu, nhưng trong quá trình đem ra đánh giá, xem xét các thành viên trong tổ chuyên gia vẫn được lấy ra sử dụng. Các tổ thầu trong Tập đoàn chưa có sự hướng dẫn và thống nhất trong việc lấy và tham khảo các hồ sơ: Có cần lập và kí vào văn bản hay ko?; Nội dung hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu nào lộ ra ngoài sẽ gây ra những hậu quả lớn cho Công ty?;... Do vậy nên quy định chặt chẽ, thống nhất, tránh thất thoát, rò rỉ thông tin ra ngoài. Quy định nên được thể hiện dưới dạng văn bản để đảm bảo tính rõ ràng, công khai, cụ thể.

Thứ hai, đối với quản lý sau khi đấu thầu:

Trong Tập đoàn sau khi đấu thầu, hồ sơ được lưu giữ lại toàn bộ, đây gần như cũng là nội dung được bảo mật và chỉ khi trưởng phòng Đầu tư xây dựng đồng ý mới có

thể xem. Tuy nhiên, việc bảo mật này chưa thực sự hiệu quả khi mà một số hồ sơ còn bị thất lạc và sắp xếp chưa hợp lý gây khó khăn trong việc tìm kiếm.

Tập đoàn nên xây dựng một phần mềm quản lý hồ sơ, với bộ mã riêng cho các bộ hồ sơ khác nhau phục vụ công cuộc tìm kiếm dễ dàng.

Ngoài ra để đảm bảo tính bảo mật Tập đoàn nên thiết lập quyền riêng tư cho phần mềm này.

Lưu giữ hồ sơ tốt sẽ giúp cho việc kiểm tra đánh giá khi có sai phạm tranh chấp trong tổ chức đấu thầu cũng như sẽ giúp cho các cán bộ làm công tác đấu thầu tham khảo rút kinh nghiệm.

❖ *Kết quả dự kiến thực hiện giải pháp*

Nâng cao công tác quản lý hồ sơ trong và sau đấu thầu có thể đem lại nhiều kết quả tích cực cho Tập đoàn. Việc này giúp tối ưu hóa quy trình nội bộ và tăng cường hiệu quả. Bằng cách tổ chức và lưu trữ hồ sơ một cách cẩn thận và có hệ thống, Tập đoàn có thể dễ dàng truy cập và sử dụng thông tin khi cần thiết, giúp tăng cường quản lý dự án và ra quyết định đúng đắn.

Tạo ra một cơ sở dữ liệu quý giá cho các dự án sau này. Bằng cách lưu trữ và phân loại hồ sơ đấu thầu một cách cẩn thận, Tập đoàn có thể sử dụng kinh nghiệm và dữ liệu từ các dự án trước đó để cải thiện quy trình và kết quả của các dự án tương lai.

KẾT LUẬN

Sau quá trình phân tích thực tiễn công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Đề án rút ra được các kết luận sau đây:

Công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam nhìn chung đã tuân thủ đúng Luật đấu thầu và các văn bản pháp luật có liên quan, quy trình tổ chức đấu thầu. Cơ bản đã đáp ứng được hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tập đoàn.

Tuy nhiên, công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Tiến độ công tác tổ chức đôi khi bị chậm do khâu lập HSMT; Chưa linh hoạt trong việc áp dụng các phương pháp đánh giá HSDT; Chủ quan trong các gói thầu nhỏ. Các hạn chế này làm giảm hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Từ việc đánh giá thực tiễn đó, Đề án đưa ra các giải pháp để hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn là: Ban hành và hoàn thiện các quy định nội bộ; Hoàn thiện bộ máy, kế hoạch tổ chức đấu thầu; Hoàn thiện công tác đánh giá HSDT; Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức đấu thầu; Tăng cường hoạt động đấu thầu qua mạng; Nâng cao công tác quản lý hồ sơ trong và sau đấu thầu. Bên cạnh đó, Đề án cũng đưa ra kiến nghị với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và cơ quan Nhà nước để giải quyết khó khăn trong công tác tổ chức đấu thầu tại Tập đoàn.

Trong quá trình thực hiện đề tài, do hạn chế về thời gian và kiến thức nên các nội dung không tránh khỏi sai sót. Tác giả rất mong được nhận được các ý kiến đóng góp của thầy cô để có thể hoàn thiện đề án này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Đào Ánh Thùy (2018), *Giáo trình đấu thầu năm 2018*, Nhà xuất bản Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Đinh Đào Ánh Thùy (2018), *Giáo trình đấu thầu năm 2018*, Nhà xuất bản Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;
2. Từ Quang Phương, Phạm Văn Hùng (2013), *Giáo trình kinh tế đầu tư*, NXB Trường Đại học Kinh tế quốc dân
3. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2019-2023), *Báo cáo quản trị Petrolimex*
4. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2019-2023), *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Petrolimex*
5. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2019-2023), *Báo cáo tài chính Petrolimex*
6. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2019-2023), *Báo cáo Khối Nguồn nhân lực Petrolimex*
7. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2019-2023), *Báo cáo tình hình SXKD và ĐTPT của Phòng Kế hoạch & Tài Chính Petrolimex*
8. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2023), *Quy định chức năng phòng ban Petrolimex*
9. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (2020), *Đề án cơ cấu lại PLX GD 2021-2025 và kế hoạch 2021*;
10. Các báo cáo hoạt động của HĐQT PLX giai đoạn 2019-2023
11. Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 do Quốc hội ban hành 26/11/2013; Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng
12. Luật Thương mại 2005 36/2005/QH11 do Quốc hội ban hành 14/06/2005
13. Các văn bản pháp lý liên quan
14. Các gói thầu của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam trên hệ thống “muasamcong”; truy cập ngày 25 tháng 4 năm 2024 từ
[<https://muasamcong.mpi.gov.vn/web/guest/contractor-selection?render=index>]

DANH MỤC PHỤ LỤC**Phụ lục 1:****Mẫu số 01****ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT****E-HSDT CỦA NHÀ THẦU: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia	Ghi chú
		Đáp ứng	Không đáp ứng		
1	Bảo đảm dự thầu	x			
	Hình thức bảo đảm dự thầu: Bằng thư bảo lãnh. Chữ ký hợp lệ Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 180.000.000 VND Thời gian hiệu lực của bảo đảm dự thầu tối thiểu là 120 ngày kể từ thời điểm đóng thầu. Đơn vị thụ hưởng.			Bảo đảm dự thầu bằng bảo lãnh dự thầu của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 7 TP.HCM số 0924BG2301805, phát hành ngày 13/10/2023 do Phó Giám đốc Bà Trương Thị Thu Ngân ký tên, kèm theo văn bản ủy quyền số 545/QĐ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/04/2022 chứng minh chữ ký hợp lệ. Giá trị bảo đảm dự thầu: 180.000.000 đồng. Thời gian hiệu lực của bảo đảm dự thầu là 120 ngày, kể từ ngày 21/10/2023. Đơn vị thụ hưởng: Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH Một thành viên	
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT				

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia	Ghi chú
		Đáp ứng	Không đáp ứng		
2.1	Hạch toán tài chính độc lập	x		Nhà thầu có hạch toán tài chính độc lập.	
2.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp	x		Không có thông tin Nhà thầu đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.	
2.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu	x		Nhà thầu bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.	
2.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu	x		Không có thông tin nhà thầu đang trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	
2.5	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống.	x		Nhà thầu không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống theo quy định.	
	KẾT LUẬN	ĐẠT			

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM**E-HSDT CỦA NHÀ THẦU: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU****1/ Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm**

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III	x		Nhà thầu có kê khai thông tin tại biểu mẫu số 07.
2	Thực hiện nghĩa vụ thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.	Cam kết trong đơn dự thầu	x		Nhà thầu có cam kết đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (<i>Kèm thông báo số 15203/TB-CTTPHCM ngày 28/06/2023 của Chi cục thuế thành phố Hồ Chí Minh về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước</i>)
3	Năng lực tài chính					

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	Thông tin từ báo cáo tài chính: Giá trị tài sản ròng: Năm 2020: 158.338.509.940 VND Năm 2021: 163.478.165.058 VND Năm 2022: 166.091.858.903 VND	x		Nhà thầu có kê khai số liệu tài chính theo biểu mẫu số 08A và có giá trị tài sản ròng năm 2022 dương.
3.2	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 03 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 16.780.577.000 VND.	Thông tin từ báo cáo tài chính: Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT): 1.133.909.654.426 VND Năm 2020: 914.750.981.808 VND Năm 2021: 916.312.013.149 VND Năm 2022: 1.570.665.968.321 VND	x		Nhà thầu có kê khai số liệu doanh thu bình quân hàng năm theo mẫu số 08A là 1.133.909.654.426 VND > 16.780.577.000 VND. Doanh thu được xác định theo báo cáo tài chính của nhà thầu
3.3	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu	Nhà thầu phải chứng minh có khả năng tiếp cận hoặc có sẵn các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 3.624.605.000 VND.	Mẫu số 08B. Nguồn lực tài chính Nguồn tài chính: Xác nhận cấp tín dụng số: 924XNCCTC2300365 ký ngày 13/10/2023 của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 7 Tphcm => Tổng nguồn lực tài chính của nhà thầu (TNL): 3.624.605.000 VND	x		Nhà thầu có kê khai theo biểu mẫu số 08B kèm theo file scan Xác nhận cung cấp tài chính số 924XNCCTC2300365 phát hành ngày 13/10/2023 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 7 TP. HCM với số tiền là 3.624.605.000 đồng để thực hiện gói thầu, có hiệu lực đến hết ngày 31/01/2024 do Phó Giám đốc Bà Trương Thị Thu Ngân ký tên, kèm theo văn bản ủy quyền số 545/QĐ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/04/2022 chứng minh chữ ký hợp lệ.

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
		<p>Đối với trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết cung cấp tín dụng của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam thì cam kết cung cấp tín dụng phải đáp ứng các điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị: Tối thiểu 3.624.605.000 VND. - Thời gian có hiệu lực của cam kết cung cấp tín dụng: Có hiệu lực đến ngày 31 tháng 01 năm 2024 - Được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu. 				
4	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự⁽⁸⁾	3. Trường hợp gói thầu chỉ bao gồm các hạng mục công việc A1, A2, A3... (không phải là công trình theo pháp luật xây dựng): Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến thời điểm	<p>Tên và số hợp đồng: Thi công nâng cấp nhận dạng thương hiệu các CHXD trực thuộc Công ty (giai đoạn 2) - SỐ: 30/ PLXVL-QLKT</p> <p>Ngày ký hợp đồng: 18-07-2023</p>	x		<p>Nhà thầu có kê khai kinh nghiệm tại biểu mẫu số 05, từ ngày 01/01/2019 đến thời điểm đóng thầu đã hoàn thành các công trình trong đó có 01 công trình có hạng mục Thi công xây dựng nhận diện thương hiệu có giá trị hợp đồng > 5.000.000.000 VND</p>

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
		<p>đóng thầu, nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu</p> <p>1 hạng mục có tính chất tương tự với hạng mục Thi công xây dựng nhận diện thương hiệu của cửa hàng xăng dầu có tính chất tương tự (hoặc tương đương) (Tài liệu chứng minh công trình hoàn thành tại ghi chú (10) nhà thầu phải đính kèm các tài liệu theo yêu cầu tại Mục V, Chương V thuộc E-HSMT) có giá trị là: 5.000.000.000 VND với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu quản lý hoặc nhà thầu phụ.</p> <p>1 hạng mục có tính chất tương tự với hạng mục Cung cấp, thi công, lắp đặt cột báo giá cho cửa hàng xăng dầu có hệ thống kết nối tín hiệu (hoặc tương đương) (Tài liệu chứng minh công trình hoàn thành tại ghi chú (10) nhà thầu phải đính kèm các tài liệu theo yêu cầu tại Mục V, Chương V thuộc E-HSMT) có giá trị là: 1.050.000.000</p>	<p>Ngày hoàn thành: 25-08-2023</p> <p>Giá hợp đồng: 11.542.385.979 VND</p> <p>Tên dự án: NÂNG CẤP NHẬN DẠNG THƯƠNG HIỆU CÁC CHXD TRỰC THUỘC CÔNG TY (GIAI ĐOẠN 2)</p> <p>Tên Chủ đầu tư: CÔNG TY XĂNG DẦU VĨNH LONG</p> <p>Mô tả tính chất tương tự:</p> <p>Giá trị hợp đồng đã thực hiện: 10.607.500.545 VND</p> <p>Quy mô thực hiện: Gia công lắp dựng khung sắt, ốp alu diềm mái che trụ bơm, cột mái che trụ bơm, nhà bán hàng, gia công lắp dựng bộ chữ Petrolimex và hộp đèn chữ P. Cột biển giá các loại</p> <p>Phương pháp công nghệ: Thi công trực tiếp</p> <p>Tên và số hợp đồng: Thi công lắp đặt nhận diện thương hiệu tại</p>			<p>và hạng mục Cung cấp, thi công, lắp dựng cột báo giá có giá trị > 1.050.000.000 VND, cụ thể:</p> <p>Công trình: Nâng cấp nhận diện thương hiệu các CHXD trực thuộc Công ty (giai đoạn 2). Hợp đồng thi công xây dựng số 30/PLXVL-QLKT ngày 18/07/2023 ký với Công ty Xăng dầu Vĩnh Long, giá trị hợp đồng là 11.542.385.979 đồng</p> <p>Phụ lục hợp đồng số 32A/PLXVL-QLKT ngày 04/08/2023, kèm bảng tổng hợp giá trị trong đó giá trị hạng mục Thi công xây dựng nhận diện thương hiệu là 6.962.417.563 đồng và giá trị hạng mục Cung cấp, thi công, lắp đặt cột báo giá là 3.645.082.982 đồng</p> <p>Biên bản nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 28/08/2023</p> <p>Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/09/2023</p> <p>Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 29/09/2023</p> <p>Dự án: Thi công lắp đặt ứng dụng nhận diện thương hiệu tại Petrolimex – cửa hàng</p>

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
		<p>VND với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu quản lý hoặc nhà thầu phụ. Ngoài ra, căn cứ tính chất của gói thầu, có thể quy định điều kiện tương tự về hiện trường nhưng phải bảo đảm không làm hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu.</p> <p><i>Ghi chú (10) Hoàn thành nghĩa là đã thực hiện xong toàn bộ công việc của công trình/hạng mục đó và được nghiệm thu. Thời điểm xác nhận công trình/hạng mục hoàn thành để xác định công trình/hạng mục tương tự là thời điểm nghiệm thu công trình/hạng mục, không căn cứ vào thời điểm ký kết hợp đồng. Việc hoàn thành căn cứ vào khối lượng công việc của nhà thầu chính được nghiệm thu bởi chủ đầu tư. Đối với trường hợp nhà thầu chứng minh bằng hợp đồng thầu phụ thì Hạng mục/Công</i></p>	<p>Petrolimex - Cửa hàng 57 - Số 05/12/HĐKT/ NTN-CKXD Ngày ký hợp đồng: 05-12-2022 Ngày hoàn thành: 26-12-2022 Giá hợp đồng: 913.020.228 VND Tên dự án: Thi công lắp đặt nhận diện thương hiệu tại Petrolimex - Cửa hàng 57 Tên Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU NAM TÂY NGUYỄN Mô tả tính chất tương tự: Loại kết cấu, cấp công trình: Công trình công nghiệp; Cấp III Giá trị hợp đồng đã thực hiện: 905.157.504 VND Quy mô thực hiện: Gia công lắp dựng khung sắt, ốp alu diềm mái che trụ bơm, cột mái che trụ bơm, nhà bán hàng, gia công lắp dựng bộ chữ Petrolimex và hộp đèn chữ P</p>			<p>57. Hợp đồng giao nhận thầu thi công số 05/12/HĐKT/NTN-CKXD ngày 05/12/2022 ký với Công ty Xăng dầu Nam Tây Nguyên, giá trị hợp đồng là 913.020.228 đồng Biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng ngày 26/12/2022 Hồ sơ quyết toán ngày 26/12/2022 Thanh lý hợp đồng số 2038/TLHĐ ngày 27/12/2022 Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 27/12/2022 Dự án: Thi công lắp đặt NDTH Petrolimex tại Petrolimex – Cửa hàng 228. Hợp đồng thi công lắp đặt số 25/2021/HĐ-TCLĐ ngày 27/09/2021 ký với Chi nhánh Xăng dầu Ninh Thuận, giá trị hợp đồng là 946.988.000 đồng Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 22/10/2021 Bảng quyết toán ngày 26/11/2021 Biên bản thanh lý hợp đồng 28/12/2021 Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 31/12/2021</p>

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
		<p><i>trình của dự án trong hợp đồng giữa nhà thầu chính và Chủ đầu tư phải hoàn thành và được nghiệm thu. Tài liệu chứng minh hợp đồng hoàn thành gồm: Hợp đồng thi công; biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo quy định tại khoản 3 điều 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Hóa đơn VAT</i></p>	<p>Phương pháp, công nghệ: Thi công trực tiếp</p> <p>Tên và số hợp đồng: Thi công lắp đặt cột biển báo giá tại Petrolimex-Cửa hàng 14, 28, 35 - 05.11.21/HĐ-XD</p> <p>Ngày ký hợp đồng: 05-11-2021</p> <p>Giá hợp đồng: 915.200.000 VND</p> <p>Tên dự án: Thi công lắp đặt cột biển báo giá tại Petrolimex-Cửa hàng 14, 28, 35</p> <p>Tên Chủ đầu tư: CÔNG TY XĂNG DẦU ĐỒNG NAI</p> <p>Mô tả tính chất tương tự:</p> <p>Loại kết cấu, cấp công trình: Công trình công nghiệp; Cấp III</p> <p>Giá trị hợp đồng đã thực hiện: 915.200.000 VND</p> <p>Quy mô thực hiện: Gia công lắp dựng khung sắt, ốp tấm alumex và lắp đặt Icom biển báo giá, logo chữ P</p>			<p>Dự án: Thi công lắp đặt cột biển báo giá loại cao cấp tại Petrolimex – Cửa hàng 14,28,35. Hợp đồng kinh tế số 05.11.21/HĐ-XD ngày 05/11/2021 ký với Công ty Xăng dầu Đồng Nai, giá trị hợp đồng là 915.200.000 đồng</p> <p>Biên bản nghiệm thu khối lượng và chất lượng công trình ngày 05/12/2021</p> <p>Biên bản nghiệm thu bàn giao ngày 05/12/2021</p> <p>Bảng quyết toán ngày 10/12/2021</p> <p>Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 30/12/2021</p> <p>Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 31/12/2021</p>

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
			<p>Phương pháp, công nghệ: Thi công trực tiếp</p> <p>Tên và số hợp đồng: Thi công lắp đặt NDTH Petrolimex - Cửa hàng 228 - 25/2021/HĐ-TCLĐ</p> <p>Ngày ký hợp đồng: 27-09-2021</p> <p>Giá hợp đồng: 946.988.000 VND</p> <p>Tên dự án: Thi công lắp đặt NDTH Petrolimex - Cửa hàng 228</p> <p>Tên Chủ đầu tư: CHI NHÁNH XĂNG DẦU NINH THUẬN</p> <p>Mô tả tính chất tương tự:</p> <p>Loại kết cấu, cấp công trình: Công trình công nghiệp; Cấp III</p> <p>Giá trị hợp đồng đã thực hiện: 946.988.527 VND</p> <p>Quy mô thực hiện: Gia công lắp dựng khung sắt, ốp alu diềm mái che trụ bơm, cột mái che trụ bơm, nhà bán hàng, gia công lắp dựng bộ chữ Petrolimex và hộp đèn chữ P</p>			

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT			Thông tin trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
STT	Mô tả	Yêu cầu		Đạt	Không đạt	
			Phương pháp, công nghệ: Thi công trực tiếp			
KẾT LUẬN				ĐẠT		

2/ Đánh giá về nhân sự chủ chốt

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
1	Chỉ huy trưởng	01	Tối thiểu 5 năm hoặc 1 hợp đồng	<p>Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp từ đại học trở lên thuộc xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.</p> <p>Có chứng chỉ hành nghề giám sát công tác thi công xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp hạng III trở lên hoặc đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp cấp III hoặc 02 công trình dân dụng/công nghiệp cấp IV trở lên.</p> <p>Có chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC còn hiệu lực.</p> <p>Có chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (còn hiệu lực).</p>	<p>Tên nhân sự: Nguyễn Văn Cương</p> <p>Ngày tháng năm sinh: 08/12/1983</p> <p>Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Xây Dựng</p>	x		<p>Nhà thầu có bố trí 01 chỉ huy trưởng tham gia thực hiện gói thầu, cụ thể: Ông Nguyễn Văn Cương – Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng (tốt nghiệp đại học năm 2011)</p> <p>Chứng chỉ giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật hạng I ngày 27/08/2019 có hiệu lực đến ngày 27/08/2024</p> <p>Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ngày 16/10/2023 có hiệu lực đến ngày 16/10/2025 <i>nhưng chưa thể hiện rõ hình ảnh của nhân sự, số CMND hoặc CCCD</i></p> <p><i>Không có chứng nhận/chứng chỉ huấn luyện về PCCC còn hiệu lực</i></p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p>Công việc tương tự: Đã làm chỉ huy trưởng ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp</p> <p><i>Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết của nhân sự theo mẫu và tài liệu chứng minh:</i></p> <p><i>Văn bằng (có thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu, trường hợp trong văn bằng không thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu thì cần có tài liệu để chứng minh như: Giấy chứng nhận tốt nghiệp; Bảng điểm kết quả học tập đại học,...)</i></p> <p><i>Chứng chỉ/chứng nhận theo yêu cầu.</i></p> <p><i>Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê nhân sự hoặc tài liệu tương đương khác) kèm</i></p>				<p><i>Không có Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</i></p> <p><i>Không có Hợp đồng lao động</i></p> <p><i>Không có tài liệu chứng đã làm chỉ huy trưởng ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp.</i></p> <p>Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và nhà thầu thay thế ông Nguyễn Văn Cương bằng ông Nguyễn Quốc Việt và kèm theo tài liệu để chứng minh:</p> <p>Ông Nguyễn Quốc Việt - Kỹ sư xây dựng ngành Xây dựng Dân dụng Công nghiệp (Tốt nghiệp đại học năm 2003)</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p><i>Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</i></p> <p><i>Hợp đồng thi công.</i></p> <p><i>Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng hoặc bản nghiệm thu hoàn thành công trình. Đối với Chỉ huy trưởng trong biên bản nghiệm thu công trình hoặc xác nhận của chủ đầu tư có tên Chỉ huy trưởng</i></p> <p><i>Quyết định bổ nhiệm nhân sự của công trình</i></p> <p><i>Tài liệu thể hiện quy mô, loại cấp công trình.</i></p>				<p>Chứng chỉ giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp hạng II ngày 23/09/2019 có hiệu lực đến ngày 23/09/2024</p> <p>Chứng nhận phòng cháy, chữa cháy ngày 14/04/2021</p> <p>Chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ngày 20/05/2023 có hiệu lực đến ngày 20/05/2025</p> <p>Căn cước công dân</p> <p>Hợp đồng lao động có thời hạn xác định với nhà thầu từ ngày 01/12/2008 đến ngày 31/12/2009 đã hết hiệu lực tính đến thời điểm hiện tại</p> <p>Ông Nguyễn Quốc Việt đã tham gia làm chỉ huy trưởng thi công công trình: Lắp đặt hệ thống nhận diện thương hiệu đợt 1 – giai đoạn 2, Petrolimex – Cửa hàng 09, 27, 40 41, 43, 44, 45, 48, 40.</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
								<p><i>Tài liệu kèm theo:</i></p> <p>Giấy xác nhận về việc thi công xây dựng công trình ngày 28/09/2023 chứng minh công trình công nghiệp cấp III và có tên ông Nguyễn Quốc Việt là chỉ huy trưởng</p> <p>Nội dung sẽ được đối chiếu với tài liệu nhà thầu cung cấp trong quá trình thương thảo hợp đồng nếu nhà thầu được mời vào thương thảo hợp đồng</p>
2	Cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công	02	Tối thiểu 3 năm hoặc 1 hợp đồng	<p>Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp từ đại học trở lên trong đó có 01 nhân sự chuyên ngành dân dụng – công nghiệp và 01 nhân sự chuyên ngành cơ khí.</p> <p>Có chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC còn hiệu lực.</p>	<p>Tên nhân sự: Nguyễn Văn Tú</p> <p>Ngày tháng năm sinh: 09/05/1984</p> <p>Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn:</p>	x		<p>Nhà thầu có bố trí 02 cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công tham gia thực hiện gói thầu, cụ thể:</p> <p>Ông Nguyễn Văn Tú – Kỹ sư xây dựng ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp (tốt nghiệp đại học năm 2008)</p> <p>Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ngày 16/10/2023 có</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p>Có chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (còn hiệu lực).</p> <p>Công việc tương tự: Đã tham gia phụ trách kỹ thuật thi công ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp.</p> <p><i>Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết của nhân sự theo mẫu và tài liệu chứng minh:</i></p> <p><i>Văn bằng (có thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu, trường hợp trong văn bằng không thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu thì cần có tài liệu để chứng minh như: Giấy chứng nhận tốt nghiệp; Bảng điểm kết quả học tập đại học,...)</i></p> <p><i>Chứng chỉ/chứng nhận theo yêu cầu.</i></p>	<p>Kỹ Sư Xây Dựng</p> <p>Tên nhân sự: Nguyễn Cao Cường</p> <p>Ngày tháng năm sinh: 03/06/1983</p> <p>Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Xây Dựng</p>			<p>hiệu lực đến ngày 16/10/2025 <i>nhưng không thể hiện rõ hình ảnh</i></p> <p><i>Không có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC còn hiệu lực</i></p> <p><i>Không có Hợp đồng lao động</i></p> <p><i>Không có Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</i></p> <p><i>Không có tài liệu chứng đã tham gia phụ trách kỹ thuật thi công ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp</i></p> <p>Ông Nguyễn Cao Cường – Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy (tốt nghiệp đại học năm 2007)</p> <p>Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ngày 16/10/2023 có hiệu lực đến ngày 16/10/2025 <i>nhưng không thể hiện rõ hình ảnh</i></p> <p><i>Không có chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC còn hiệu lực</i></p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p>Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê nhân sự hoặc tài liệu tương đương khác) kèm Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</p> <p>Hợp đồng thi công.</p> <p>Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng hoặc bản nghiệm thu hoàn thành công trình. Đối với Chỉ huy trưởng trong biên bản nghiệm thu công trình hoặc xác nhận của chủ đầu tư có tên Chỉ huy trưởng</p> <p>Quyết định bổ nhiệm nhân sự của công trình</p> <p>Tài liệu thể hiện quy mô, loại cấp công trình.</p>				<p>Không có Hợp đồng lao động</p> <p>Không có Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</p> <p>Không có tài liệu chứng đã tham gia phụ trách kỹ thuật thi công ít nhất 01 công trình dân dụng/công nghiệp</p> <p>Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</p> <p>Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và nhà thầu thay thế ông Nguyễn Văn Tú bằng ông Nguyễn Văn Huệ, thay thế ông Nguyễn Văn Cường bằng ông Lê Xuân Hành kèm theo tài liệu chứng minh:</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
								<p>Ông Nguyễn Văn Huệ - Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp (Tốt nghiệp đại học năm 2006) Giấy chứng nhận Phòng cháy và chữa cháy ngày 23/10/2023 Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động ngày 04/12/2021 có hiệu lực đến ngày 04/12/2023 Căn cước công dân Hợp đồng thuê khoán ngắn hạn chuyên tư vấn cá nhân độc lập có thời gian bắt đầu ngày 01/08/2023 và thời gian thực hiện hợp đồng là 03 tháng tính từ ngày bắt đầu. Ông Lê Xuân Hành – Kỹ sư cơ khí chế tạo máy (Tốt nghiệp đại học năm 2012)</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
								<p>Giấy chứng nhận phòng cháy chữa cháy ngày 22/09/2022</p> <p>Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động ngày 21/11/2022 có hiệu lực đến ngày 29/10/2024</p> <p>Hợp đồng thuê khoán ngắn hạn chuyên tư vấn cá nhân độc lập có thời gian bắt đầu ngày 01/08/2023 và thời gian thực hiện hợp đồng là 06 tháng tính từ ngày bắt đầu</p> <p>Căn cước công dân</p> <p>Ông Nguyễn Văn Huệ và ông Lê Xuân Hành đã tham gia làm cán bộ kỹ thuật thi công công trình: Lắp đặt hệ thống nhận diện thương hiệu đợt 1 – giai đoạn 2, Petrolimex – Cửa hàng 09, 27, 40 41, 43, 44, 45, 48, 40.</p> <p><i>Tài liệu kèm theo:</i></p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
								Giấy xác nhận về việc thi công xây dựng công trình ngày 28/09/2023 chứng minh công trình công nghiệp cấp III và có tên ông Nguyễn Văn Huệ và ông Lê Xuân Hành là cán bộ kỹ thuật thi công Nội dung sẽ được đối chiếu với tài liệu nhà thầu cung cấp trong quá trình thương thảo hợp đồng nếu nhà thầu được mời vào thương thảo hợp đồng
3	Cán bộ kỹ thuật phụ trách hạng mục điện, an toàn lao động, vệ sinh, phòng chống cháy nổ	01	Tối thiểu 3 năm hoặc 1 hợp đồng	Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp từ đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện. Có chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (còn hiệu lực). Công việc tương tự: Đã tham gia phụ trách kỹ thuật thi công hoặc phụ trách an toàn lao động 01 công trình dân dụng/công nghiệp.	Tên nhân sự: Nguyễn Xuân Thôi Ngày tháng năm sinh: 16/04/1980 Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện	x		Nhà thầu có bố trí 01 cán bộ kỹ thuật phụ trách hạng mục điện, an toàn lao động, vệ sinh, phòng chống cháy nổ tham gia thực hiện gói thầu, cụ thể: Ông Nguyễn Xuân Thôi – Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử chuyên ngành Điện tự động (tốt nghiệp đại học năm 2013) Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ngày 06/12/2021 có

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p><i>Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết của nhân sự theo mẫu và tài liệu chứng minh:</i></p> <p><i>Văn bằng (có thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu, trường hợp trong văn bằng không thể hiện rõ chuyên ngành yêu cầu thì cần có tài liệu để chứng minh như: Giấy chứng nhận tốt nghiệp; Bảng điểm kết quả học tập đại học,...)</i></p> <p><i>Chứng chỉ/chứng nhận theo yêu cầu.</i></p> <p><i>Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự (hợp đồng lao động hoặc hợp đồng thuê nhân sự hoặc tài liệu tương đương khác) kèm Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</i></p> <p><i>Hợp đồng thi công.</i></p>				<p>hiệu lực đến ngày 06/12/2023 thể hiện đơn vị công tác là đơn vị khác</p> <p>Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh môi trường ngày 14/05/2022 có hiệu lực đến ngày 06/05/2024 thể hiện đơn vị công tác là đơn vị khác và là bản pho to chưa công chứng</p> <p>Không có chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân</p> <p>Không có hợp đồng lao động</p> <p>Không có tài liệu chứng đã tham gia phụ trách kỹ thuật thi công hoặc phụ trách an toàn lao động 01 công trình dân dụng/công nghiệp.</p> <p>Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
				<p><i>Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng hoặc bản nghiệm thu hoàn thành công trình. Đối với Chỉ huy trưởng trong biên bản nghiệm thu công trình hoặc xác nhận của chủ đầu tư có tên Chỉ huy trưởng</i></p> <p><i>Quyết định bổ nhiệm nhân sự của công trình</i></p> <p><i>Tài liệu thể hiện quy mô, loại cấp công trình.</i></p>				<p>Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và nhà thầu thay thế ông Nguyễn Xuân Thôi bằng ông Phạm Ngọc Tiến và tài liệu kèm theo:</p> <p>Ông Phạm Ngọc Tiến – Kỹ sư ngành Điện – Điện tử (tốt nghiệp đại học năm 2007)</p> <p>Căn cước công dân</p> <p>Hợp đồng thuê khoán ngắn hạn chuyên tư vấn cá nhân độc lập có thời gian bắt đầu ngày 01/08/2023 và thời gian thực hiện hợp đồng là 06 tháng tính từ ngày bắt đầu.</p> <p>Không có chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (còn hiệu lực).</p> <p>Nhà thầu có chứng minh Ông Phạm Ngọc Tiến đã tham gia làm cán bộ kỹ</p>

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT				Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ chuyên môn		Đạt	Không đạt	
								<p>thuật thi công công trình: Lắp đặt hệ thống nhận diện thương hiệu đợt 1 – giai đoạn 2, Petrolimex – Cửa hàng 09, 27, 40 41, 43, 44, 45, 48, 40.</p> <p>Giấy xác nhận về việc thi công xây dựng công trình ngày 28/09/2023 chứng minh công trình công nghiệp cấp III và có tên ông Phạm Ngọc Tiến là cán bộ kỹ thuật thi công</p> <p>Nội dung sẽ được đối chiếu với tài liệu nhà thầu cung cấp trong quá trình thương thảo hợp đồng nếu nhà thầu được mời vào thương thảo hợp đồng</p>
KẾT LUẬN						ĐẠT		

3/ Đánh giá về thiết bị thi công

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
1	Ô tô tự đổ \geq 2,5 tấn	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê. + Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật thiết bị còn hiệu lực.	2	Loại thiết bị: Ô tô tự đổ 16T Tên nhà sản xuất: Trung Quốc Đời máy (model): 2016 Công suất: 16T Năm sản xuất: 2016 Tính năng: Vận tải Xuất xứ: Trung Quốc Địa điểm hiện tại của thiết bị: Đường Nguyễn Đăng, K.10, Phường 9, Tp. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn Nguồn thiết bị: Đi thuê Tên chủ sở hữu: Doanh Nghiệp Tư Nhân Sản Xuất – Thương Mại Nguyễn Trình Địa chỉ chủ sở hữu: Đường Nguyễn Đăng, K.10, Phường 9, Tp. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh Loại thiết bị: Ô tô tự đổ 2,5T	x		Ô tô tự đổ 16T – Biển số: 84C-04113 Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan các tài liệu để chứng minh: Hợp đồng nguyên tắc ngày 05/06/2023 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực đến hết ngày 13/08/2024 Ô tô tự đổ 2,5T – Biển số 62H-013.65 Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan các tài liệu để chứng minh: Hợp đồng nguyên tắc ngày 20/06/2023 <i>Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô là bản photo chưa công chứng (*)</i> Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực đến hết ngày 27/06/2024 Ô tô tự đổ 2,5T – Biển số 62H-013.64 Hợp đồng nguyên tắc ngày 20/06/2023 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Tên nhà sản xuất: hyundai Đời máy (model): 2020 Công suất: 2,5T Năm sản xuất: 2020 Tính năng: Vận chuyển vật liệu Xuất xứ: Hàn Quốc Địa điểm hiện tại của thiết bị: 119 & 121, Đường 278, phường 7, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn Nguồn thiết bị: Đi thuê Tên chủ sở hữu: C.TY TNHH Thanh Hưng Thành Địa chỉ chủ sở hữu: 119 & 121, Đường 278, phường 7, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An</p>			<p><i>Giấy chứng nhận kiểm định hết hiệu lực (*)</i> (*) Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 62H-013.65</p>
2	Xe cầu hoặc xe tải có gắn cầu $\geq 3T$	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh:	1	<p>Loại thiết bị: Ô tô cầu 10 Tên nhà sản xuất: ISUZU Đời máy (model): 2014 Công suất: 10 Tấn</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
		+ Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê		Năm sản xuất: 2014 Tính năng: Cầu lắp Xuất xứ: Việt Nam Địa điểm hiện tại của thiết bị: 15, Nguyễn Cửu Đàm, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP.HCM Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn Nguồn thiết bị: Đi thuê Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV TM-DV Vận Tải Thanh Dũng Địa chỉ chủ sở hữu: 15, Nguyễn Cửu Đàm, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP.HCM			
3	Máy trộn bê tông ≥ 250 lít	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị	2	Loại thiết bị: Máy trộn CT200 (02 chiếc) Tên nhà sản xuất: Việt Nam Đời máy (model): 2014 Công suất: 250l Năm sản xuất: 2014	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
		cho thuê kèm theo hợp đồng thuê.		<p>Tính năng: Trộn bê tông và vữa</p> <p>Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: 11, Đường số 6, KDC Thới Nhựt 2, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Trung Tính</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: 11, Đường số 6, KDC Thới Nhựt 2, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ</p>			
4	Máy hàn	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị	2	<p>Loại thiết bị: Máy hàn Digitech (02 chiếc)</p> <p>Tên nhà sản xuất: ITALY</p> <p>Đời máy (model): 2018</p> <p>Công suất: 21,7KW</p> <p>Năm sản xuất: 2018</p> <p>Tính năng: Hàn kết cấu thép</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
		cho thuê kèm theo hợp đồng thuê.		<p>Xuất xứ: Ý</p> <p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch, Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch, Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p>			
5	Máy khoan	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị	2	<p>Loại thiết bị: Máy khoan AN0810 (02 chiếc)</p> <p>Tên nhà sản xuất: Trung Quốc</p> <p>Đời máy (model): 2018</p> <p>Công suất: 1,2KW</p> <p>Năm sản xuất: 2018</p> <p>Tính năng: Khoan bê tông</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
		cho thuê kèm theo hợp đồng thuê.		Xuất xứ: Trung Quốc Địa điểm hiện tại của thiết bị: 86, Hoa Bằng, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP.HCM Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: Có sẵn Nguồn thiết bị: Đi thuê Tên chủ sở hữu: CÔNG TY CP XÂY DỰNG TOP DEC Địa chỉ chủ sở hữu: 86, Hoa Bằng, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP.HCM			
6	Máy cắt/uốn cốt thép (nhôm)	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê	2	Loại thiết bị: Máy cắt Plasma Tên nhà sản xuất: Trung Quốc Đời máy (model): 2020 Công suất: 18,4KW Năm sản xuất: 2020 Tính năng: cắt kim loại Xuất xứ: Trung Quốc Địa điểm hiện tại của thiết bị: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch,	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch, Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p> <p>Loại thiết bị: Máy cắt sắt Maktec</p> <p>Tên nhà sản xuất: Trung Quốc</p> <p>Đời máy (model): 2018</p> <p>Công suất: 1,05KW</p> <p>Năm sản xuất: 2018</p> <p>Tính năng: cắt kim loại</p> <p>Xuất xứ: Trung Quốc</p> <p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch,</p>			

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH MTV Cơ Khí Xăng Dầu Đồng Nai</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: Lô 108-109-110, KCN Nhơn Trạch, Thị Trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai</p>			
7	Máy in UV chuyên dùng cho quảng cáo	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê	1	<p>Loại thiết bị: Máy in phun màu kỹ thuật số</p> <p>Tên nhà sản xuất: SAITU</p> <p>Đời máy (model): STUV4H2 513-PB</p> <p>Công suất: 22.3m²/h, 200-240V, 4500W</p> <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Tính năng: Máy in</p> <p>Xuất xứ: undefined</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM DV Xây dựng Quảng cáo Nguyễn AD</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: 299/5 QL 13, Khu Phố 5, Phường Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM</p>			
8	Máy cắt laser chuyên dùng cho quảng cáo	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê	1	<p>Loại thiết bị: Máy cắt laser</p> <p>Tên nhà sản xuất: Bai Seng</p> <p>Đời máy (model): 1310</p> <p>Công suất: 500W</p> <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Tính năng: cắt kim loại</p> <p>Xuất xứ: undefined</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q.Bình Thạnh, TPHCM</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM DV Xây dựng Quảng cáo Nguyễn AD</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: 299/5 Quốc lộ 13, Khu Phố 5, Phường Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM</p>			
9	Máy cắt CNC chuyên dùng cho quảng cáo	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê	1	<p>Loại thiết bị: Máy cắt CNC</p> <p>Tên nhà sản xuất: JIA MEI</p> <p>Đời máy (model): JM-1325 CC</p> <p>Công suất: 5.5kw</p> <p>Năm sản xuất: 2021</p> <p>Tính năng: CNC ALUMI NUM</p> <p>Xuất xứ: Đài Loan</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSDT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				<p>Địa điểm hiện tại của thiết bị: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q.Bình Thạnh, TPHCM</p> <p>Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn</p> <p>Nguồn thiết bị: Đi thuê</p> <p>Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM DV Xây dựng Quảng cáo Nguyễn AD</p> <p>Địa chỉ chủ sở hữu: 299/5 Quốc lộ 13, Khu Phố 5, Phường Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM</p>			
10	Máy hàn laser chuyên dùng cho quảng cáo	Nhà thầu kê khai theo mẫu 6D và tài liệu chứng minh: + Tài liệu chứng minh sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của đơn vị cho thuê kèm theo hợp đồng thuê	1	<p>Loại thiết bị: Máy hàn lase</p> <p>Tên nhà sản xuất: Trung Quốc</p> <p>Đời máy (model): N5S</p> <p>Công suất: 500W</p> <p>Năm sản xuất: 2022</p> <p>Tính năng: Hàn kết cấu thép</p> <p>Xuất xứ: Trung Quốc</p>	x		Theo bảng kê khai mẫu số 06D, thiết bị nhà thầu đi thuê kèm theo file scan hợp đồng nguyên tắc và hoá đơn giá trị gia tăng để chứng minh

Stt	Các tiêu chí năng lực kỹ thuật trong E-HSMT			Thông tin tóm tắt trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của tổ chuyên gia
	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có		Đạt	Không đạt	
				Địa điểm hiện tại của thiết bị: 446 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại: có sẵn Nguồn thiết bị: Đi thuê Tên chủ sở hữu: Công ty TNHH TM DV Xây dựng Quảng cáo Nguyễn AD Địa chỉ chủ sở hữu: 299/5 Quốc lộ 13, Khu Phố 5, Phường Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM			
	KẾT LUẬN				ĐẠT		

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT**E-HSDT CỦA NHÀ THẦU: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**

STT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
3.1	Giải pháp kỹ thuật				
3.1.1	Công tác chuẩn bị thi công: Chuẩn bị tại văn phòng và chuẩn bị tại hiện trường	x		Nhà thầu có thuyết minh công tác chuẩn bị thi công tại văn phòng và chuẩn bị tại hiện trường.	
3.1.2	Tổ chức mặt bằng công trường/Tổ chức thi công tổng thể: Nhà thầu phải có mặt bằng tổng thể thi công các hạng mục công trình trong đó thể hiện mặt bằng phương án tổ chức thi công, mặt bằng thi công các hạng mục công trình, bố trí thiết bị thi công, bố trí công trình tạm, bố trí kho bãi tập kết vật liệu, bãi thải tạm, đảm bảo an toàn giao thông	x		Nhà thầu có vẽ bản và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường theo yêu cầu của E-HSMT.	
3.2	Biện pháp tổ chức thi công				
3.2.1	Biện pháp thi công phần nhận diện thương hiệu	x		Nhà thầu có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công phần nhận diện thương hiệu	
3.2.2	Biện pháp thi công phần cột biển báo giá	x		Nhà thầu có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công phần cột biển báo giá	
3.3	Tiến độ thi công				
3.3.1	Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 50 ngày kể từ ngày khởi công.	x		Nhà thầu có thời gian thi công công trình là 50 ngày.	

STT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
3.3.2	Tính phù hợp: Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. Giữa bố trí vật liệu xây dựng và tiến độ thi công	x		Nhà thầu có tính phù hợp giữa huy động thiết bị, nhân lực và vật liệu xây dựng với tiến độ thi công.	
3.3.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	x		Nhà thầu có biểu tiến độ thi công phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
3.4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng				
3.4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	x		Nhà thầu có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công chi tiết.	
3.4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng cho các hạng mục công trình trong quá trình thi công	x		Nhà thầu có biện pháp bảo đảm chất lượng cho các hạng mục công trình chi tiết.	
3.5	Bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động				
3.5.1	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	x		Nhà thầu có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường chi tiết.	
3.5.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	x		Nhà thầu có biện pháp phòng cháy, chữa cháy chi tiết.	
3.5.3	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	x		Nhà thầu có biện pháp an toàn lao động chi tiết.	
3.6	Yêu cầu về bảo hành và bảo trì				
3.6.1	Thời gian bảo hành	x		Nhà thầu có thời gian bảo hành là 12 tháng.	

STT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
3.6.2	Bảo hành, bảo trì công trình	x		Nhà thầu có thuyết minh công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	
3.7	Uy tín của nhà thầu				
	<p>Uy tín thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó, tính từ năm 2020 trở lại đây.</p> <p><i>Đối với liên danh dự thầu: Tất cả thành viên danh phải đáp ứng yêu cầu</i></p> <p><i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết</i></p>	x		<p>Nhà thầu có văn bản cam kết uy tín nhưng chưa đầy đủ nội dung theo yêu cầu E-HSMT</p> <p>Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</p> <p>Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và kèm theo tài liệu để chứng minh: Nhà thầu có văn bản cam kết chưa từng không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng và không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến nay</p>	
3.8	Các yếu tố khác				
3.8.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư xây dựng				
	Nguồn cung cấp, nhà cung cấp, chủng loại, thông số kỹ thuật phù hợp yêu cầu hồ sơ thiết kế và quy trình, quy phạm hiện hành của các loại vật tư chính sử dụng cho công trình theo quy định tại khoản 3 Mục III Chương V, E-HSMT.	x		Nhà thầu có danh mục các vật tư chính theo yêu cầu có nguồn gốc xuất xứ, nhà cung cấp, thông số kỹ thuật và hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp nhưng còn 02 vật tư nhà thầu chưa kèm theo đầy đủ tài liệu theo yêu cầu:	

STT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
				<p>Đá dăm: Bảng danh mục vật tư không đề xuất cấp phối đá dăm, không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư với đơn vị cung cấp cấp phối đá dăm</p> <p>Sơn lót, sơn phủ: Nhà thầu có hợp đồng nguyên tắc ký với Công ty Cổ phần Sơn Á Đông nhưng trong hợp đồng không có phụ lục danh mục vật tư đính kèm</p> <p>Ngày 24/10/2023 Bên mời thầu có công văn số 650/2023/CV-NT yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu để làm rõ qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</p> <p>Ngày 27/10/2023 Nhà thầu có văn bản số 0152/PMS - KDDV trả lời yêu cầu làm rõ và kèm theo tài liệu để chứng minh.</p>	
	KẾT LUẬN	ĐẠT			